



TRAO GIÁ TRỊ — NHẬN NIỀM TIN —

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
SOUTHERN GAS TRADING JOINT STOCK COMPANY



- 84 Chỉ tiêu tài chính nổi bật 2019 - 2023
- 90 Công tác chuyển đổi số
- 92 Công tác phát triển nguồn nhân lực
- 94 Phân tích tình hình tài chính năm 2023
- 99 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và các giải pháp thực hiện

MỤC LỤC

- 04 Danh mục chữ viết tắt
- 06 Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- 08 Những con số nổi bật năm 2023

I TỔNG QUAN VỀ GAS SOUTH 10

- 12 Thông tin tổng quan
- 14 Quá trình hình thành và phát triển
- 18 Giải thưởng và thành tựu
- 20 Cơ cấu cổ đông và quá trình tăng vốn điều lệ
- 23 Sơ đồ tổ chức và bộ máy nhân sự
- 34 Lĩnh vực hoạt động và khách hàng tiêu biểu
- 36 Sản phẩm, dịch vụ và hệ thống kinh doanh
- 50 Phân tích bối cảnh kinh doanh

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY 54

- 56 Báo cáo của HĐQT
- 65 Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT
- 66 Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023
- 78 Lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, BTGD
- 79 Giao dịch của công ty, thành viên HĐQT, BKS, BTGD và người có liên quan
- 80 Rủi ro ảnh hưởng đến HĐKD và phương pháp quản trị

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 104

- 106 Thông tin chung
- 108 Định hướng chiến lược về phát triển môi trường xanh
- 112 Hệ thống quản trị phát triển bền vững tại Gas South
- 116 Đóng góp kinh tế
- 118 Sáng kiến, cải tiến năm 2023
- 119 Đóng góp cho xã hội - cộng đồng
- 120 Bảo vệ môi trường
- 122 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- 124 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng nghề nghiệp + không phân biệt đối xử
- 126 Công tác an sinh xã hội và hoạt động đoàn thể
- 127 Hoạt động thị trường vốn xanh
- 127 Sức khỏe và an toàn của khách hàng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT 128

- 130 Thông tin chung
- 131 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 132 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 133 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 135 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- 136 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 137 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

VIẾT TẮT	VIẾT ĐẦY ĐỦ
PetroVietnam/Tập đoàn	Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam
Công ty/GAS SOUTH	Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam
CTCP	Công ty Cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng Quản trị
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
BKS	Ban Kiểm soát
CBNV	Cán bộ Nhân viên
SXKD	Sản xuất kinh doanh
HĐKD	Hoạt động kinh doanh
CNG	Khí thiên nhiên nén (Compressed Natural Gas)
LNG	Khí thiên nhiên hóa lỏng (Liquefied Natural Gas)
LPG	Khí dầu mỏ hóa lỏng (Liquefied Petroleum Gas)
CL- AT-MT	Chất lượng – An toàn – Môi trường
KCN	Khu Công nghiệp
ISO	Tiêu chuẩn ISO
OHSAS	Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
PRU	Trạm giảm áp (Pressure Reducing Unit)
LNST	Lợi nhuận sau thuế
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
VĐL	Vốn điều lệ
BCTN	Báo cáo thường niên
BCTC	Báo cáo tài chính



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý cổ đông, Quý đối tác và Quý khách hàng,

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (GAS SOUTH) đã trải qua 23 năm hình thành và phát triển, hiện là nhà cung cấp nhiên liệu LPG, CNG và LNG hàng đầu tại Việt Nam.

Trong năm 2023, nền kinh tế thế giới đối mặt với rất nhiều khó khăn, lạm phát tăng cao, suy thoái kinh tế diễn ra ở nhiều nước, sức mua suy giảm trên diện rộng dẫn đến nhu cầu tiêu thụ LPG, CNG và vỏ chai gas giảm mạnh, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất của Công ty. Tuy nhiên, bằng những quyết sách đúng đắn và các giải pháp ứng phó linh hoạt của Ban Lãnh đạo Công ty, sự nỗ lực quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên GAS SOUTH cùng với sự đồng hành, ủng hộ, tin tưởng của các đối tác, khách hàng, cổ đông... GAS SOUTH đã vững vàng vượt qua những khó khăn, thách thức, và đã hoàn thành một số chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông 2023 đã thông qua, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 145,58 tỷ đồng, vượt 42,24% kế hoạch năm.

Năm 2024 và những năm tiếp theo được dự báo sẽ tiếp tục có nhiều khó khăn, biến động với những yếu tố hết sức khó lường, dự kiến hoạt động sản xuất kinh doanh của GAS SOUTH sẽ chịu tác động bởi xu thế dịch chuyển năng lượng, gia tăng nguồn năng lượng tái tạo; bên cạnh đó thị trường kinh doanh LPG trong nước đang có cạnh tranh khốc liệt để giành thị phần, tác động trực tiếp đến mặt bằng giá, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Để đối phó với những khó khăn nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch và tìm ra các giải pháp để thích ứng với các biến động của môi trường kinh doanh, hạn chế tối đa ảnh hưởng biến động giá dầu cũng như những rủi ro tiềm ẩn đến từ các yếu tố khác; khai thác tốt những lợi thế sẵn có của Công ty với mục tiêu tối ưu hoá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Đặc biệt năm 2024, năm Giáp Thìn, với khẩu hiệu "RỒNG SỐ THĂNG HOA – GAS SOUTH BỨT PHÁ", GAS SOUTH tiếp tục thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất kinh doanh để tăng năng suất và hiệu quả hoạt động.

Tôi tin tưởng rằng, cùng với sự ủng hộ của các cổ đông, đối tác, khách hàng, cùng với quyết tâm của Ban Lãnh đạo và sự nỗ lực, đồng lòng của tập thể người lao động GAS SOUTH, sự kiên định, linh hoạt và sẵn sàng thích ứng, GAS SOUTH sẽ vượt qua mọi trở ngại, biến khó khăn thành động lực, thách thức thành cơ hội, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024, hướng tới hành trình phát triển bền vững của GAS SOUTH.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, tôi xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của Quý Cổ đông; sự hợp tác bền chặt của các Quý đối tác và Quý khách hàng.

Trân trọng kính chào./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Phan Quốc Nghĩa



ÔNG PHAN QUỐC NGHĨA
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY

NHỮNG CON SỐ NỔI BẬT NĂM 2023



5.920,82

Tỷ đồng
TỔNG DOANH THU

130.340

VỎ CHAI SX MỚI

204.790

Tấn
SẢN LƯỢNG LPG



134.487 Tấn
LPG DÂN DỤNG



70.303 Tấn
LPG RỜI



123,86

Triệu Sm³
SẢN LƯỢNG CNG



145,58

Tỷ đồng
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

I

TỔNG QUAN VỀ GAS SOUTH

THÔNG TIN TỔNG QUAN

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TỰU

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY NHÂN SỰ

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG VÀ KHÁCH HÀNG TIÊU BIỂU

SẢN PHẨM - DỊCH VỤ VÀ HỆ THỐNG KINH DOANH

PHÂN TÍCH BỐI CẢNH KINH DOANH



THÔNG TIN TỔNG QUAN

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam
Tên tiếng Anh: Southern Gas Trading Joint Stock Company
Tên viết tắt: GAS SOUTH JSC
Mã chứng khoán: PGS
Ngày niêm yết: 15/11/2007
Sàn niêm yết: HNX
Logo:



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305097236,
do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 25/07/2007,
đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 11/08/2022.

Vốn điều lệ: 500 tỷ đồng

Vốn chủ sở hữu: 1.009.772.850.566 đồng (tại ngày 31/12/2023)

Trụ sở chính: Lầu 4, PetroVietnam Tower, Số 1 - 5 Lê Duẩn,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM, Việt Nam

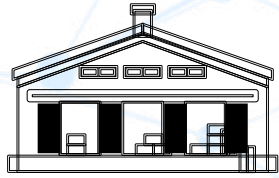
Điện thoại: (84.28) 3910.0324 - 3910.0108

Fax: (84.28) 3910.0165

Website: www.pgs.com.vn



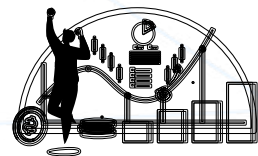
QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



XÍ NGHIỆP KHÍ MIỀN NAM RA ĐỜI

Tiền thân của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam (nay là Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam) là Xí nghiệp Kinh doanh các Sản phẩm Khí miền Nam trực thuộc Công ty Chế biến và Kinh doanh Sản phẩm Khí (PV Gas) được thành lập ngày 28/03/2000 theo Quyết định số 389/QĐ-HĐQT của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam).

2000



MÔ HÌNH CTCP CHÍNH THỨC ĐI VÀO HOẠT ĐỘNG VÀ NIÊM YẾT TRÊN HNX

Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới mô hình CTCP kể từ ngày 25/07/2007 với vốn điều lệ 150 tỷ đồng. Cũng trong năm này, 15 triệu cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã cổ phiếu là PGS.

Đạt Chứng Chỉ Về Hệ Thống Quản Lý Chất Lượng, Hệ Thống Quản Lý Môi Trường Và Hệ Thống Quản Lý An Toàn Và Sức Khỏe Nghề Nghiệp GAS SOUTH đã được Viện Tiêu Chuẩn Anh (BSI) công nhận và cấp chứng chỉ Hệ thống Quản lý Chất lượng ISO 9001:2000, Hệ thống Quản lý Môi trường ISO 14001:2000, Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề Nghiệp OHSAS 18001:2000, và liên tục nâng cấp lên phiên bản mới trong các năm tiếp theo.

2007



KỶ NIỆM 15 NĂM THÀNH LẬP - TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN 500 TỶ ĐỒNG

Sau 15 năm hoạt động, sản lượng kinh doanh LPG của Công ty đã đạt trên 230.000 tấn/năm, doanh thu đạt 6.000 tỷ đồng và tiếp tục tăng trưởng mạnh.

Phát hành thêm 12.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tương ứng giá trị 120 tỷ đồng từ nguồn vốn của chủ sở hữu, và nâng tổng vốn điều lệ của Công ty lên 500 tỷ đồng.

2015

TIÊN PHONG KINH DOANH SẢN PHẨM KHÍ THIÊN NHIÊN NÉN (CNG)

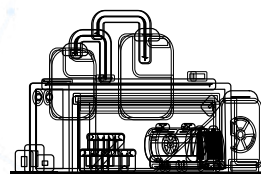
GAS SOUTH là đơn vị tiên phong đưa sản phẩm khí thiên nhiên nén (CNG) tham gia thị trường, phục vụ nhu cầu sử dụng làm nhiên liệu cho các KCN và phương tiện giao thông vận tải

2009

2006

THÀNH LẬP CÔNG TY KHÍ HÓA LỎNG MIỀN NAM

Ngày 12/04/2006, thành lập Công ty Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam (GAS SOUTH) trên cơ sở Xí nghiệp Kinh doanh các Sản phẩm Khí miền Nam trực thuộc Công ty Chế biến và Kinh doanh Sản phẩm Khí (PV GAS) và Bộ phận Kinh doanh Khí hóa lỏng của Công ty Thương mại Dầu khí (Petechim)



2011

TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN 380 TỶ ĐỒNG

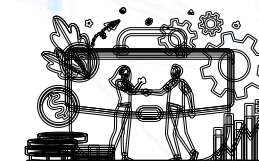
Phát hành thành công 22.124.400 cổ phần, tương ứng với giá trị 221,244 tỷ đồng cho cổ đông hiện hữu, CBNV và cổ đông chiến lược, nâng vốn điều lệ Công ty lên 380 tỷ đồng.



2016

TÁI CƠ CẤU BỘ MÁY TỔ CHỨC - ĐỔI TÊN CÔNG TY

Tập trung tái cơ cấu bộ máy tổ chức thông qua thoái toàn bộ vốn góp tại CTCP CNG Việt Nam, chuyển đổi Công ty TNHH MTV Khí hoá lỏng Việt Nam thành Chi nhánh VT GAS, và chuyển đổi Công ty TNHH MTV Kinh doanh Khí hoá lỏng Miền Đông thành Chi nhánh Miền Đông. Đồng thời, GAS SOUTH cũng chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam vào tháng 05/2016.



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TĂNG TRƯỞNG VƯỢT BẬC

Sau một năm tái cấu trúc, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tăng trưởng vượt bậc. Tổng doanh thu vượt mức 6.000 tỷ đồng lên con số 6.101,5 tỷ đồng, bằng 128,6% kế hoạch và tăng trưởng đến 13,5% so với năm 2016. Lợi nhuận trước thuế ghi nhận ở mức 138,2 tỷ đồng, đạt 110,4% kế hoạch năm. Hoàn thành triển khai Chương trình thực hành 5S tại Khối Văn phòng Công ty, CN Đồng Nai, CN Bình Khí ngày 20/06/2017 và tiếp tục duy trì nghiêm túc Chương trình 5S tại các đơn vị trên.

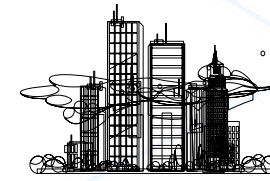
2017

ĐỔI MỚI TỔ CHỨC, TÁI CẤU TRÚC BỘ MÁY CÔNG TY, ỔN ĐỊNH PHÁT TRIỂN

ĐHĐCĐ bất thường cuối năm 2019 đã thay đổi đáng kể bộ máy lãnh đạo Công ty. Năm 2020, GAS SOUTH thực hiện tái cấu trúc thông qua việc Thành lập Công ty TNHH Khí hóa lỏng Việt Nam - VT GAS trên cơ sở tổ chức lại 02 Chi nhánh Miền Đông và Chi nhánh VT GAS; Cơ cấu, sắp xếp lại các Phòng thuộc Khối Điều hành Công ty từ 06 Phòng giảm còn 05 Phòng; Phân chia lại địa bàn kinh doanh LPG cho các Chi nhánh theo khu vực địa lý; Ban hành sơ đồ tổ chức, định biên lao động cho các Chi nhánh trong toàn Công ty theo hướng tinh gọn, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

Công ty đã xây dựng lại hệ thống lương theo sản lượng và gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, đồng thời triển khai đồng loạt các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và thực hiện số hóa, quản lý và truy xuất nguồn gốc vỏ chai LPG. Trong năm 2020, Công ty đã triển khai dự án điện mặt trời mái nhà tại Chi nhánh miền Tây (thành phố Cần Thơ) với công suất 720 kWp và tại Chi nhánh Bình Khí (huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai) với công suất 996 kWp, đưa vào sử dụng sản xuất kinh doanh và chuyển bán lượng điện dư cho các Công ty điện lực của EVN.

2020



CHUYỂN ĐỔI SỐ - CON ĐƯỜNG HIỆN THỰC HÓA MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA GAS SOUTH

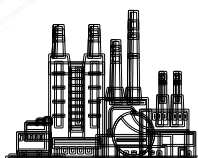
Năm 2022 là năm có rất nhiều khó khăn do chuỗi cung ứng vẫn đứt gãy sau đại dịch Covid-19 kèm theo xung đột giữa Nga và Ukraina dẫn đến môi trường kinh doanh khí đốt có nhiều biến động khó lường. Trong tình hình khó khăn kếp như vậy, GAS SOUTH đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp để tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngay từ đầu năm 2022, GAS SOUTH đã quyết định thực hiện chuyển đổi số toàn diện xây dựng nền tảng vững chắc để phát triển bền vững. Đây là một khởi đầu đầy quyết tâm, khi GAS SOUTH chính thức bước vào cuộc cách mạng số với sự đồng hành từ FPT Digital - công ty thành viên của Tập đoàn FPT, hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn chuyển đổi số. Chuyển đổi số sẽ tạo đà đột phá cho GAS SOUTH trong việc kết hợp năng lực giữa con người cùng với các công nghệ mới. Những sáng kiến số và giải pháp đồng bộ về chuyển đổi số ở tất cả các khâu, các cấp được GAS SOUTH triển khai nhằm đạt được các mốc mục tiêu cụ thể theo lộ trình chuyển đổi số đã đặt ra. Điều này giúp GAS SOUTH cải tiến về tất cả các khía cạnh trong vận hành và kinh doanh thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ hơn. Chuyển đổi số thành công không chỉ giúp tối ưu hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng nền tảng văn hoá số trong tổ chức, phát triển nguồn nhân lực tài năng và nguồn tài nguyên hình thành nên những năng lực hoàn toàn mới mà còn giúp GAS SOUTH hiện thực hóa những mục tiêu chiến lược về môi trường và xã hội để phát triển bền vững trong tương lai.

2022

2019

CÔNG TY KINH DOANH LPG, CNG VÀ VỎ CHAI LPG HÀNG ĐẦU TẠI VIỆT NAM

Sau gần 20 năm hình thành và phát triển, GAS SOUTH hiện đã trở thành Công ty kinh doanh LPG, CNG và vỏ chai LPG hàng đầu tại Việt Nam: Năm 2019 cung cấp ra thị trường 312.724 tấn LPG, 413.666 vỏ chai LPG và gần 139 triệu Sm³ CNG, doanh thu đạt mức 6.391,8 tỷ đồng. Xây dựng thương hiệu GAS SOUTH và 6 nhãn hiệu chai LPG: Gas Dầu khí, VT - Gas, A Gas, JP Gas, Dak Gas, Đặng Phước Gas có uy tín đối với các đối tác kinh doanh và người tiêu dùng.



2021

HỆ THỐNG HOÁ QUY TRÌNH QUẢN TRỊ NỘI BỘ - THÍCH NGHI VỚI TÌNH HÌNH MỚI.

Đại dịch Covid-19 gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế trong và ngoài nước, đặc biệt làn sóng Covid lần thứ tư đã khiến hàng ngàn doanh nghiệp chao đảo, trong đó hoạt động sản xuất kinh doanh của GAS SOUTH cũng chịu ảnh hưởng lớn do việc đi lại, vận chuyển hàng hoá LPG, CNG gặp nhiều khó khăn, giá CP biến động thất thường và tăng cao vào các tháng cuối năm,... nhưng GAS SOUTH đã nỗ lực hết mình vượt qua đại dịch Covid thành công để giữ vững vị thế là một trong những công ty kinh doanh LPG hàng đầu Việt Nam.

Sau hơn 1 năm thực hiện tái cấu trúc, GAS SOUTH đã ghi nhận được hiệu quả trong việc sắp xếp lại bộ máy nhân sự, hiệu suất lao động, hiệu quả trong sản xuất - kinh doanh được nâng cao. Công tác quản trị nhân sự được chú trọng, triển khai chiến lược quản trị nguồn nhân lực; Hệ thống

và chuẩn hoá các quy chế, quy trình quản trị nội bộ; Liên tục cải tiến chính sách lương thưởng cho phù hợp với tình hình thực tế và khích lệ người lao động yên tâm gắn bó với Công ty. GAS SOUTH xác định tiếp tục duy trì vị thế tăng trưởng trên thị trường kinh doanh các sản phẩm khí, tiếp cận kịp thời kỹ thuật công nghệ LNG để đón đầu sản phẩm LNG. Nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng từ công tác giao nhận, làm sạch vỏ chai LPG, đến chuẩn hoá chất lượng LPG nhằm đáp ứng đúng theo nhu cầu của từng nhóm khách hàng, cũng như quảng bá thương hiệu, duy trì và dẫn đầu định vị là nhà phân phối chuyên nghiệp với thương hiệu dẫn đầu trong lĩnh vực kinh doanh LPG đóng chai. GAS SOUTH cũng tiến tới áp dụng thành công ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản trị và kiểm soát giúp giảm chi phí quản lý.

2023

NĂM 2023: TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI - LNG (KHÍ THIÊN NHIÊN HOÁ LỎNG)

Nhằm chủ động đón đầu việc chuyển dịch năng lượng sang sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) của Việt Nam, từ năm 2020, Gas South đã triển khai nghiên cứu dự án cung cấp LNG cho khách hàng hiện hữu và tiềm năng tại khu vực miền Đông và Tây Nam bộ. Hiện tại, GAS SOUTH đang đầu tư các trạm LNG tại các nhà máy khách hàng và Khu công nghiệp tại các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Long An. Và để đảm bảo sẵn sàng công tác vận hành và cung cấp LNG thương mại cho các khách hàng ngay sau khi có nguồn LNG, GAS SOUTH đã lập kế hoạch để tham gia vào khâu phân phối LNG tại thị trường Nam Bộ, xây dựng các trạm LNG để phân phối LNG đến các khách hàng tại khu vực phía Nam và sẽ phân phối LNG tại thị trường miền Bắc vào cuối năm 2026.

GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TỰU



ĐƠN VỊ XUẤT SẮC TRONG
PHONG TRÀO THI ĐUA
NĂM 2012, 2014

TOP 5
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỐT NHẤT
NĂM 2021, 2022 MIDCAP



**HUÂN CHƯƠNG
LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ**

ĐƠN VỊ XUẤT SẮC
TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA
NĂM 2015



TOP 10
CÔNG TY NIÊM YẾT TRÊN HNX
THỰC HIỆN TỐT QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2022-2023

DOANH NGHIỆP ĐẦU TIÊN
Ở VIỆT NAM ĐẠT
CHỨNG CHỈ DOT CỦA MỸ



TOP 30
DOANH NGHIỆP MINH BẠCH NHẤT
2015 - 2016



CHỨNG NHẬN CHỈ SỐ TÍN NHIỆM THƯƠNG
HIỆU UY TÍN - TRUSTED BRAND 2016

CHỨNG NHẬN
HÀNG VIỆT NAM
CHẤT LƯỢNG CAO
DO NGƯỜI TIÊU DÙNG BÌNH CHỌN

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

THÔNG TIN CỔ PHẦN (TẠI NGÀY 20/11/2023)

SỐ CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG:	50.000.000 CỔ PHẦN
SỐ CỔ PHIẾU ĐANG LƯU HÀNH:	49.998.794 CỔ PHẦN
SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU QUỸ:	1.206 CỔ PHẦN
SỐ CỔ PHIẾU CHUYỂN NHƯỢNG TỰ DO:	50.000.000 CỔ PHẦN
SỐ CỔ PHIẾU BỊ HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG:	0 CỔ PHẦN

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (TẠI NGÀY 20/11/2023)

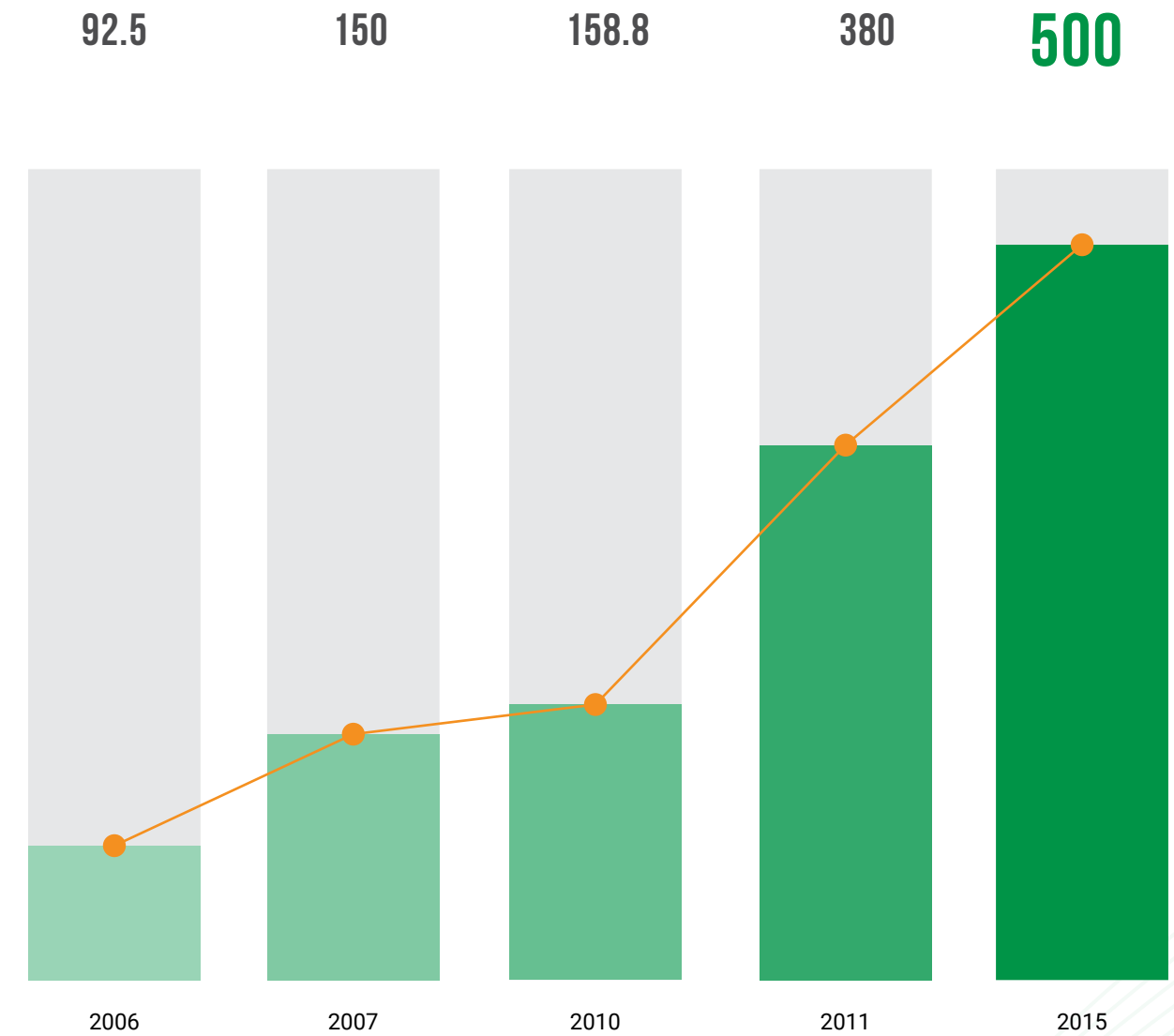
ĐỐI TƯỢNG	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN	(%) TỶ LỆ/VĐL
Cổ đông trong nước	49.452.103	98,90
Cá nhân	3.180.3547	63,61
Tổ chức	17.648. 556	35,29
Cổ đông nước ngoài	547.897	1,10
Cá nhân	112.950	0,23
Tổ chức	434.947	0,87
Tổng cộng	50.000.000	100,00

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN NẮM GIỮ TRÊN 5% VỐN ĐIỀU LỆ (TẠI NGÀY 20/11/2023)

TÊN TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN	SỐ CMND/ HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN	TỶ LỆ (%)
Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP (PV GAS)	3500102710	Tòa nhà PV Gas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP.HCM	17.631.579	35,26

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

ĐVT: Tỷ đồng



Từ năm 2016 đến nay, Công ty không có hoạt động tăng vốn.

TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY NHÂN SỰ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

GAS SOUTH đang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần với cơ cấu tổ chức trực tuyến chức năng và có 01 Công ty thành viên 100% vốn GAS SOUTH.

THAY ĐỔI NHÂN SỰ TRONG HĐQT NĂM 2023

Ngày 12/12/2023, Đại hội đồng cổ đông đã bầu bà Vũ Thị Thanh Tâm giữ chức Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị thay ông Vũ Hoàng Hà.

Ngày 28/12/2023, Hội đồng Quản trị đã bổ nhiệm bà Vũ Thị Thanh Tâm kiêm giữ chức Người phụ trách kiểm toán nội bộ thay ông Vũ Hoàng Hà.



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



**TRAO GIÁ TRỊ
NHẬN NIỀM TIN**



GAS SOUTH
Natural Energy

ÔNG NGUYỄN NGỌC LUẬN
THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT ÔNG PHAN QUỐC NGHĨA

Ngày sinh: 10/3/1967
Quê quán: Quảng Ngãi
Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Quản lý kỹ nghệ công nghiệp,
Kỹ sư Cơ khí.
Số cổ phần đại diện sở hữu cho PV Gas:
17.631.579 cổ phần, chiếm 35,26 % vốn điều lệ
Số cổ phần cá nhân sở hữu: 657 cổ phần,
chiếm 0,0013% vốn điều lệ



THÀNH VIÊN HĐQT ÔNG NGUYỄN NGỌC LƯỢN

Ngày sinh: 05/3/1977
Quê quán: Tuyên Quang
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế Đối ngoại
Số cổ phần cá nhân sở hữu:
0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ



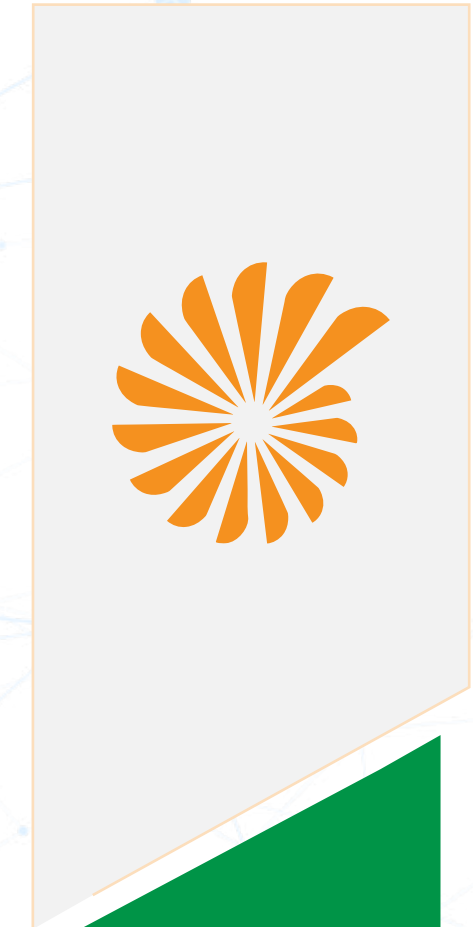
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT ÔNG NGUYỄN HOÀNG GIANG

Ngày sinh: 12/6/1986
Quê quán: Hải Dương
Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Số cổ phần cá nhân sở hữu:
0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ



THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT BÀ VŨ THỊ THANH TÂM

Ngày sinh: 22/04/1968
Quê quán: Vĩnh Phú
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân QTKDCN và XDCB
Số cổ phần cá nhân sở hữu:
0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ



THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT BÀ NGUYỄN NGỌC ANH

Ngày sinh: 05/9/1981
Quê quán: Hà Nội
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Kinh tế, Cao học Tài chính
Số cổ phần cá nhân sở hữu:
0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ

GIỚI THIỆU BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG



THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC
ÔNG NGUYỄN NGỌC LUẬT

Ngày sinh: 05/3/1977
Quê quán: Tuyên Quang
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật,
Cử nhân Kinh tế đối ngoại
Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần,
chiếm 0 vốn điều lệ



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ÔNG ĐÀO HỮU THẮNG

Ngày sinh: 17/5/1982
Quê quán: Cần Thơ
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Kế toán Tổng hợp
Số cổ phần cá nhân sở hữu:
0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ÔNG ĐẶNG VĂN VĨNH

Ngày sinh: 10/7/1967
Quê quán: Nghệ An
Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Số cổ phần cá nhân sở hữu:
0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ÔNG TRẦN ANH DŨNG

Ngày sinh: 05/01/1980
Quê quán: Hải Dương
Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh,
Cử nhân Kế toán
Số cổ phần cá nhân sở hữu:
0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ



KẾ TOÁN TRƯỞNG
ÔNG CAO NGUYỄN ĐỨC ANH

Ngày sinh: 26/10/1991
Quê quán: Bình Thuận
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Tài chính Ngân hàng
Số cổ phần cá nhân sở hữu:
0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT



BÀ ĐÀO THANH HẰNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Ngày sinh: 01/10/1971
Quê quán: Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế,
Cử nhân Anh văn
Số cổ phần sở hữu: 31 cổ phần,
chiếm 0,00006% vốn điều lệ



BÀ TRẦN THỊ THU HIỀN

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

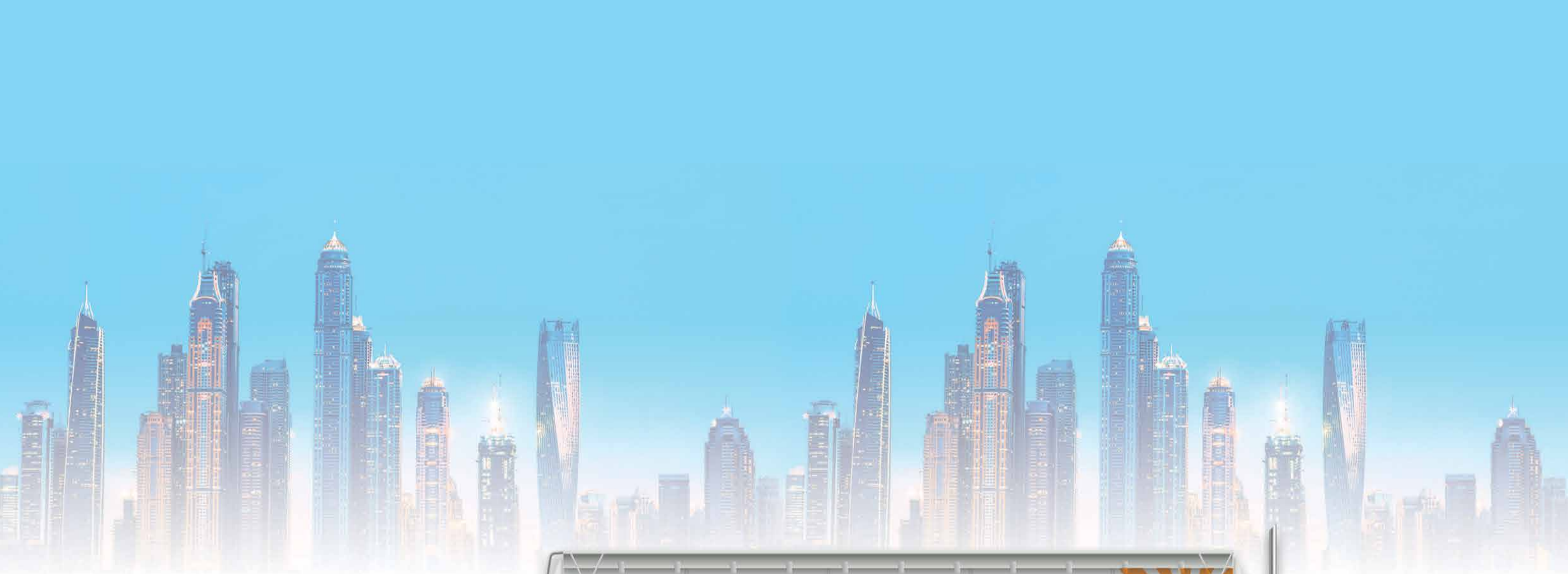
Ngày sinh: 18/11/1975
Quê quán: Hải Dương
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán,
Cử nhân Luật
Số cổ phần sở hữu: 78 cổ phần,
chiếm 0,00016% vốn điều lệ



BÀ ĐẶNG THỊ HỒNG YẾN

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Ngày sinh: 15/10/1973
Quê quán: Phú Thọ
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Tài
chính doanh nghiệp, Cử nhân Anh Văn
Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm
0% vốn điều lệ



LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG VÀ KHÁCH HÀNG TIÊU BIỂU

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



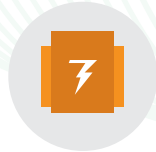
Bán lẻ khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG).



Xuất khẩu, sản xuất thùng chứa kim loại cho khí nén và khí dầu mỏ hóa lỏng, khí đốt (chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng, trừ xi mạ).



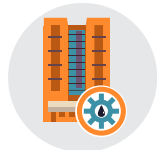
Vận tải hàng hóa bằng xe chuyên dụng; Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa.



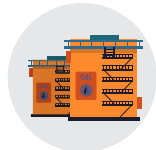
Sản xuất điện; Truyền tải và phân phối điện.



Xây lắp và tư vấn đầu tư công trình khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG) và công nghiệp khí; Khai thác các công trình liên quan đến khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG); Hoàn thiện công trình xây dựng.



Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Kinh doanh bất động sản; Bán buôn phân bón; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển; Bốc xếp hàng hóa.



Tư vấn về công nghệ khác. Chuyển giao công nghệ liên quan đến khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG).



Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Thiết kế hệ thống khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) trong lĩnh vực công nghiệp, dân dụng và giao thông vận tải.



Sản xuất, chiết nạp, phân phối khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG); Sản xuất, chiết nạp, phân phối khí thiên nhiên nén (CNG); Sản xuất, chiết nạp, phân phối khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG). Chiết nạp LPG vào bồn chứa, chiết nạp LPG vào chai, chiết nạp LPG vào xe bồn và chiết nạp LPG vào các thiết bị, hệ thống, phương tiện khác, chiết nạp CNG/LNG vào cụm chai chứa khí CNG/LNG, chiết nạp CNG/LNG vào ô tô và chiết nạp vào các thiết bị, hệ thống, phương tiện khác.



Xuất khẩu, nhập khẩu khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), Xuất khẩu, nhập khẩu khí thiên nhiên nén (CNG); Mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên nén (CNG), các sản phẩm khí và các vật tư, thiết bị và phương tiện phục vụ cho công tác vận chuyển, tàng trữ, đóng chai và mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG); Kinh doanh và bảo dưỡng các công trình liên quan đến khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG); Bán buôn khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG).



Sửa chữa các thùng bể chứa, container bằng kim loại (chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng); Sơn, duy tu, sửa chữa: bồn chứa, bể chứa, đường ống, kho chứa khí dầu mỏ các loại; Sửa chữa máy móc, thiết bị, bảo dưỡng các công trình liên quan đến khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG).



Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí. Các dịch vụ liên quan đến khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG) và các sản phẩm khí trong lĩnh vực công nghiệp, dân dụng và giao thông vận tải; Xây dựng công trình cấp, thoát nước; Xây dựng công trình điện; Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; Xây dựng công trình công ích khác; Xây dựng công trình thủy; Xây dựng công trình khai khoáng; Xây dựng công trình chế biến, chế tạo; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

MỘT SỐ KHÁCH HÀNG TIÊU BIỂU

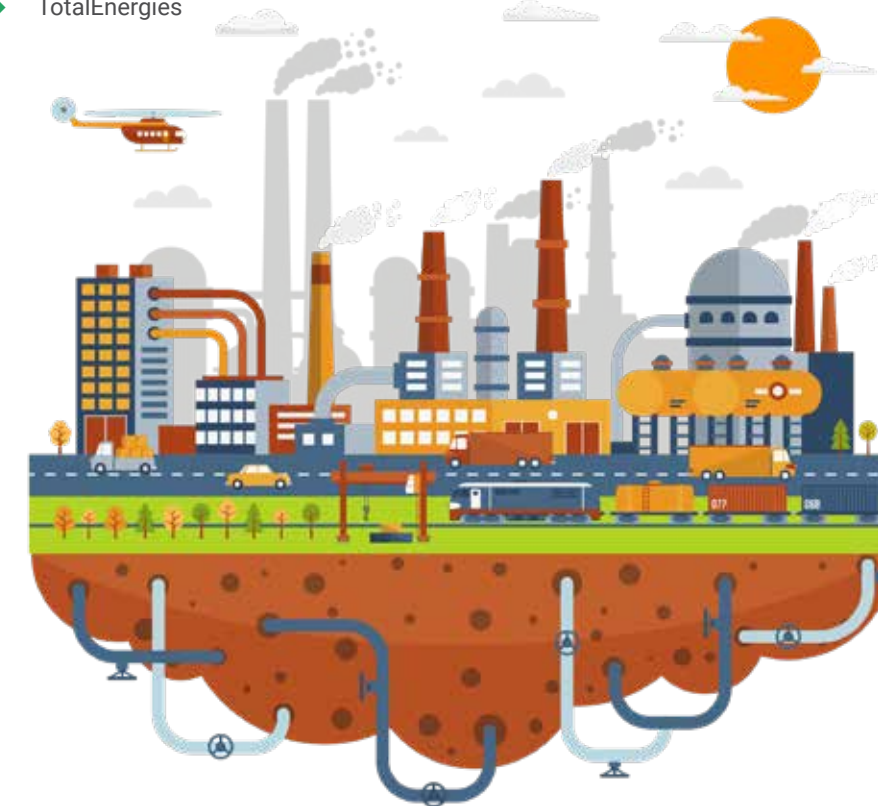


LPG

- ▶ Pepsi Suntory/Pepsi Food
- ▶ Vinamilk
- ▶ Rohto Mentholatum (Việt Nam)
- ▶ Novaland
- ▶ Vingroup
- ▶ Sungroup
- ▶ Hoàng Yến Group
- ▶ Thép Hòa Phát
- ▶ Hyosung
- ▶ Khách sạn Marriot
- ▶ TotalEnergies

CNG - LNG

- ▶ Samsung
- ▶ Thép Nam Kim
- ▶ Thép Seah
- ▶ Pomina
- ▶ Tôn Phương Nam
- ▶ Gạch King Minh
- ▶ Sojitz Việt Nam
- ▶ Thép Vina One
- ▶ Thép Tây Nam
- ▶ Thép Nguyễn Minh
- ▶ Thép TVP
- ▶ Want Want
- ▶ Gạch ngói Đồng Nai
- ▶ Gạch Ý Mỹ
- ▶ Gạch Thạch Anh
- ▶ Sojitz Osaka Gas
- ▶ Saigon Bus
- ▶ HTX VTTP



SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ HỆ THỐNG KINH DOANH

KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG (LPG)

SẢN PHẨM LPG DÂN DỤNG

LPG dân dụng (LPG chai) là LPG được nạp vào chai chứa 6kg, 12kg, 20kg và 45kg, phục vụ cho nhu cầu dân sinh và nhu cầu công nghiệp như: hộ gia đình, quán ăn, nhà hàng, khách sạn, bếp ăn tập thể, xưởng sản xuất, lò hơi, sơn tĩnh điện, xi mạ...

Các sản phẩm LPG dân dụng của GAS SOUTH đã xuất hiện trên thị trường từ năm 2000, trải qua hơn 23 năm hoạt động và phát triển, tính đến nay GAS SOUTH có 6 nhãn hiệu LPG dân dụng là Gas Dầu Khí, VT-GAS, Đăk Gas, JP Gas, A Gas, Đặng Phước Gas đã xuất hiện tại khắp các khu vực thị trường từ miền Tây Nam Bộ đến các khu vực Bắc Trung Bộ (Nghệ An). Đến thời điểm hiện tại, GAS SOUTH đã trở thành một trong những đơn vị sở hữu thị phần lớn nhất tại thị trường LPG dân dụng phía Nam.

Với phương châm hoạt động "An Toàn – Chất Lượng – Hiệu Quả", tất cả các sản phẩm chai LPG của GAS SOUTH đều được chế tạo bằng thép nhập khẩu từ Nhật Bản đảm bảo đúng các tiêu chuẩn chế tạo: DOT-4BA-240, DOT-4BW-240, KGS-AC211 (Hàn Quốc) và theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng bằng thép QCVN 04:2013/BCT. Chai chịu áp lực khi tồn chứa LPG ở áp suất vận hành là 7kg-9kg/cm², được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn, cho phép lưu thông và sử dụng.

HỆ THỐNG KINH DOANH

Nhờ đầu tư vào hệ thống kho chứa và trạm nạp LPG, GAS SOUTH đã xây dựng mạng lưới kinh doanh mạnh mẽ và linh hoạt từ Cà Mau đến Nghệ An. Điều này không chỉ đảm bảo khả năng tiếp cận và phục vụ khách hàng, mà còn thể hiện cam kết của GAS SOUTH về sự tiện lợi và chất lượng sản phẩm.

HỆ THỐNG KHO CHỨA LỚN

Với bốn tổng kho chiến lược có sức chứa 8.100 tấn lớn nhất cả nước, nắm sát các cầu cảng lớn, GAS SOUTH sẽ kết nối dễ dàng với các tàu hàng lớn, tối ưu sức chứa và quá trình vận chuyển bằng xe bồn chuyên dụng. Hệ thống kho chứa lớn còn giúp GAS SOUTH duy trì nguồn cung ổn định và kiểm soát tốt biến động giá trên thị trường. Chi tiết cụ thể:



KHO DUNG QUẤT
1.500 TẤN



KHO ĐỒNG NAI
1.000 TẤN



KHO GÒ DẦU
4.000 TẤN

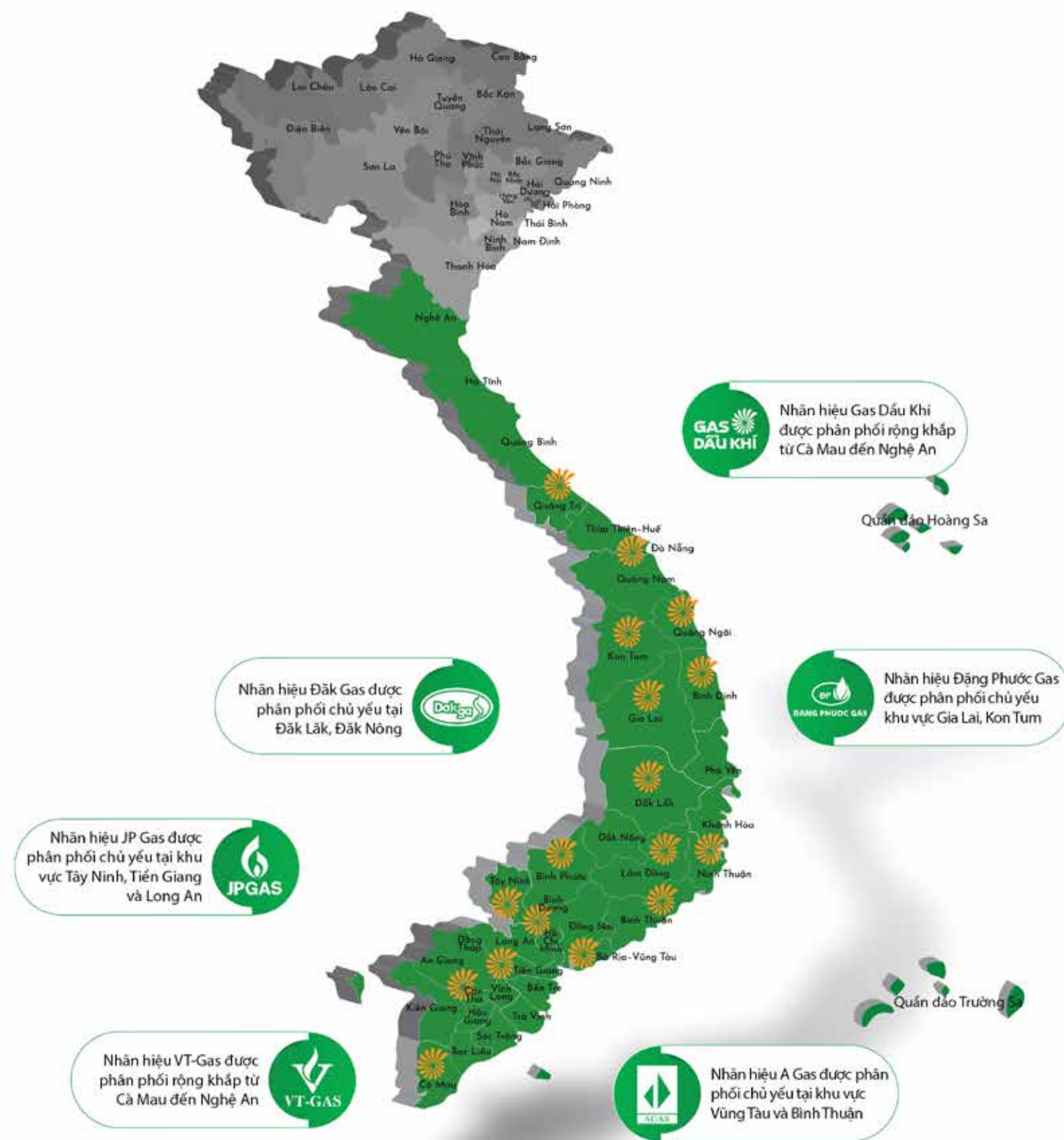


KHO CẦN THƠ
1.600 TẤN

HỆ THỐNG TRẠM NẠP LPG

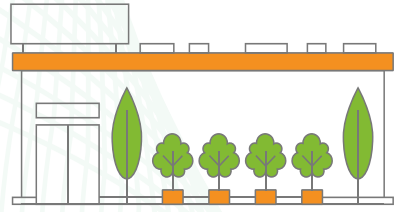
Ngày 08/12/2023, GAS SOUTH đã khánh thành Trạm nạp LPG tại Khánh Hòa với tổng diện tích 8.041 m², công suất nạp 2.700 tấn/tháng. Tổng công suất hệ thống Trạm nạp do GAS SOUTH sở hữu vì vậy đã tăng từ 17.100 tấn lên 19.000 tấn/tháng, đáp ứng nhu cầu của khách hàng và đối tác ở cả Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Sự đa dạng và hiện đại tiếp tục là chìa khóa giúp GAS SOUTH củng cố vị thế tiên phong trong ngành.

STT	ĐƠN VỊ	TỈNH/THÀNH PHỐ	SỞ HỮU	CÔNG SUẤT (TẤN/THÁNG)
I.	Chi nhánh miền Tây			4.900
1	Trạm LPG Cà Mau	Cà Mau	GAS SOUTH	1.000
2	Trạm LPG Cần Thơ	Cần Thơ	GAS SOUTH	3.500
3	Trạm LPG Tiền Giang	Tiền Giang	GAS SOUTH	400
II.	Công ty VT GAS			7.400
1	Trạm LPG Vĩnh Lộc	Thành phố Hồ Chí Minh	GAS SOUTH	1.800
2	Trạm LPG Đồng Nai	Đồng Nai	GAS SOUTH	2.600
3	Trạm LPG Vũng Tàu (A Gas)	Bà Rịa Vũng Tàu	GAS SOUTH	600
4	Trạm LPG Tây Ninh	Tây Ninh	GAS SOUTH	600
5	Trạm LPG Bình Phước	Bình Phước	GAS SOUTH	500
6	Trạm LPG Bình Thuận	Bình Thuận	GAS SOUTH	500
7	Trạm LPG Lâm Đồng	Lâm Đồng	GAS SOUTH	800
III.	Chi nhánh Nam Trung Bộ			3.900
1	Trạm LPG Nha Trang	Nha Trang - Khánh Hoà	GAS SOUTH	2.700
2	Trạm LPG Gia Lai	Gia Lai	GAS SOUTH	500
3	Trạm LPG Đắk Lắk	Đắk-Lắk	GAS SOUTH	700
IV.	Chi nhánh miền Trung			2.800
1	Trạm LPG Bình Định	Bình Định	GAS SOUTH	500
2	Trạm LPG Dung Quất	Quảng Ngãi	GAS SOUTH	1,200
3	Trạm LPG Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	GAS SOUTH	700
4	Trạm LPG Quảng Trị	Quảng Trị		400
Công suất Trạm nạp LPG do GAS SOUTH sở hữu (17 trạm)				19.000

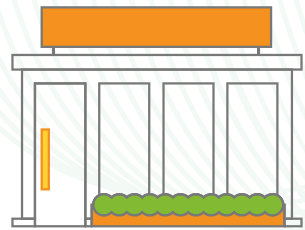


HỆ THỐNG PHÂN PHỐI

GAS SOUTH luôn duy trì và phát triển mạnh mẽ hệ thống phân phối. Bằng việc không chỉ đầu tư vào cơ sở vật chất hiện đại, chúng tôi cũng không ngừng mở rộng hệ thống phân phối Tổng Đại lý/ Đại lý/ Cửa hàng (TĐL/ĐL/CH) để dễ dàng tiếp cận người dùng một cách tối ưu. Đến năm 2023, tổng cộng GAS SOUTH đã có 93 Tổng Đại lý, 1277 Đại lý và duy trì hoạt động của hệ thống Cửa hàng trực thuộc.



TỔNG ĐẠI LÝ
93



ĐẠI LÝ
1.277



SẢN PHẨM LPG RỜI

LPG rời được lưu trữ tại các bồn bể cố định và phân phối đến các nhà máy, khu chế xuất và các doanh nghiệp kinh doanh LPG thông qua các phương tiện như tàu và xe bồn chuyên dụng. Hệ thống kho của GAS SOUTH có dung tích lớn và được phân bố rộng rãi tại các khu vực kinh doanh, đảm bảo cung cấp hàng hóa cho khách hàng một cách nhanh chóng và hiệu quả. Cụ thể:



Kho LPG Gò Dầu, Đồng Nai (dung tích 4.000 Tấn) cung cấp LPG rời cho khu vực miền Đông Nam Bộ.



Kho và trạm nạp LPG Cần Thơ (dung tích 1.600 Tấn), cung cấp LPG cho khu vực miền Tây Nam Bộ.



Kho LPG Dung Quất là tổng kho LPG (dung tích 1.500 Tấn), tiếp nhận và phân phối trực tiếp sản phẩm LPG bằng đường ống từ Nhà máy Lọc dầu Dung Quất cho khu vực Duyên Hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên.



Kho và trạm nạp LPG VT GAS – Đồng Nai (dung tích 1.000 Tấn), cung cấp LPG cho khu vực TP. HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Bình Phước, Tây Ninh.

VỎ CHAI LPG

Đối với vỏ chai LPG, nhà máy Bình Khí có dây chuyền sản xuất vỏ chai LPG đồng bộ khép kín, mức độ tự động hóa hơn 80% với các thiết bị chính được nhập khẩu từ các nước G7 (Nhật Bản, Mỹ,...), đã đạt tiêu chuẩn KGS – AC211 (Hàn Quốc), được Mỹ cấp chứng chỉ DOT trong lĩnh vực sản xuất vỏ chai LPG, đội ngũ CBNV có tay nghề cao, công suất 1.000.000 vỏ chai LPG/năm. Vỏ chai được sản xuất bằng thép nhập khẩu SG 255 của hãng Nippon (Nhật Bản), theo tiêu chuẩn DOT Hoa Kỳ.

Các sản phẩm vỏ chai gas của Gas South đạt tiêu chuẩn TCVN 7763:2007 và QCVN 04:2013/BCT đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm và điều kiện an toàn phục vụ cung ứng cho các đối tác trong nước và kinh doanh bán lẻ trên thị trường.

Van nhập khẩu, đảm bảo an toàn cho người sử dụng. Bên ngoài vỏ chai còn được mạ kẽm theo công nghệ hồ quang điện và sơn tĩnh điện công nghệ cao, giúp bảo vệ tốt lớp kim loại bên trong. Tuổi thọ vỏ chai: trên 25 năm.



CÔNG SUẤT SẢN XUẤT CHAI LPG
1.000.000
VỎ CHAI LPG/NĂM

KHÍ THIÊN NHIÊN NÉN (CNG)

KHÍ THIÊN NHIÊN NÉN - CNG

CNG là khí thiên nhiên nén, thành phần chủ yếu là Methane CH₄ (chiếm 85%- 95%) được lấy từ những mỏ khí thiên nhiên, mỏ dầu (khí đồng hành) hoặc khí nhà máy (thu được trong quá trình sản xuất của các nhà máy lọc dầu), qua xử lý và nén ở áp suất cao (200 đến 250 bar) để tồn trữ vào bồn chuyên dụng và vận chuyển tới các hộ tiêu thụ là các Khu công nghiệp, nhà máy có sử dụng nhiệt năng, các trạm nạp cho phương tiện Giao thông vận tải, các khu chung cư...

Do thành phần đơn giản dễ xử lý để loại bỏ các hợp chất độc hại như SO_x, NO_x, CO, không có benzene và hydrocarbon thơm kèm theo, nên khí đốt nhiên liệu này không giải phóng nhiều khí độc như SO₂, NO₂, CO₂ ..., và hầu như không phát sinh bụi. Vì vậy, sử dụng CNG thay thế các nhiên liệu truyền thống như than, dầu sẽ bảo vệ môi trường và giảm chi phí.

QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI CNG

Trạm đo khí đầu vào:

- Khí thiên nhiên được lấy từ hệ thống khí thấp áp Phú Mỹ (PV Gas D), đi vào Nhà máy CNG qua hệ thống đường ống 6" với áp suất 22 Barg, lưu lượng khí được kiểm soát qua hệ thống trạm đo khí đầu vào.
- Hệ thống đo được thiết kế tự động cập nhật thành phần khí, áp suất, nhiệt độ, hiển thị các giá trị tại chỗ và truyền số liệu về trung tâm (GDC) để tính khí giao nhận.

Trạm máy nén:

- Từ trạm đo khí được dẫn vào trạm máy nén CNG để nạp vào bồn chứa khí với công suất máy nén từ 1600 đến 2900 Sm³/h.
- Các máy nén được điều khiển bằng PLC và kiểm soát được các thông số vận hành như áp suất, nhiệt độ, rò rỉ khí gas, độ rung máy..., đảm bảo an toàn cho quá trình vận hành máy.

Trạm nạp:

- Tại trạm nạp, khí được các máy nén nạp vào các xe bồn chuyên dụng (composite, thép) chứa khí để vận chuyển đến khách hàng với thể tích các bồn chứa loại composite 20ft, 40ft và bồn chứa loại thép 40ft.

Vận chuyển CNG:

- Xe chuyên dụng để vận chuyển khí đến các trạm tiếp nhận khí của khách hàng.

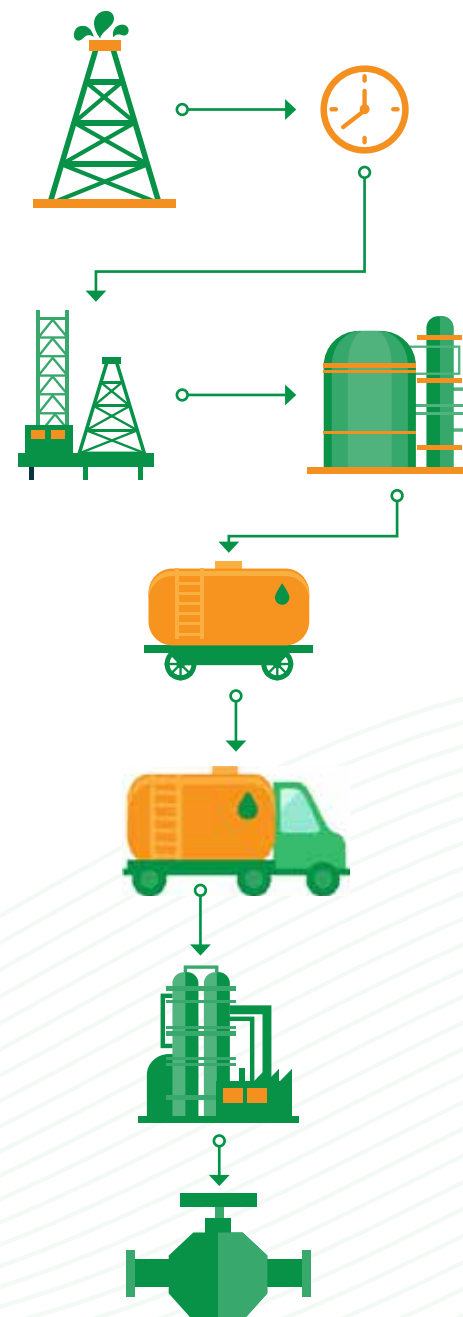
Trạm giảm áp tại nhà máy của khách hàng:

- CNG được đưa từ xe chuyên dụng ở áp suất từ 200 đến 250 bar đi qua hệ thống PRU được giảm áp qua 2 giai đoạn để cung cấp khí theo nhu cầu của khách hàng.

Hệ thống tiếp nhận khí của khách hàng:

- Tại các khách hàng được đầu tư hệ thống tiếp nhận CNG, có áp suất đầu vào từ 2-7 bar tùy theo nhu cầu của khách hàng.

CNG sau khi hạ áp sẽ đi vào Hệ thống thiết bị vận hành của khách hàng trong sản xuất công nghiệp và giao thông vận tải.



HỆ THỐNG KINH DOANH CNG

GAS SOUTH đã đầu tư hệ thống các trạm mẹ (trạm sử dụng máy nén chuyên dùng để nén khí thiên nhiên thành CNG vào các bồn chứa chuyên dụng) và trạm nạp khí nén CNG cung cấp cho giao thông vận tải và công nghiệp từ năm 2009. Hiện nay, GAS SOUTH có 2 trạm mẹ đặt tại KCN Mỹ Xuân A (Bà Rịa - Vũng Tàu) và KCN Hiệp Phước (TP.HCM), với công suất lần lượt là 200 triệu Sm³/năm và 80 triệu Sm³/năm cùng hệ thống các trạm con ở TP.HCM.

HỆ THỐNG TRẠM MẸ VÀ TRẠM CON CNG

DỰ ÁN	TỔNG CÔNG SUẤT	DIỄN GIẢI
I. Trạm khí nén CNG mẹ		
Trạm CNG Mỹ Xuân	200 triệu Sm ³ /năm	Hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2010 với công suất ban đầu 50 triệu Sm ³ , và liên tục mở rộng công suất
Trạm CNG Hiệp Phước	80 triệu Sm ³ /năm	Hoàn thành đưa vào sử dụng giai đoạn 1 vào năm 2011, và liên tục mở rộng công suất
II. Trạm khí nén CNG con (Nạp cho phương tiện GTVT)		
Trạm CNG Phổ Quang, TP. Hồ Chí Minh	160 xe buýt/ngày	Hoàn thành và đưa vào sử dụng cuối năm 2009
Trạm CNG An Sương, TP. Hồ Chí Minh	160 xe buýt/ngày	Hoàn thành và đưa vào sử dụng cuối năm 2012
Trạm CNG Đại học Quốc gia, tỉnh Bình Dương	300 xe buýt/ ngày	Hoàn thành và đưa vào sử dụng từ cuối năm 2013
III. Các trạm nén CNG con cho các Khách hàng Công nghiệp		

KHÍ THIÊN NHIÊN HÓA LỎNG (LNG)

LNG (Liquefied Natural Gas) là khí thiên nhiên hóa lỏng có thành phần chủ yếu là CH₄ – Methane (chiếm khoảng 95%), không màu, không mùi, không độc hại. LNG là khí thiên nhiên được làm lạnh sâu tại nhiệt độ -162°C ở áp suất khí quyển, sau khi đã loại bỏ các tạp chất để chuyển sang thể lỏng, và được chứa vào các bồn chuyên dụng để vận chuyển đến nơi tiêu thụ. LNG là chất không mùi, không màu không độc hại và không ăn mòn; tỷ trọng khoảng 0,41-0,5kg/lít. Nhiệt lượng khoảng 25MJ/lít, nhiệt độ tự bốc cháy từ 482-632°C, tỷ lệ không khí/nhiên liệu khoảng từ 6-19, nhiệt độ ngọn lửa khoảng 1880°C.

Từ năm 2020, Gas South triển khai nghiên cứu dự án cung cấp LNG cho khách hàng hiện hữu và tiềm năng tại khu vực miền Đông và Tây Nam Bộ. Đến thời điểm hiện tại, Gas South đang đầu tư 8 trạm LNG tại các nhà máy khách hàng và Khu công nghiệp tại các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Long An. Và để đảm bảo sẵn sàng công tác vận hành và cung cấp LNG thương mại cho các khách hàng ngay sau khi có nguồn LNG, ngày 06/09/2023 Gas South đã bắt đầu tiến hành công tác chạy thử, kiểm tra hệ thống của các trạm LNG bằng Ni-tơ lỏng. Bằng hình thức này, Gas South đã thực hiện làm lạnh sơ bộ hệ thống bồn, đường ống; Kiểm tra toàn bộ các chức năng của thiết bị; Vận hành thử toàn hệ thống; Đào tạo và hướng dẫn cho đội ngũ công nhân thực hiện công tác vận hành theo đúng quy trình trạm cấp LNG.

Hiện nay, Gas South có đủ 03 loại giấy phép thương nhân đủ điều kiện về kinh doanh khí bao gồm: i) giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG; ii) giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG; iii) giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG sẽ giúp Gas South luôn chủ động, linh hoạt để mang lại cho khách hàng giải pháp trọn bộ 03 loại nhiên liệu khí sạch là LPG, CNG và LNG, theo đó sẽ đáp ứng được những nhu cầu, kỳ vọng của khách hàng với mức giá cạnh tranh nhất tại từng thời điểm.



GAS SOUTH
Natural Energy

QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI LNG



Làm sạch khí thiên nhiên

- ▶ Khí thiên nhiên được khai thác từ các mỏ khí, Khí thiên nhiên này chứa nhiều tạp chất nên được đưa vào nhà máy xử lý để phân tách và làm sạch.

Hóa lỏng khí thiên nhiên

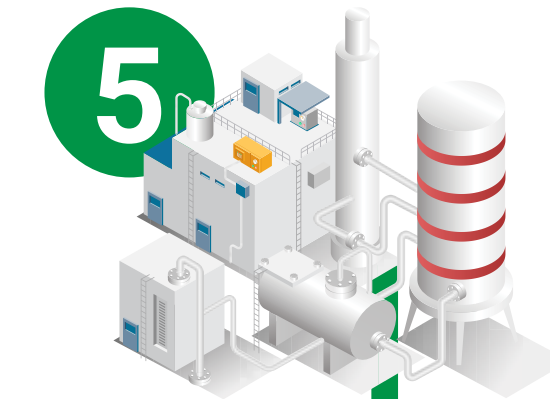
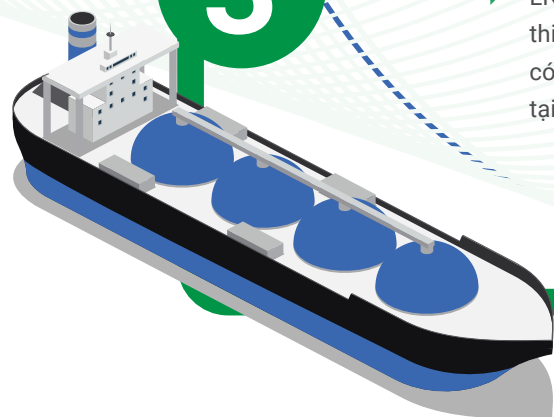
- ▶ Khí thiên nhiên trải qua 4 giai đoạn i: tinh chế; ii: khử nước; iii: làm lạnh sơ bộ; iv: Hóa lỏng để ra sản phẩm Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) ở nhiệt độ -162°C .



3

Vận chuyển đến kho cảng tiếp nhận

- ▶ LNG được đưa lên tàu chở LNG - những con tàu khổng lồ được thiết kế đặc biệt cho mục đích này và vận chuyển đến kho cảng có trang bị cơ sở tiếp nhận và những bồn chứa LNG đông lạnh tại đất liền.



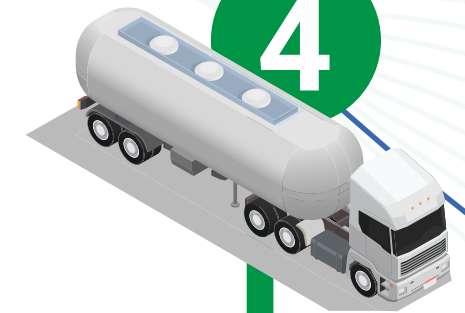
Tái hóa khí tại nhà máy của khách hàng

- ▶ LNG từ xe bồn bơm vào bồn chứa cố định tại trạm Khách hàng và đi qua hệ thống tái hóa khí để trở lại trạng thái Khí tự nhiên và đi vào đường ống tiếp nhận khí/lò đốt tại nhà máy Khách hàng.

Chuyên chở LNG đến nơi tiêu thụ

- ▶ Tại Kho cảng tiếp nhận, LNG được bơm vào các xe bồn chuyên dụng để vận chuyển đến nơi tiêu thụ - Nhà máy khách hàng có nhu cầu sử dụng LNG.

4



GAS 
SOUTH
Natural Energy

PHÂN TÍCH BỐI CẢNH KINH DOANH

BỐI CẢNH BÊN NGOÀI: MÔI TRƯỜNG VĨ MÔ VÀ TRIỂN VỌNG

BỨC TRANH KINH TẾ NĂM 2023

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, Việt Nam vẫn đạt được kết quả kinh tế khả quan trong năm 2023, cho thấy nền kinh tế tiếp tục có xu hướng phục hồi nhờ triển khai nhiều

giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô. Theo Tổng Cục Thống kê, tăng trưởng kinh tế năm 2023 ước đạt 5,05%, mức tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước; trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83% đóng góp 0,46 điểm phần trăm; công nghiệp, xây dựng tăng 3,74% đóng góp 1,51 điểm phần trăm (riêng công nghiệp tăng 3,02%) và dịch vụ tăng cao nhất với 6,82% đóng góp 3,25 điểm phần trăm và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,33%.

NHẬN ĐỊNH VỀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2024

Nhìn chung năm 2024, khả năng phục hồi kinh tế toàn cầu chưa rõ ràng, tăng trưởng thương mại toàn cầu tiếp tục xu hướng thấp, chịu ảnh hưởng từ xung đột địa chính trị diễn biến căng thẳng, khó lường cũng như từ hậu quả dai dẳng của đại dịch Covid-19. Áp lực từ giá dầu thô, lương thực biến động mạnh, tăng lãi suất kéo dài ở nhiều quốc gia...

Năm 2024 dự báo kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ tác động của môi trường kinh tế thế giới. Tuy vậy, kinh tế Việt Nam sẽ vẫn có cơ hội phục hồi tích cực hơn nếu các chính sách hỗ trợ được ban hành trong năm 2023 sẽ có tác động rõ nét hơn vào nền kinh tế; các động lực về đầu tư (bao gồm cả đầu tư tư nhân, FDI, đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước), tiêu dùng, du lịch và xuất khẩu tiếp tục được thúc đẩy mạnh mẽ...

TIỀM NĂNG NHIÊN LIỆU KHÍ

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính tới ngày 20/12/2023, ước tính các dự án đầu tư nước ngoài đã giải ngân được khoảng hơn 23,18 tỷ USD, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2022; tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài hơn 36,6 tỷ USD, tăng 32,1% so với cùng kỳ, trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt hơn 23,5 tỷ USD, chiếm 64,2% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng 39,9% so với cùng kỳ. Điều này cho thấy Việt Nam vẫn đang thu hút dòng vốn ngoại đầu tư lớn vào ngành sản xuất công nghiệp. Đây là ngành cần nguồn nhiên liệu ổn định, đồng thời phải có mức phát thải thấp, phù hợp với cam kết giảm phát thải, bảo vệ môi trường của Việt Nam. Vì vậy trong thời gian tới nhu cầu sử dụng khí nhiên liệu như LNG sẽ gia tăng mạnh mẽ. Nhằm bù đắp nguồn cung khí thiên nhiên trong nước đang suy giảm, Việt Nam đã bắt đầu nhập khẩu LNG vào tháng 7/2023 để phục vụ sản xuất điện và công nghiệp.

Bên cạnh đó theo nhận định của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tại Việt Nam, nền kinh tế Việt Nam năm 2024 vẫn vững vàng và dự kiến sẽ phục hồi nhanh trong tương lai gần nhờ tiêu dùng trong nước mạnh, được hỗ trợ bởi lạm phát ở mức vừa phải, tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công và cải thiện các hoạt động thương mại, cũng như các lĩnh vực khác được dự báo tăng trưởng lành mạnh. Lĩnh vực dịch vụ được kỳ vọng tiếp tục mở rộng nhờ sự hồi sinh của ngành du lịch và sự phục hồi của các dịch vụ liên quan. Đây là những tín hiệu tích cực đóng góp vào sự tăng trưởng của thị trường LPG dân dụng trong năm 2024.

Đón đầu hướng chuyển dịch sang sử dụng nhiên liệu LNG của đất nước, Gas South đã đầu tư hệ thống vận chuyển, cung cấp LNG cho khách hàng, bên cạnh sản phẩm hiện hữu CNG và LPG.



BỐI CẢNH BÊN TRONG: SỰ KHÁC BIỆT CỦA GAS SOUTH

Sau hơn 23 năm hình thành và phát triển, Gas South đã xây dựng được thương hiệu uy tín nhờ sở hữu nhiều lợi thế: (1) sản phẩm đa dạng, dịch vụ linh hoạt, (2) hệ thống phân phối rộng khắp, (3) hệ thống thiết bị cấp khí đạt tiêu chuẩn Việt Nam, quốc tế, được vận hành theo các quy trình nghiêm ngặt cùng (4) nguồn nhân lực có kinh nghiệm, chuyên môn cao. Từ đó, Gas South đảm bảo cung cấp khí an toàn, liên tục, chất lượng, hiệu quả cho khách hàng.

Sức mạnh về Cơ sở vật chất và Hệ thống phân phối

Công ty đã xây dựng hệ thống cơ sở vật chất – hệ thống phân phối vượt trội, gồm 4 kho chứa LPG với tổng dung tích 8.100 tấn, 17 trạm nạp, 10 Cửa hàng trực thuộc, 93 Tổng Đại lý, 1.277 Đại lý trải dài từ Nghệ An đến Cà Mau, cùng 02 trạm mẹ CNG với tổng công suất 280 triệu Sm³/năm và 01 nhà máy với công suất sản xuất, sơn sửa 1.000.000 chai LPG/năm.

Với mục tiêu không ngừng nâng cấp cơ sở vật chất, trong năm 2023, Gas South cũng đã hoàn thành việc xây dựng trạm nạp LPG Khánh Hòa (Nha Trang) với tổng diện tích 8.041 m², bao gồm Nhà điều hành; nhà chiết nạp; xưởng sơn sửa chai LPG, cơ sở hạ tầng gồm 03 bồn chứa LPG mỗi bồn 50 tấn, hệ thống PCCC và các hệ thống phụ trợ khác; trạm chiết nạp được trang bị giàn carousel 12 hạng nạp chai 12kg, 06 căn nạp chai 45kg đạt tổng công suất chiết nạp 2.700 tấn/tháng, công suất sơn sửa 400 chai/ngày. Trạm LPG Khánh Hòa sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc phân phối các sản phẩm LPG chai chất lượng cao tại khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Sức mạnh về Hệ thống thiết bị

Tất cả hệ thống thiết bị cấp khí của Gas South đạt tiêu chuẩn Việt Nam, quốc tế, được vận hành theo các quy trình nghiêm ngặt nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm và hoạt động an toàn, hiệu quả.

Hiện Công ty đang áp dụng các hệ thống quản lý:

- ▶ Hệ thống quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015
- ▶ Hệ thống quản lý Môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015
- ▶ Hệ thống quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2016

Với phương châm hoạt động Chất lượng – An toàn – Hiệu quả, Gas South luôn tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật về sản xuất, kinh doanh khí, là mặt hàng kinh doanh có điều kiện.

Sức mạnh về Sản phẩm, Dịch vụ

Gas South là đơn vị hàng đầu cả nước cung cấp sản phẩm LPG, CNG, LNG phục vụ công nghiệp, bên cạnh 6 nhãn hiệu chai LPG phục vụ dân dụng là Gas Dầu khí, VT – Gas, A Gas, JP Gas, Đak Gas, Đặng Phước Gas...

So với nhiên liệu truyền thống như than, dầu, nhiên liệu LPG, CNG, LNG có nhiều ưu điểm vượt trội: sạch hơn, phát thải thấp hơn, nhiệt trị, hiệu suất cháy cao hơn, nguồn cung ổn định.

Ngoài sản phẩm đa dạng, Gas South cung cấp các dịch vụ linh hoạt để khách hàng tùy chọn, gồm: Vận chuyển, Đầu tư xây dựng, lắp đặt, Vận hành hệ thống trạm cấp khí, Chuyển đổi, cải tạo, lắp đặt đầu đốt sử dụng khí.

Bên cạnh đó Gas South luôn chú trọng việc chăm sóc, tri ân khách hàng đã hợp tác, đồng hành cùng Gas South thông qua các chương trình như tặng quà, hội nghị khách hàng, chương trình du lịch nước ngoài thường niên.



Sức mạnh về Nguồn nhân lực

Bộ máy quản lý tinh gọn, nguồn nhân lực trẻ, chuyên nghiệp cùng cơ chế, chính sách linh hoạt đã giúp Gas South hoạt động hiệu quả. Để duy trì và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng chiến lược, định hướng phát triển lâu dài của Công ty, Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, cụ thể:

- ▶ Trả lương, trả thưởng gắn với hiệu quả công việc, mức độ đóng góp của từng cá nhân, đảm bảo nguyên tắc công bằng, khách quan, nhằm tạo động lực cho người lao động.
- ▶ Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sơ đồ tổ chức, định biên lao động và mô tả công việc trong toàn Công ty, tiến tới xây dựng khung năng lực làm cơ sở cho tuyển dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá mức độ hoàn thành công việc, bổ nhiệm, điều chỉnh lương, thưởng cho người lao động.
- ▶ Tăng cường công tác đào tạo chú trọng vào mục tiêu, đối tượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu công việc thực tế.
- ▶ Tuyển dụng công khai, công bằng, lựa chọn đúng người vào đúng việc, đáp ứng nhu cầu về lao động của Công ty và phù hợp với định biên được duyệt.
- ▶ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển cán bộ, nhân viên, thay đổi chức danh kịp thời, trên cơ sở kết quả công việc, thái độ làm việc và ý kiến đánh giá của các cá nhân liên quan.



MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐẾN 2025

- ▶ Là Công ty có hệ thống phân phối chuyên nghiệp và thương hiệu dẫn đầu, được yêu mến và là lựa chọn hàng đầu của khách hàng với mức độ trung thành cao.
- ▶ Là Công ty có thị phần cao nhất, dẫn đầu trên thị trường khí Việt Nam với 2 mảng kinh doanh chính: LPG dân dụng và LPG công nghiệp.
- ▶ Duy trì vị thế tăng trưởng thị phần CNG, LNG, chuẩn bị nguồn lực để mở rộng thị trường ra khu vực miền Bắc.
- ▶ Áp dụng thành công chuyển đổi số trên nền tảng quản trị và kiểm soát truyền thống để giúp giảm chi phí quản lý, hoạt động.
- ▶ Phát triển thị trường nước ngoài để xuất khẩu vỏ bình gas, Bình ga lạnh.
- ▶ Nghiên cứu sản phẩm mới: Bình chứa LNG.
- ▶ Ngoài ra, Gas South xác định chuyển đổi số và áp dụng công nghệ vào hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh chính là con đường hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững.
- ▶ Với phương châm “Đổi mới để phát triển”, Gas South là đơn vị tiên phong trong thị trường áp dụng chuyển đổi số vào hoạt động bán lẻ LPG chai. Sáng kiến số DX02 “Giải pháp hỗ trợ bán hàng LPG chai” được Gas South áp dụng vào hoạt động bán hàng sẽ cung cấp một hệ sinh thái toàn diện, phục vụ mọi đối tượng trong chuỗi hệ thống phân phối của Gas South. Giải pháp này ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào việc tự động hóa các quy trình: từ việc đi khảo sát, hỗ trợ thị trường đến việc tiếp nhận đơn hàng, xử lý đơn hàng, giao hàng theo đơn và hồi lưu vỏ chai LPG, thu tiền hàng,...
- ▶ Gas South hi vọng việc áp dụng sáng kiến số DX02 sẽ mang đến một sức sống mới cho kinh doanh LPG dân dụng, mang đến một trải nghiệm thú vị có tính ứng dụng cao cho quý khách hàng và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh chai LPG của Gas South.

II

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

BÁO CÁO CỦA HĐQT

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS, BTGD

GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY, THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, BTGD VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN HĐKD VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó gồm 01 Chủ tịch HĐQT làm việc kiêm nhiệm, 01 thành viên HĐQT kiêm nhiệm trong Ban điều hành và 03 thành viên độc lập Hội đồng Quản trị. Các thành viên đều có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kinh doanh và trong ngành khí nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao nhất và đã thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ, được thể hiện qua các nội dung sau:

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 07 phiên họp HĐQT, 07 lần lấy ý kiến bằng văn bản. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và quyết định với những nội dung quan trọng như sau:

QUÝ 1

- ▶ Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Trạm chiết nạp LPG Nha Trang;
- ▶ Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 để giao kế hoạch trong Công ty và sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua;
- ▶ Miễn nhiệm/bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty;
- ▶ Phê duyệt hạn mức tín dụng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023;
- ▶ Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên và ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- ▶ Thông qua việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023.

- ▶ Phê duyệt tài liệu để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty;
- ▶ Thông qua việc gia hạn ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty;
- ▶ Thống nhất đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT;
- ▶ Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2022 (tỷ lệ 20%/cổ phần).

QUÝ 2

- ▶ Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ (điều chỉnh ngành nghề kinh doanh phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty);
- ▶ Thông qua việc bổ sung nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về công tác nhân sự và các vấn đề khác (nếu có);
- ▶ Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 để giao kế hoạch trong Công ty và sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua;
- ▶ Miễn nhiệm/bổ nhiệm Người phụ trách kiểm toán nội bộ Công ty.

QUÝ 3

- ▶ Phê duyệt mức chi từ Quỹ thưởng của Ban quản lý điều hành Công ty;
- ▶ Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy chế trả lương trả thưởng của Công ty;
- ▶ Chấp thuận các nội dung chính của Hợp đồng giao dịch với Người có liên quan;
- ▶ Miễn nhiệm/bổ nhiệm Người phụ trách kiểm toán nội bộ Công ty;
- ▶ Thông qua nội dung con dấu của Công ty và các Chi nhánh trực thuộc.

QUÝ 4

ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2023

Xung đột địa chính trị Nga - Ukraine, cuộc chiến giữa Israel và Hamas cùng với căng thẳng trong cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc cũng như các nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn đã thúc đẩy giá hàng hoá, nguyên liệu cơ bản tăng liên tục từ năm 2020 đến nay, lạm phát toàn cầu tăng cao, ... dẫn đến rủi ro suy thoái kinh tế thế giới và giảm nhu cầu tiêu dùng của người dân. Trong nước, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất hoặc phải đóng cửa, trong đó có các ngành như tiêu dùng, thép, gạch men, vật liệu xây dựng, may mặc, ... làm cho nhu cầu sử dụng LPG, CNG, sản xuất vỏ chai gas giảm mạnh ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 của Công ty.

Thị trường kinh doanh LPG trong nước cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà cung cấp; nhu cầu sử dụng LPG của khách hàng giảm do chuyển sang dùng nhiên liệu khác thay thế (bếp than, bếp điện từ,...).

Việc tiêu thụ CNG cũng gặp không ít khó khăn do sản xuất công nghiệp ở trong nước giảm, dẫn đến nhiều doanh nghiệp phải giảm/dừng sản xuất.

Công tác kinh doanh vỏ chai cũng gặp khó khăn do giá thép tăng giảm bất thường, cùng với việc các đơn vị kinh doanh LPG gặp rất nhiều khó khăn, dẫn đến nhu cầu sử dụng vỏ chai LPG giảm mạnh.

Đứng trước những khó khăn, thách thức nêu trên, Ban Lãnh đạo Công ty đã cùng toàn thể cán bộ công nhân viên luôn đoàn kết, năng động, đổi mới và chuyên nghiệp đề ra các mục tiêu cụ thể và tận dụng tốt các cơ hội, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp hiệu quả như chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản trị; công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tăng năng suất và hiệu quả kinh doanh; rà soát và ban hành các quy chế, quy định trong quản lý để phù hợp với tình hình thực tế và hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý,... giúp Công ty hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đạt 145,58 tỷ đồng, vượt 42,24% kế hoạch năm (trừ chỉ tiêu sản lượng LPG và doanh thu không đạt kế hoạch do giá CP bình quân năm 2023 là 576 USD/MT thấp hơn giá CP kế hoạch 61 USD/MT; CP kế hoạch 2023 là 637 USD/MT). Cụ thể như sau:

SẢN LƯỢNG LPG
204.790 TẤN

TỔNG DOANH THU
5.920,82 TỶ ĐỒNG

SẢN LƯỢNG VỎ CHAI
130.340 VỎ

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
145,58 TỶ ĐỒNG

SẢN LƯỢNG CNG
123,86 TRIỆU SM³

TỶ SUẤT LỢI NHUẬN SAU THUẾ/V&L
BẰNG **21,23%**

Để đạt được các chỉ tiêu nêu trên, Công ty đã thực hiện tốt các giải pháp và nhiệm vụ chính mà Công ty đã đề ra trong năm 2023, cụ thể như sau:

- ▶ Tiếp tục đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ▶ Tập trung vào công tác ổn định thị trường bán lẻ LPG, tăng mức độ nhận diện thương hiệu đối với người tiêu dùng.
- ▶ Tập trung sản xuất vỏ chai đảm bảo chất lượng và tiến độ đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đồng thời tìm kiếm khách hàng mới trong và ngoài nước để khai thác hiệu quả nhà máy sản xuất bình khí.
- ▶ Chuẩn bị cơ sở hạ tầng cho sản phẩm LNG để kịp thời cung cấp ra thị trường, đảm bảo đạt hiệu quả cao ngay khi LNG được nhập khẩu về Việt Nam.

- ▶ Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống kho, trạm nạp, Nhà máy Bình Khí.
- ▶ Rà soát, tiết giảm chi phí để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty.
- ▶ Lập bảng mô tả công việc cho từng vị trí. Các đơn vị rà soát, sắp xếp lại các vị trí làm việc để nhằm nâng cao năng suất lao động cũng như để tăng thu nhập cho người lao động.
- ▶ Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất kinh doanh và chuẩn hóa các thiết bị tại các kho/trạm cho phù hợp hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ 2023

Công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 288/NQ-KMN ngày 15/06/2023 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua và Nghị quyết số 1002/NQ-KMN ngày 12/12/2023 đã được ĐHĐCĐ bất thường thông qua. Công ty đã hoàn thành các thủ tục điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và đã được Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa là 49%.

Trong năm 2023, các Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua không có nội dung nào Công ty chưa thực hiện.



CÔNG TÁC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH

- ▶ Trong năm 2023, HĐQT đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định có liên quan trong việc chỉ đạo, định hướng, quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; trong việc giám sát Ban Tổng Giám đốc về thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT, ĐHĐCĐ và quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các Quy chế quản lý nội bộ; Nghị quyết/Quyết định; chỉ thị, văn bản; các cuộc họp của HĐQT.
- ▶ Luôn theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành Sản xuất kinh doanh, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng Giám đốc gửi cho HĐQT.
- ▶ Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban Điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành Sản xuất kinh doanh.
- ▶ Đánh giá chung về công tác này, HĐQT đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị hiện đại của công ty cổ phần, công tác này thực tế trong các năm qua đã đạt kết quả tốt, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật. Việc giám sát, đôn đốc, chia sẻ của HĐQT đã giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT nhanh chóng kịp thời hơn, đồng thời giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và đạt hiệu quả cao.
- ▶ Về việc giám sát công tác điều hành của Tổng Giám đốc, HĐQT đánh giá cao việc chỉ đạo quyết liệt và đồng bộ trong việc điều hành công tác SXKD của Công ty. Tổng Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện tốt các chiến lược, nghị quyết và quyết định của Hội đồng Quản trị, cùng với tập thể lãnh đạo Công ty, góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2023.

CÔNG TÁC QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

Năm 2023, HĐQT tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin cho các cổ đông theo đúng quy định hiện hành của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đối với các sự kiện có ảnh hưởng đến giá cổ phiếu PGS trên thị trường, HĐQT luôn đảm bảo việc truyền tải thông tin chính xác và kịp thời đến các cổ đông và cộng đồng nhà đầu tư. Không chỉ dừng lại ở việc tuân thủ, Công ty cũng chủ động việc trao đổi với các bên liên quan và cổ đông, công bố thông tin một cách chủ động. Cùng với sức mạnh nội tại là kết quả kinh doanh luôn luôn tốt và ổn định, cổ phiếu PGS của Công ty đã thu hút sự quan tâm của rất nhiều nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.

Đặc biệt là kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên được Công ty chú trọng và chuẩn bị một cách cẩn thận và kỹ lưỡng. Đây là cơ hội quan trọng để Công ty gặp gỡ cổ đông và nhà đầu tư. HĐQT trình bày kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và những nội dung quan trọng khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty và thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ. Đây cũng là cơ hội để Ban Lãnh đạo có thể giải đáp các thắc mắc về hoạt động kinh doanh của Công ty để các cổ đông có thể hiểu rõ Công ty, nhằm tối đa hóa bền vững lợi ích của từng cổ đông.

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Với mục tiêu tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và hướng đến thông lệ quản trị tốt nhất, hoạt động Quản trị Công ty của GAS SOUTH hoạt động dựa trên các nguyên tắc: (1) Tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật; (2) Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả; (3) Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Đối xử công bằng giữa các cổ đông; (4) Đảm bảo vai trò của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty; (5) Minh bạch trong hoạt động của Công ty; (6) HĐQT định hướng và giám sát, BKS kiểm soát Công ty hiệu quả.

<p>Tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật</p>	<ul style="list-style-type: none"> Các hoạt động Quản trị Công ty của GAS SOUTH đều được đảm bảo thực hiện đúng quy định hiện hành của pháp luật và tuân thủ Quy chế quản trị nội bộ cũng như Điều lệ Công ty. Ngoài ra, GAS SOUTH là một doanh nghiệp hoạt động trong ngành Dầu khí và hiểu rõ tác động của hoạt động SXKD lên môi trường, nên các quy định về bảo vệ môi trường và an toàn trong hoạt động cũng luôn được Công ty tuân thủ. Với vai trò một Công ty cổ phần niêm yết thì các quy định về Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán cũng luôn được Công ty tuân thủ nghiêm ngặt.
<p>Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả</p>	<ul style="list-style-type: none"> Để đảm bảo công tác quản trị được hiệu quả thì cơ cấu quản trị là yếu tố quan trọng. Sự kết hợp hài hòa giữa kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm thực tế và sự đa dạng trong cơ cấu HĐQT của Công ty được đảm bảo để tìm ra giải pháp hiệu quả nhất dựa trên việc thảo luận toàn diện và sâu sắc. Cơ cấu Quản trị Công ty cũng được GAS SOUTH thực hiện dựa trên các thông lệ quản trị quốc tế và thực hành quản trị tốt.
<p>Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và đối xử công bằng giữa các cổ đông</p>	<ul style="list-style-type: none"> Chi trả cổ tức được xem là một trong những hành động đảm bảo quyền lợi cho cổ đông. Công ty luôn thực hiện đúng việc chi trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Điều 12 và 13 Điều lệ Công ty cũng quy định rõ về quyền cũng như nghĩa vụ của cổ đông: (1) Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần sở hữu. (2) Cổ đông có quyền tham dự, phát biểu và biểu quyết tại cuộc họp ĐHCĐ hoặc thông qua đại diện ủy quyền hoặc bỏ phiếu từ xa. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT được quy định tại điều 43 Điều lệ Công ty. Tại điều 43 này, việc sử dụng những thông tin cá nhân có được nhờ chức vụ, hay sử dụng những cơ hội kinh doanh của Công ty để tư lợi các nhân hay phục vụ lợi ích cho tổ chức/ cá nhân khác đều bị nghiêm cấm. Các vấn đề cần thông qua biểu quyết của ĐHCĐ như: Mức cổ tức thanh toán; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và BKS; bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty,... Các Nghị quyết, Quyết định được thông qua khi tổng số biểu quyết đạt trên 50% đối với các nội dung quan trọng. Điều này được quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT không được biểu quyết với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả khi lợi ích của thành viên HĐQT trong giao dịch này chưa được xác định. Ngoài ra, Công ty không được cấp phép các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và những người có liên quan mà các thành viên trên có các lợi ích tài chính, trừ khi ĐHCĐ có quyết định.
<p>Đảm bảo vai trò của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty</p>	<ul style="list-style-type: none"> GAS SOUTH luôn coi trọng trách nhiệm với các bên liên quan như khách hàng, người lao động cũng như cộng đồng – xã hội nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững. Công tác bảo đảm an toàn cho người lao động trong hoạt động SXKD, chất lượng và an toàn của sản phẩm dịch vụ cung cấp cho khách hàng được thể hiện thông qua việc áp dụng và cập nhật liên tục hệ thống quản lý CL-AT-MT của Công ty. GAS SOUTH thường xuyên tổ chức các hoạt động như chương trình thiện nguyện chia sẻ khó khăn với người dân tại địa bàn hoạt động của Công ty, chương trình thăm tặng quà cho các cháu khuyết tật, mồ côi,...
<p>Minh bạch trong hoạt động của Công ty</p>	<ul style="list-style-type: none"> Thông tin hoạt động, quản trị được Công ty công bố trên trang web Công ty theo đúng quy định hiện hành của Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhằm đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Công ty. Đây cũng là một trong những điều lệ quy định của Quy chế nội bộ Công ty. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cũng quy định về việc công bố thông tin về tình hình quản trị và các cổ đông lớn nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động, góp phần nâng cao hình ảnh Công ty với cổ đông và nhà đầu tư. Các khoản thu nhập, thù lao của các thành viên HĐQT và BTGD đều được Công ty công bố công khai trên website và BCTN của Công ty. BCTN được Công ty đăng tải trên website bằng tiếng Anh và tiếng Việt để cổ đông và nhà đầu tư trong lẫn ngoài nước có thể theo dõi.
<p>HĐQT định hướng và giám sát, BKS kiểm soát Công ty hiệu quả</p>	<ul style="list-style-type: none"> HĐQT tổ chức 01 phiên họp ĐHCĐ thường niên, 04 phiên họp HĐQT định kỳ, và nhiều lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản nhằm định hướng và điều chỉnh kịp thời. HĐQT trao đổi với BKS thường xuyên thông qua các cuộc họp định kỳ và bất thường, trao đổi qua kênh thông tin nội bộ nhằm kịp thời nắm bắt những vấn đề cần cải thiện trong công tác Quản trị Công ty để điều chỉnh cho phù hợp. HĐQT tham gia đầy đủ và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của BDH nhằm đảm bảo việc triển khai nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT được thực hiện dựa trên Điều lệ và Quy chế của Công ty. Thành viên BKS có kinh nghiệm dày dặn về kế toán, thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát các hoạt động điều chỉnh, quản lý, kiểm tra sự tuân thủ, bảo đảm chấp hành các quy định pháp luật, quy chế và điều lệ nội bộ.

ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hiện tại, tất cả các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký Công ty đều đã có chứng nhận về Quản trị Công ty. Hàng năm, Công ty đều cử đại diện, Thư ký Công ty tham gia các khóa học, hội thảo, tập huấn do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở GDCK Hà Nội, IFC... tổ chức để không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động Quản trị Công ty, tiệm cận với các chuẩn mực quốc tế.

Về mặt Quản trị Công ty, GAS SOUTH luôn chủ động nắm bắt các quy định pháp luật có liên quan và cập nhật kịp thời vào quy chế quản trị nội bộ của Công ty, một mặt nâng cao hiệu quả quản lý, mặt khác thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong quá trình xử lý sự cố và những sai sót phát sinh, ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.



KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

Dự báo năm 2024, kinh tế thế giới được dự báo sẽ khó khăn hơn các năm trước do chính sách thắt chặt tiền tệ diễn ra ở một số nền kinh tế lớn, cùng những thách thức từ các xung đột chính trị tăng cao. Thị trường dầu khí được dự báo sẽ đối diện với nhiều thách thức, lạm phát và lãi suất tăng cao trên toàn cầu khiến cho việc tiêu thụ các sản phẩm khí tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thị trường kinh doanh LPG biến động thất thường khó dự đoán, rủi ro kinh doanh liên quan đến giá khá cao.

Để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, HĐQT đề ra những nhiệm vụ chính cần thực hiện như sau:

- ▶ Tiếp tục tổ chức bộ máy HĐQT làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị Công ty niêm yết; Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành và chỉ đạo thực hiện tốt các các giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- ▶ Cùng với Ban Kiểm soát thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát các Chi nhánh trực thuộc, Công ty thành viên để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để Công ty thành viên và các Chi nhánh hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.
- ▶ Duy trì các phiên họp định kỳ theo quy định và tổ chức họp bất thường khi cần thiết để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- ▶ Đôn đốc, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đối với Ban Điều hành.
- ▶ Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024:
 - » Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - » Tập trung vào công tác phát triển thị trường LPG bán lẻ.
 - » Chú trọng phát triển thị trường nước ngoài để xuất khẩu vỏ chai gas, chai gas lạnh.
 - » Tập trung nghiên cứu sản phẩm mới: Bình chứa LNG.
 - » Duy trì các chứng chỉ quốc tế DOT 4BA, ISO 4706:2008 EN 1442:2017.

- » Tăng cường tiếp thị, quảng cáo, tìm kiếm khách hàng mới sử dụng CNG – LNG.
- » Tăng cường quản lý công nợ, tiết giảm chi phí để gia tăng hiệu quả kinh doanh.
- » Rà soát, sắp xếp lại các vị trí làm việc để nhằm nâng cao năng suất lao động cũng như để tăng thu nhập cho người lao động.
- » Tập trung thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất kinh doanh để tăng năng, hiệu suất công việc.
- » Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất hiện có.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Trong năm 2023, Thành viên độc lập HĐQT đã tích cực hoạt động, phát huy vai trò của mình trong việc hỗ trợ hoạt động quản trị hiệu quả, minh bạch, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư. Đồng thời tham mưu và đề xuất các vấn đề về định hướng chiến lược kinh doanh, nhân sự, chính sách... để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Với tinh thần trách nhiệm và chuyên môn cao, trong năm qua HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để định hướng chiến lược, cụ thể hóa và chỉ đạo cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện các chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và giao phó. Các Nghị quyết, Quyết định cũng được ban hành một cách kịp thời, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty, phù hợp với thực tiễn kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển.

Theo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT, Công ty đã nỗ lực vượt qua thách thức, hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu được ĐHCĐ giao, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đạt trên 142,24% kế hoạch năm. Quyền lợi của các cổ đông và người lao động được bảo đảm tốt, thu nhập và các quyền lợi về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phúc lợi, khen thưởng v.v... đều được duy trì và nâng cao, tạo không khí sôi nổi trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty. Ban lãnh đạo công ty luôn bám sát, quyết liệt trong điều hành, động viên khích lệ kịp thời sáng kiến cải tiến trong mọi hoạt động, đồng thời Thành viên độc lập HĐQT đánh giá cao việc tăng cường phối hợp, trao đổi thường xuyên với cổ đông lớn của Công ty nhằm nâng cao công tác quản trị công ty trong bối cảnh thị trường cạnh tranh gay gắt, để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty, bảo đảm lợi ích cao cho các nhà đầu tư cũng như cho người lao động Công ty.

BÁO CÁO CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT

HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc do nhận thấy chưa cần thiết trong bối cảnh kinh doanh và quy mô Công ty như hiện tại.

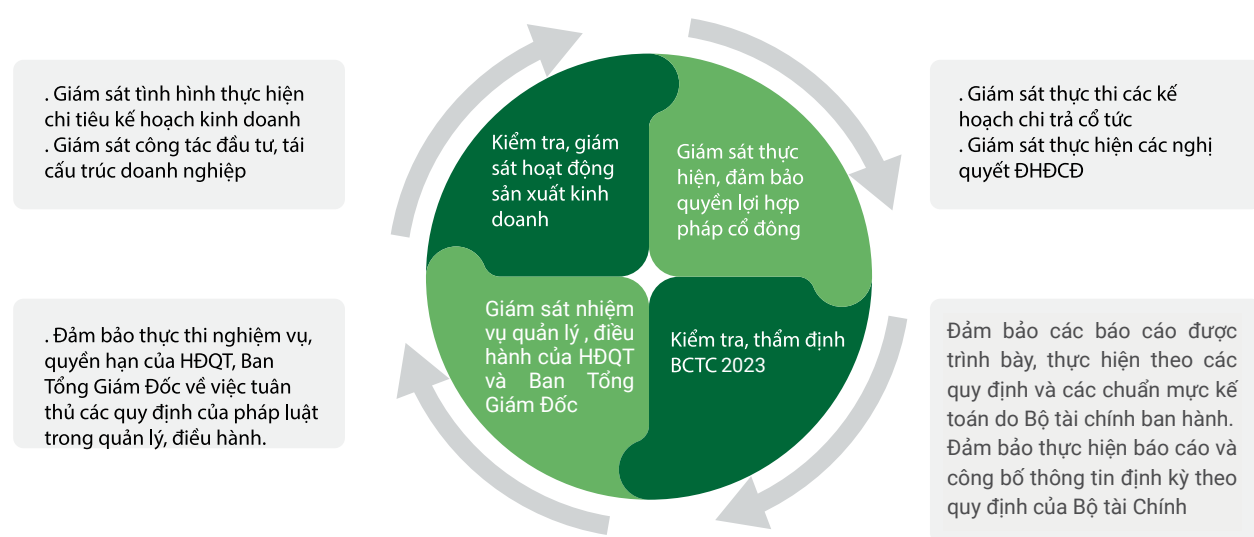
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại điều 170 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, trong năm 2023 Ban kiểm soát thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát đã được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

- ▶ Giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Xem xét tính đúng đắn về Pháp lý của việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong năm tài chính 2023.
- ▶ Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của Pháp luật;
- ▶ Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Xem xét tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; tình hình triển khai tiến độ các dự án đầu tư mua sắm của Công ty;
- ▶ Giám sát tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ;
- ▶ Thẩm định Báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của công ty.

- ▶ Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, để giúp phát hiện và khắc phục kịp thời những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ. Định kỳ hàng quý Ban Kiểm soát lập kế hoạch kiểm tra, giám sát, phân công trách nhiệm cho từng thành viên theo từng lĩnh vực, thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã đề ra và tổng kết lập Báo cáo kiểm tra, giám sát.
- ▶ Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã phối hợp với đoàn kiểm tra của Công ty kiểm tra giám sát tại Công ty VT Gas và các Chi nhánh trong Công ty, cũng tại thời điểm này Ban Kiểm soát đã phối hợp với Ban Điều hành lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Anh thực hiện hợp đồng kiểm toán nội bộ, đánh giá tình hình tuân thủ các quy định về quản lý tài chính của Nhà nước và các quy trình kiểm soát nội bộ liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính trong toàn Công ty. Cuối năm BKS phối hợp với kiểm toán độc lập tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản cuối năm tại các đơn vị, Chi nhánh trong Công ty.



TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2023 Ban Kiểm soát tổ chức 04 cuộc họp định kỳ (trực tiếp, online và lấy ý kiến qua email); Nội dung của các cuộc họp bao gồm:

- ▶ Xây dựng và thông qua Kế hoạch Kiểm tra giám sát năm 2023 của Ban Kiểm soát. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên 2023;
- ▶ Xây dựng và thông qua Báo cáo giám sát hàng quý, bao gồm: đánh giá về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng Quản trị, Báo cáo đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty; đánh giá về việc thực hiện và tuân thủ các Quy chế, quy định của Công ty.
- ▶ Thông qua thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm 2023.
- ▶ Phân công tham gia giám sát và báo cáo đánh giá công tác tổ chức Đại hội cổ đông theo đúng quy định về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.
- ▶ Phân công tham gia giám sát về công tác kiểm kê tài sản và công nợ cuối năm của Công ty.





KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Có thể nói năm 2023 là một năm của hành động, ngay từ những tháng đầu quý đầu, tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên công ty đã quyết liệt thực hiện các giải pháp kinh doanh nhằm hướng tới mục tiêu hoàn thành kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã giao. Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát công tác triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định và thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2023
1	Tổng doanh thu	7.041.058.252.690	5.920.817.487.956
2	Lợi nhuận gộp	847.213.555.685	885.156.252.710
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	118.718.966.373	140.504.660.222
4	Lợi nhuận khác	5.385.229.264	5.073.847.734
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	124.104.195.637	145.578.507.956
6	Lợi nhuận sau thuế	98.858.815.869	106.160.235.957
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.717	1.903

Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2023

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2023	THỰC HIỆN NĂM 2023	% THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
1	Tổng doanh thu	6.568,23	5.920,82	90,14%
2	Lợi nhuận trước thuế	102,36	145,58	142,2%

- ▶ **Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận:** Lợi nhuận trước thuế tăng 42,2% so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao mặc dù doanh thu 2023 đạt 90,14% kế hoạch là do sản lượng LPG đạt 90,23% kế hoạch, giá CP của LPG thực hiện bình quân 2023 là 576 USD/MT thấp hơn giá CP của LPG khi xây dựng kế hoạch là 637 USD/MT, giá bán CNG cho khách hàng được tính quy đổi theo giá đầu FO, DO được giữ ở mức cao trong năm và sản lượng CNG đạt 103,04% kế hoạch, cùng với sự đóng góp của việc tăng lợi nhuận biên LPG dân dụng do tăng được giá bán trên mỗi bình gas ở một số phân khúc thị trường, ngoài ra tỷ giá USD ở những quý đầu năm giảm và giữ khá ổn định trong năm nên lợi thế về chênh lệch tỷ giá cũng góp phần vào việc tăng lợi nhuận.
- ▶ **Công tác kinh doanh vỏ bình LPG:** Năm 2023 chủ yếu là bảo dưỡng bình, đầu tư vỏ bình mới đạt 86,5% kế hoạch do nhu cầu đầu tư bình mới của nội bộ và các doanh nghiệp trong và ngoài nước chưa cao. Hiện nay, Chi nhánh Bình Khí cũng đang đẩy mạnh tìm kiếm thị trường trong nước và nước ngoài, đồng thời nghiên cứu sản xuất các vỏ bình tương tự như bình gas lạnh.
- ▶ **Công tác đầu tư xây dựng và mua sắm thiết bị:**
 - » Công tác mua sắm thiết bị và bảo dưỡng sửa chữa được thực hiện thường xuyên, liên tục theo kế hoạch kịp thời đưa vào khai thác đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.
 - » Công tác đầu tư xây dựng được thực hiện theo kế hoạch được giao, Công ty đã hoàn thành nghiệm thu và đi vào sử dụng một số trạm mục tiêu bao gồm trạm LPG Nha Trang và trạm LNG tại một số khách hàng để sẵn sàng cho hoạt động kinh doanh LNG khi thị trường thuận lợi.
 - » Các dự án đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định được triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và các quy định nội bộ của Công ty, sau khi hoàn thành đã được quyết toán, bàn giao, đưa vào sử dụng, quản lý, phân loại, trích khấu hao theo quy định của Bộ tài chính.
 - » Công tác An toàn - Sức khỏe - Chất lượng - Môi trường: Luôn được chú trọng, các hoạt động an toàn, bảo dưỡng, sửa chữa được tiến hành triển khai theo kế hoạch, đúng quy trình để đảm bảo hiệu quả công việc, không xảy ra bất kỳ sự cố ngừng sản xuất nào. Công ty thực hiện các hoạt động đánh giá nội bộ và kiểm tra định kỳ theo qui định.

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

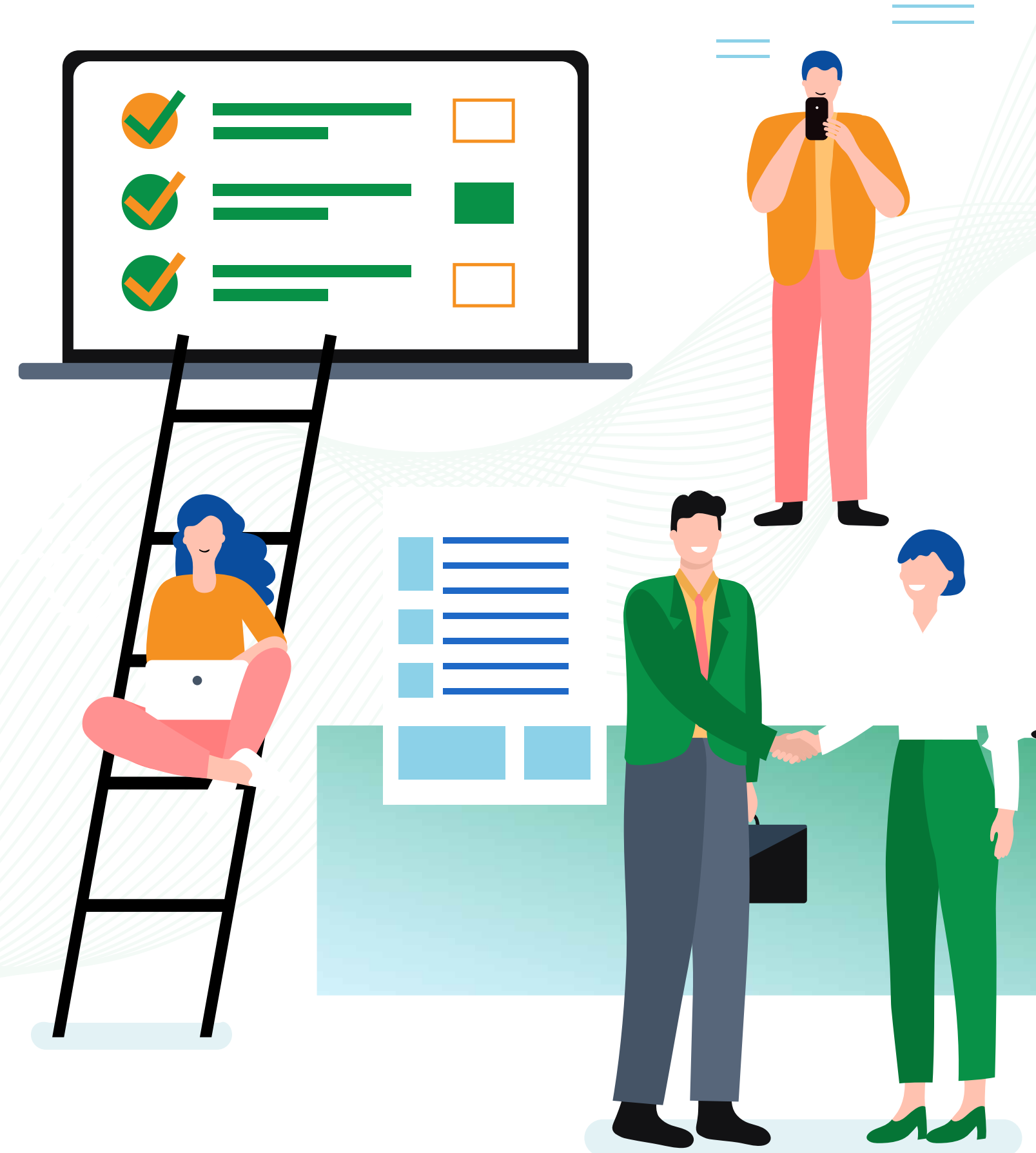
- ▶ Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2023.
- ▶ Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, lập và trình bày Báo cáo tài chính được thực hiện theo các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.
- ▶ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, do Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam thực hiện.
- ▶ Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội và Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo qui định của Bộ tài chính về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHI TRẢ CỔ TỨC VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT KHÁC CỦA ĐHĐCĐ:

- ▶ Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 là **20%**/VĐL bằng tiền mặt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- ▶ Các nội dung khác đã được thực hiện theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- ▶ Công tác quản trị của Hội đồng Quản trị trong năm 2023 đã tuân thủ các quy định của Pháp luật, cũng như Điều lệ, Quy chế, Quy định của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- ▶ Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 7 cuộc họp cả online và trực tiếp và ban hành một số Nghị quyết và Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ Pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- ▶ Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị Quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong quyền hạn và trách nhiệm của mình, Hội đồng Quản trị phối hợp với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc đưa Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- ▶ Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng Điều lệ Công ty và Pháp luật quy định.
- ▶ Năm 2023 đánh dấu một năm hành động của Ban Tổng Giám đốc, ngay từ đầu năm Ban Tổng Giám đốc đã sâu sát trong mọi hoạt động của Công ty, tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, tháo gỡ khó khăn trong điều hành sản xuất kinh doanh, tận dụng cơ hội tiết giảm chi phí, đưa Công ty vượt qua khó khăn chung, hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận được giao.
- ▶ Các biện pháp bảo toàn vốn được Ban Tổng Giám đốc thực hiện nghiêm túc như: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng nợ phải thu khó đòi, công tác thu hồi công nợ được quan tâm sâu sát để giảm thiểu nợ khó đòi, nợ tồn đọng, chú trọng công tác an toàn phòng chống cháy nổ, mua đầy đủ bảo hiểm tài sản, hàng hóa, bảo hiểm tỷ giá biến động cũng được xem xét
- ▶ Công tác chuyển đổi số trong năm 2023 cũng được Ban Tổng Giám đốc quyết liệt triển khai thực hiện, sáng kiến "Văn phòng số" đã hoàn thành và Go-live ngày 01.12.2023, công tác số hóa vỏ chai gas đã đạt tỷ lệ 100% bình khi lưu thông ra thị trường.
- ▶ Năm 2023 là năm không có biến động nhiều về nhân sự, Ban Tổng Giám đốc đẩy mạnh công tác đào tạo nhân sự, chuẩn hóa các chức danh công việc, thúc đẩy người lao động trau dồi kiến thức chuyên môn, nâng cao năng lực cá nhân để hướng tới năng suất và hiệu quả cao hơn. Việc thực hiện ký kết Hợp đồng lao động và chấm dứt Hợp đồng lao động của Lãnh đạo Công ty giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty nộp BHXH, BHYT kịp thời đúng quy định. Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

- ▶ Giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty, Cổ đông trong khuôn khổ tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty. Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
- ▶ Ban Kiểm soát được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, và các cuộc họp giao ban của Công ty. Tại các cuộc họp này Ban Kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp ý kiến trên phương diện đảm bảo tính phù hợp trong các hoạt động của Công ty.
- ▶ Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trước khi trình Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát hàng quý của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng Quản trị và Cổ đông lớn (có yêu cầu).

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024

Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông:

- ▶ Giám sát việc chấp hành và tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định của pháp luật, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
- ▶ Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 trong các vấn đề triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, tình hình thực hiện tiến độ, giải ngân, quyết toán các dự án đầu tư, phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty. Giám sát việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.
- ▶ Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính, kiểm tra tính trung thực, hợp lý, mức độ cần trọng, phù hợp nhất quán trong điều hành sản xuất kinh doanh và công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị năm 2024.



- ▶ Rà soát hợp đồng giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra các khuyến nghị về các giao dịch cần phải được phê duyệt nếu thấy cần thiết; giám sát về công tác công bố thông tin của doanh nghiệp, trong đó có vấn đề người có liên quan và các giao dịch với người có liên quan.
- ▶ Theo dõi công tác tự kiểm tra giám sát của Công ty, đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, đưa ra các kiến nghị (nếu có) để nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- ▶ Phối hợp với HĐQT, các đoàn kiểm tra nội bộ của Công ty, Kiểm toán nội bộ, cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, các hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty, Công ty con và các Chi nhánh.
- ▶ Giám sát việc thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông và các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS, BTGD

Công ty thực hiện chế độ lương, mức thù lao cho thành viên trong HĐQT, BKS, BTGD theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Nguồn quỹ thưởng và phúc lợi các kỳ của quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm đã được ĐHĐCĐ thông qua. Chế độ thưởng và phúc lợi chung khác tuân theo Quy chế và Thỏa ước lao động tập thể của GAS SOUTH.

Trong năm 2023, Công ty đã thanh toán thù lao, thưởng cho các thành viên HĐQT như sau:

Tổng tiền thù lao: 1.902.000.000 đồng

Công ty đã thanh toán thù lao, thưởng cho các thành viên BKS như sau:

Tổng tiền thù lao, thưởng: 191.000.000 đồng

Tổng tiền lương, thưởng của Trưởng BKS (chuyên trách): 829.487.367 đồng

Tổng cộng: 1.020.487.367 đồng

Trong năm 2023, Công ty đã thanh toán các khoản lương, thưởng cho các thành viên BTGD với tổng số tiền là

7.254.824.700 đồng

GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY, THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, BTGD VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan

Trong năm 2023, Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc không có giao dịch cổ phiếu của PGS

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Các Hợp đồng/giao dịch ký với Người có liên quan: Hiện nay GAS SOUTH đang ký Hợp đồng mua khí với Tổng Công ty Khí Việt Nam, cổ đông chiếm **35,26%** vốn điều lệ, tất cả các giao dịch giữa 2 Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua. Công ty đã ban hành Nghị quyết và đã công bố thông tin theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Thông tư hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.



RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN HĐKD VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Trước tình hình thế giới diễn biến nhanh, khó lường với nhiều vấn đề như xung đột địa chính trị, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai... ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng, giá cả năng lượng, hàng hóa toàn cầu, từ đó tác động đến các doanh nghiệp trong nước, Gas South luôn chú trọng đến việc thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình thế giới, trong nước nhằm nhận diện, quản trị tốt các rủi ro, đảm bảo tốt hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhờ vậy, trong năm 2023, Gas South đã đạt được kết quả kinh doanh khả quan, hoạt động sản xuất liên tục, an toàn.

Gas South nhận diện các rủi ro tiềm tàng trong mỗi khâu hoạt động như từ (1) yếu tố đầu vào có rủi ro về nguồn cung, giá nguyên liệu biến động, (2) trong quá trình sản xuất, kinh doanh có rủi ro về cạnh tranh từ đối thủ, (3) khâu sản phẩm có rủi ro về sản phẩm mới thay thế... Từ các rủi ro, Gas South xây dựng các giải pháp tương ứng và thường xuyên điều chỉnh để linh hoạt ứng phó. Một số rủi ro và giải pháp chính:



KHÂU/YẾU TỐ	RỦI RO	GIẢI PHÁP
Đầu vào	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nguồn cung nguyên liệu khan hiếm, đứt gãy. ▶ Giá nguyên liệu (hay giá nhiên liệu khác dùng để tham chiếu tính giá bán) biến động. 	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thường xuyên theo dõi biến động tình hình thế giới, trong nước. ▶ Đa dạng nhà cung cấp nguyên liệu. ▶ Dự báo giá, quản lý hiệu quả hàng tồn kho. ▶ Đa dạng sản phẩm để chuyển đổi sang sản phẩm khác có giá bán tối ưu cho khách hàng cũng như để dự phòng, thay thế khi nguồn cung bị gián đoạn.
Hoạt động sản xuất, kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Bị cạnh tranh từ các đối thủ 	<p>Luôn chú trọng nâng cao sức cạnh tranh bằng việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ; tăng hiệu quả, năng suất hoạt động; hợp lý, tiết giảm chi phí thông qua việc áp dụng công nghệ, sáng kiến, cải tiến trong tất cả các khâu hoạt động. ▶ Quản lý, cân đối tốt chi phí, dòng tiền. ▶ Quản lý hiệu quả các dự án đầu tư. ▶ Đào tạo, kiện toàn nguồn nhân lực. ▶ Cải tiến chiến lược bán hàng. ▶ Đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới. ▶ Đa dạng sản phẩm, dịch vụ để khách hàng linh hoạt tùy chọn. ▶ Chăm sóc, tri ân khách hàng. ▶ Tăng cường truyền thông, quảng bá.
	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Sự cố về an toàn, môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Cập nhật và tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn, môi trường. ▶ Xây dựng đầy đủ các quy trình vận hành trong tất cả các khâu hoạt động và quy trình ứng phó khi có sự cố. ▶ Đào tạo, nâng cao ý thức đội ngũ vận hành. ▶ Thường xuyên kiểm tra tình hình hoạt động trong toàn Công ty.
	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Vi phạm luật định ▶ Rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh 	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Cập nhật thường xuyên văn bản pháp luật mới để tuân thủ. ▶ Theo dõi sát tình hình thiên tai, dịch bệnh... để có kế hoạch ứng phó kịp thời. ▶ Mua bảo hiểm tài sản, con người.
Sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Bị sản phẩm mới thay thế 	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nghiên cứu thị trường, nắm bắt xu hướng công nghệ, sản phẩm để cải tiến, dịch chuyển, đa dạng sản phẩm hướng đến phát triển bền vững.

III

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NỔI BẬT 2019 - 2023

CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2023

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN



CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NỔI BẬT 2019 - 2023

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Hoạt động kinh doanh					
Sản lượng tiêu thụ LPG (Tấn)	312.724	258.410	217.687	227.741	204.790
LPG dân dụng	188.876	150.380	142.067	136.970	134.487
LPG rời	123.848	108.030	75.619	90.771	70.303
Sản lượng Vỏ chai LPG mới (Vỏ)	413.666	426.467	416.793	171.370	130.340
Sản lượng tiêu thụ CNG (Triệu Sm ³)	139	100,7	108,9	106,9	123,9
Kết quả hoạt động kinh doanh (Tỷ đồng)					
Doanh thu bán hàng	6.788,31	5.101,26	5.863,29	7.024,16	5.905,23
Lợi nhuận gộp	1.075,4	864,68	774,6	847,2	885,2
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	90,3	70,9	97,9	118,7	140,5
Lợi nhuận trước thuế	93,2	72,6	99,6	124,1	145,6
Lợi nhuận sau thuế	74,2	56,8	79,3	98,7	106,2
Bảng cân đối kế toán (Tỷ đồng)					
Tổng tài sản	2.162,18	2.345,49	2.410,01	2.388,4	2.737,6
Vốn chủ sở hữu	981,7	988,3	1.006,9	1.019	1009,8
Vốn điều lệ	500	500	500	500	500
Hiệu quả hoạt động					
Thu nhập trên tài sản bình quân (ROA)	3,19%	2,52%	3,33%	4,12%	4,14%
Thu nhập trên vốn cổ phần bình quân (ROE)	7,56%	5,75%	7,87%	9,70%	10,51%
Chỉ tiêu cổ phiếu					
Số lượng cổ phiếu lưu hành (Triệu cp)	50	50	50	50	50
Lãi cơ bản của 1 cổ phiếu (Đồng)	1.030	931	1.387	1.717	1.903
Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu (Đồng)	19.058	19.208	19.568	19.846	19.693
Giá cuối năm (Đồng)	28.400	20.000	25.000	25.800	27.700
Vốn hoá thị trường (Tỷ đồng)	1.420	1.000	1.250	1.290	1.385

THÀNH QUẢ KINH DOANH

KẾT QUẢ KINH DOANH 2023

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	TH/KH 2023
Chỉ tiêu sản lượng					
1	Sản lượng LPG	Tấn	226.953	204.790	90,23%
1.1	LPG Dân dụng	-	145.314	134.487	92,55%
1.2	LPG Rời	-	81.639	70.303	86,11%
2	Sản lượng Vỏ bình	Vỏ			
2.1	Vỏ chai LPG làm mới	-	150.624	130.340	86,53%
2.2	Vỏ chai LPG bảo dưỡng	-	701.190	769.004	109,67%
3	Sản lượng Xăng đầu	Lít	4.560.000	4.277.931	93,81%
4	Sản lượng CNG	Sm³	120.068.639	123.864.990	103,16%
Chỉ tiêu tài chính					
1	Doanh thu	Tỷ đồng	6.568,23	5.920,82	90,14%
2	Chi phí	Tỷ đồng	930,47	937,47	100,75%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	102,35	145,58	142,24%
Đầu tư xây dựng					
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	221,48	105,91	47,82%
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	211,01	80,23	38,02%
Các chỉ tiêu khác					
1	Lao động và thu nhập				
-	Số lao động bình quân	Người	1.230	1.212	98,54%
-	Thu nhập bình quân	Trđ/Ng/ Tháng	15,80	16,07	101,71%
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	5.368	3.419	63,69%
3	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	2,87	0,78	27,18%

CÁC GIẢI PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN

Để đảm bảo an toàn sản xuất kinh doanh và phấn đấu hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023. GAS SOUTH đã đưa ra các giải pháp thực hiện trong năm 2023 như sau:

CÔNG TÁC AN TOÀN

- ▶ Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ▶ Thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo an ninh, an toàn PCCC, vận hành bảo dưỡng sửa chữa nhằm đảm bảo các thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt và ngăn ngừa các nguy cơ gây ra các sự cố, tai nạn.
- ▶ Tổ chức đào tạo nhận thức về HTQL ISO 9001, 14001, 45001.
- ▶ Tổ chức các lớp tập huấn cho CBNV nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.
- ▶ Kiểm định, tái kiểm định các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
- ▶ Cập nhật giấy phép môi trường cho các kho trạm thuộc đối tượng phải cập nhật giấy phép theo quy định mới của pháp luật.
- ▶ Liên kết dữ liệu của hệ thống số hóa với quản lý đơn hàng.
- ▶ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2023 cho CBNV toàn Công ty.

KINH DOANH LPG

- ▶ Thường xuyên đánh giá nhu cầu thị trường, bám sát những biến động của giá CP để cân đối nguồn hàng hợp lý đảm bảo đủ nguồn hàng phục vụ sản xuất cũng như đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- ▶ Theo dõi sát sao tình hình kinh doanh LPG của các đơn vị và thị trường, chuẩn bị các kịch bản có thể xảy ra từ đó có các phương án xử lý kịp thời phù hợp với tình hình thị trường nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh chung của Công ty.
- ▶ Tiếp tục phối hợp với cơ quan chức năng, các đơn vị có liên quan để xử lý việc tranh chấp nhãn hiệu và chống gian lận thương mại, chiết nạp trái phép.
- ▶ Duy trì thực hiện tốt công tác vệ sinh vỏ chai, cải tiến chất lượng nước gas nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm của GAS SOUTH khi tới tay người tiêu dùng.
- ▶ Hoàn thành lộ trình cắt giảm các trạm chiết thuê và tập trung hoàn thành công tác số hóa, đạt tỷ lệ số hoá bình gas 100% khi lưu thông ra thị trường để triển khai áp dụng tem nhãn điện tử toàn Công ty một cách đồng bộ.
- ▶ Tiếp tục truyền thông đến khách hàng TĐL/ĐL/CH về các chương trình tích điểm sản lượng để tham dự chương trình "Du lịch nước ngoài cùng Gas South năm 2023". Quý 2/2023 Công ty đã tổ chức cho khách hàng đi du lịch nước ngoài (Hàn Quốc, Châu Âu) theo chương trình tích điểm sản lượng năm 2022.
- ▶ Triển khai các chương trình tặng quà tri ân khách hàng; tặng vật phẩm khuyến mãi nhằm kích thích khách hàng tăng sản lượng trong năm 2023.
- ▶ Đồng hành cùng chương trình Hàng Việt Nam chất lượng cao, phối hợp cùng Bộ Công An treo banner phòng cháy chữa cháy có quản bá sản phẩm của Công ty trên các tuyến đường chính tại TP. Hồ Chí Minh.
- ▶ Nhằm quảng bá thương hiệu và tăng mức độ nhận diện thương hiệu, năm 2023 Công ty đã lắp đặt 351 bảng hiệu cho TĐL/ĐL ở tất cả các khi vực kinh doanh của Công ty trải dài từ Nghệ An tới Cà Mau.
- ▶ Thực hiện nâng cấp cầu cảng nhập hàng tại Cần Thơ để tiếp nhận tàu từ 1.600WT lên 2.500WT.
- ▶ Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông số: Đa dạng hóa các nội dung truyền thông qua các kênh website, fanpage, Zalo OA.

SẢN XUẤT VỎ CHAI - GIA CÔNG CƠ KHÍ

Trong 6 tháng đầu năm 2023 giá CP biến động giảm liên tục nên sản lượng chai mới sụt giảm mạnh, có tháng không sản xuất chai mới. Trong Quý 3, nhu cầu nội bộ và khách hàng ngoài có phục hồi một phần. Do sản lượng sản xuất mới thấp, tỷ giá tăng, chi phí khấu hao và nguyên vật liệu tăng cao (thép/van đầu bình) nên giá thành/giá vốn thành phẩm cao vì vậy giá bán chai mới 12kg đều duy trì ở mức cao tùy từng thời điểm và trung bình trên 600.000 đồng/bình và rất khó khăn trong việc tìm kiếm khách hàng mới. Để ổn định hoạt động SXKD của nhà máy Bình khí, Công ty đã đưa ra các giải pháp như sau:

- ▶ Chăm sóc tốt các khách hàng hiện hữu.
- ▶ Tìm kiếm khách hàng tiềm năng trong và ngoài nước (đã kí được hợp đồng xuất khẩu lô chai cho Israel trong tháng 12/2023).
- ▶ Tiếp tục thực hiện cải hoán dây truyền sản xuất và hoàn thiện thử nghiệm sản phẩm bình gas lạnh.
- ▶ Thực hiện các công việc về gia công cơ khí, bảo dưỡng sửa chữa cơ khí để duy trì công việc cho CBNV trong giai đoạn nhu cầu sản xuất chai gas giảm và gia tăng hiệu quả kinh doanh cho đơn vị.
- ▶ Tổ chức đi tham khảo học hỏi các thị trường lân cận về về kinh nghiệm sản xuất bồn LNG, thị trường bình gas lạnh để nắm rõ hơn về quy trình sản xuất và nhu cầu thị trường.

KINH DOANH CNG - LNG

Trong năm 2023, tình hình kinh doanh CNG gặp không ít khó khăn vì nhu cầu của khách hàng giảm do thu hẹp sản xuất, để bù đắp cho phần sản lượng bị giảm ở các khách hàng hiện hữu và đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao, Công ty đã thực hiện các giải pháp như sau:

- ▶ Tìm kiếm thêm khách hàng mới tại các khu công nghiệp ở Khu vực Bình Dương, Long An, Đồng Nai, trong năm 2023 đã phát triển thêm được 03 khách hàng: Gạch men Ý Mỹ, Gạch men Thạch Anh, Công ty Hùng Anh.
- ▶ Đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm khách hàng mới tại các khu công nghiệp, nhà máy xí nghiệp để phát triển thêm khách hàng sử dụng LPG - CNG - LNG.
- ▶ Đảm bảo vận chuyển khí kịp thời cung cấp cho khách hàng đảm bảo sản xuất.
- ▶ Theo sát tiến độ lắp đặt thiết bị trạm LNG và làm việc với khách hàng để sẵn sàng cung cấp khí LNG khi có nguồn cung.

CÁC GIẢI PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN

CÔNG TÁC TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN

- ▶ Xác định đúng các nhu cầu về vốn cho hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng để đảm bảo thu xếp nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả.
- ▶ Thường xuyên làm việc với các ngân hàng để tham khảo các mức ưu đãi về lãi suất cùng như tăng hạn mức tín dụng để tối ưu hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
- ▶ Kiểm soát, đánh giá mức độ rủi ro các khoản nợ, tăng cường các biện pháp đảm bảo cho các khoản nợ theo đúng quy trình quản lý công nợ.
- ▶ Thường xuyên kiểm soát, rà soát, tiết giảm các chi phí để tránh các lãng phí, tăng hiệu quả chung.
- ▶ Tổ chức tập huấn thuế cho các Đơn vị để nâng cao nghiệp vụ và đảm bảo thực hiện công việc đúng theo quy định của nhà nước.

CÔNG TÁC NHÂN SỰ - ĐÀO TẠO

- ▶ Triển khai hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, mô tả công việc các chức danh công việc trong toàn Công ty.
- ▶ Hoàn thành công tác đào tạo theo kế hoạch đã được phê duyệt và theo yêu cầu thực tế phát sinh; Phân tích nhu cầu đào tạo để lập KH đào tạo cho năm sau.
- ▶ Cập nhật và ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng Công ty với những nội dung sửa đổi bổ sung phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh (áp dụng từ tháng 7/2023).
- ▶ Thực hiện thủ tục xếp lương, điều chỉnh tên chức danh công việc theo hệ thống thang bảng lương mới.
- ▶ Ban hành Quy chế và Quy trình đánh giá mức độ hoàn thành công việc, triển khai hướng dẫn các Đơn vị áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả công việc và đánh giá, trả thưởng hiệu quả theo năng suất và chất lượng công việc.
- ▶ Tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng nhân sự đáp ứng theo định biên và nhu cầu thực tế.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

- » Đảm bảo bám sát tiến độ các dự án, khắc phục các vướng mắc kịp thời để đảm bảo dự án đúng tiến độ.
- » Quản lý giám sát chặt chẽ tiến độ thi công để đảm bảo chất lượng dự án.
- » Các dự án đã được phê duyệt trong năm 2023 chưa thực hiện, đang thực hiện dở dang sẽ chuyển sang năm 2024 tiếp tục triển khai theo kế hoạch đã được Hội đồng Quản trị và Đại Hội đồng cổ đông thông qua.
- ▶ Tiến độ dự án thực hiện trong năm 2023:
 - » Trạm chiết LPG Nha Trang: Đã hoàn thành đưa vào sử dụng.
 - » Dự án LNG: Đã thực hiện hoàn thành lắp đặt xong 3 trạm.

CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Trong năm 2023, Công ty đã triển khai thực hiện 3 sáng kiến số:
- ▶ DX01 – Giai đoạn 1: “Kho dữ liệu và báo cáo quản trị điều hành”.
 - ▶ DX02 “Giải pháp hỗ trợ bán hàng LPG Chai”.
 - ▶ DX06 “Văn phòng số” – Đã hoàn thành và Go-live ngày 01/12/2023.



CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

Năm 2023 là một năm đầy thách thức đối với Gas South trong hành trình chuyển đổi số, khi Gas South bắt tay vào triển khai các sáng kiến số DX01, DX02 và DX06. Đặc biệt, việc triển khai Văn phòng số (DX06) yêu cầu sự thay đổi lớn về mặt quản trị và văn hóa doanh nghiệp, đồng thời phải vượt qua sự kháng cự thay đổi và hạn chế về kỹ năng công nghệ của nhân viên. Các sáng kiến Kho dữ liệu và Báo cáo quản trị điều hành (DX01) và Giải pháp hỗ trợ bán hàng LPG chai (DX02) cũng đối mặt với thách thức không nhỏ trong việc tích hợp và phân tích dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau. Mặc dù gặp phải nhiều trở ngại, Gas South đã không ngừng nỗ lực để đảm bảo triển khai hiệu quả các sáng kiến này thông qua đào tạo nhân viên, tăng cường hợp tác với các đối tác công nghệ và liên tục cải tiến quy trình vận hành.

Gas South khẳng định rằng chuyển đổi số không chỉ là lựa chọn mà còn là yêu cầu bắt buộc để tồn tại và phát triển trong môi trường kinh doanh cạnh tranh, và năm 2023, dù đầy gian nan, đã mở ra một chương mới đầy hứa hẹn trong hành trình phát triển bền vững của Gas South.

Năm 2023 đánh dấu một chặng đường đầy gian nan và thử thách cho Gas South trong hành trình chuyển đổi số, khi Gas South bắt đầu triển khai các sáng kiến số DX06 (Văn phòng số), DX01 (Kho dữ liệu và Báo cáo quản trị điều hành), và DX02 (Giải pháp hỗ trợ bán hàng LPG chai). Các sáng kiến số này, mặc dù được thiết kế để thúc đẩy hiệu quả vận hành và cải thiện quản trị, đã đối mặt với không ít khó khăn và thách thức ngay từ những bước đầu triển khai.

KHÓ KHĂN VÀ THÁCH THỨC TRONG TRIỂN KHAI CÁC SÁNG KIẾN SỐ

Triển khai sáng kiến Văn phòng số (DX06) tại Gas South không chỉ là một bước tiến về mặt công nghệ mà còn là một thách thức lớn về mặt quản trị và văn hóa doanh nghiệp. Việc số hóa các quy trình làm việc và trao đổi thông tin nội bộ yêu cầu một sự thay đổi lớn trong thói quen làm việc của nhân viên. Kháng cự thay đổi, hạn chế về kỹ năng công nghệ của một bộ phận nhân sự, cùng với đó là thách thức trong việc duy trì an ninh và bảo mật thông tin đã tạo ra những trở ngại đáng kể.

DX01 và DX02: Đối mặt với thách thức tích hợp và phân tích dữ liệu

Sáng kiến Kho dữ liệu và Báo cáo quản trị điều hành (DX01) và Giải pháp hỗ trợ bán hàng LPG chai (DX02) cũng gặp phải những thách thức lớn. Việc tích hợp dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau, đảm bảo tính nhất quán và chính xác của dữ liệu, cùng với việc phát triển và triển khai các công cụ phân tích hiệu

quả đòi hỏi một sự am hiểu sâu sắc về công nghệ thông tin và kinh doanh. Ngoài ra, việc đảm bảo sự chấp nhận từ phía người dùng cuối và tối ưu hóa trải nghiệm sử dụng là những yếu tố quan trọng khác cần được chú trọng.

Vượt qua Thách thức: Một cam kết dài hạn

Dù đối diện với nhiều khó khăn, Gas South đã không ngừng nỗ lực để đảm bảo rằng mỗi sáng kiến được triển khai một cách hiệu quả, thông qua việc đào tạo và hỗ trợ nhân viên, tăng cường hợp tác với các đối tác công nghệ hàng đầu, và liên tục cải tiến các quy trình vận hành.

Năm 2023, dù đầy thách thức, đã chứng minh rằng với sự kiên định, linh hoạt và sẵn sàng thích ứng, Gas South có thể vượt qua mọi khó khăn để tiến gần hơn tới mục tiêu chuyển đổi số toàn diện, mở ra một chương mới đầy hứa hẹn trong hành trình phát triển bền vững của mình.

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Song song với công tác sản xuất kinh doanh, Công ty luôn đặt công tác phát triển nguồn nhân lực là ưu tiên hàng đầu trong chiến lược phát triển vì nhân lực là tài sản quý giá nhất, là động lực chính để thúc đẩy sự thành công và bền vững của tổ chức.

Công ty chú trọng xây dựng một môi trường làm việc tích cực, minh bạch, nơi mà người lao động được khích lệ và hỗ trợ để phát triển. Các chương trình đào tạo được xây dựng và triển khai dựa theo nhu cầu công việc và nhu cầu phát triển cá nhân, từ những khóa học cơ bản cho những người mới đến các chương trình nâng cao kỹ năng cho những người đã có kinh nghiệm.

Trong năm 2023, Công ty đã tập trung triển khai và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sơ đồ tổ chức của 05 Chi nhánh trực thuộc và Công ty VT GAS theo mục tiêu hoạt động của Công ty; Thống nhất về chức năng nhiệm vụ, vị trí chức danh đối với các Phòng chức năng của Đơn vị, chuẩn hóa về mô tả công việc theo vị trí chức danh, đồng nhất trong toàn Công ty. Công việc này hoàn thành sẽ hỗ trợ đắc lực cho công tác quản trị của Công ty, cụ thể:

- ▶ Hệ thống hóa công việc trong doanh nghiệp, giúp nhân viên nắm bắt được nhiệm vụ hằng ngày của mình, minh bạch các cơ hội thăng tiến, tạo động lực để nhân viên nỗ lực học tập, nâng cao giá trị của bản thân, gắn bó và cống hiến cho Công ty.
- ▶ Giúp cán bộ quản lý kiểm soát được công việc của nhân viên theo chuẩn thống nhất toàn Công ty; Đo lường, đánh giá chất lượng cũng như kết quả công việc của nhân viên để từ đó đưa ra các kế hoạch phát triển, đào tạo và tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Công ty.
- ▶ Mô tả công việc chuẩn tiến tới xây dựng khung năng lực với các yếu tố, tiêu chí tuyển dụng rõ ràng, thu hút nhân sự phù hợp, có giá trị cho Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty luôn đề cao việc xây dựng và

quản lý hiệu suất, thông qua việc thiết lập quy chế, quy trình đánh giá KPIs linh hoạt và minh bạch. Điều này giúp nhân viên có được phản hồi cụ thể và giúp cấp quản lý trả lương, trả thưởng cho người lao động tương xứng với giá trị đóng góp của họ.

Công ty cũng tạo điều kiện cho CBNV thúc đẩy sự sáng tạo và đổi mới thông qua các chương trình khuyến khích sáng kiến, cải tiến, đưa ra những ý tưởng sáng tạo không giới hạn và cách tiếp cận sáng tạo.

Để ghi nhận những đóng góp vào thành quả chung của Công ty, hàng năm, Công ty tổ chức bình chọn để tôn vinh cá nhân và tập thể xuất sắc, tiêu biểu với những tiêu chí rõ ràng và cụ thể. Đồng thời, lễ vinh danh được tổ chức trang trọng để trao thưởng xứng đáng cho những người đạt thành tích. Ngoài ra, Công ty luôn ghi nhận, biểu dương và khen thưởng kịp thời cho những cá nhân có những đóng góp đột xuất. Việc này không chỉ là việc ghi nhận công sức, mà còn là động lực để người lao động không ngừng phấn đấu.



GAS 
SOUTH
Natural Energy

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2023



Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt

145,58 tỷ đồng



Hoàn thành

142,24% kế hoạch năm

Trong cơ cấu doanh thu theo sản phẩm, LPG và CNG vẫn là hai sản phẩm kinh doanh chủ lực của GAS SOUTH trong năm 2023. Cụ thể, doanh thu LPG đạt **4.123** tỷ đồng, chiếm **70%** doanh thu năm 2023; Doanh thu CNG đạt **1.565** tỷ đồng, chiếm **26%** doanh thu. Tỷ trọng cơ cấu doanh thu LPG và CNG năm 2023 không có nhiều thay đổi so với năm 2022.

Doanh thu CNG tăng 1% do sản lượng CNG tăng 13,23% tăng so với năm 2022.

Mặc dù mức độ cạnh tranh trong ngành rất cao nhưng nhờ các kế hoạch kinh doanh hợp lý mà **GAS SOUTH đã nỗ lực tăng trưởng sản lượng năm 2023** như:

- ▶ Duy trì mối quan hệ kinh doanh tốt với các khách hàng hiện hữu. Các khách hàng doanh nghiệp lâu năm như Tôn Nam Kim, Sojitz... đã gia tăng nhu cầu tiêu thụ CNG trong năm vừa qua.
- ▶ Tìm kiếm và mở rộng mạng lưới khách hàng. Giới thiệu CNG cho các khách hàng tại Khu công nghiệp ở Long An, Bình Dương, Đồng Nai.
- ▶ Hưởng lợi từ sự gia tăng nhu cầu CNG cho các đơn vị giao thông vận tải. Việc trở thành nhà cung cấp nhiên liệu cho hệ thống xe bus chạy bằng khí CNG đã giúp GAS SOUTH hình thành nguồn cầu CNG ổn định qua các năm. Đây sẽ là nguồn tăng trưởng doanh thu ổn định và trọng điểm cho Công ty trong những năm tới.

Mức độ cạnh tranh thị trường tiếp tục tăng cao hơn trong năm 2023 đòi hỏi chiến lược kinh doanh phải ngày càng linh hoạt. Với sự lãnh đạo kịp thời và đúng đắn của Ban lãnh đạo cũng như sự đồng lòng, quyết tâm của toàn thể CBNV, GAS SOUTH đã tăng trưởng lợi nhuận vượt mức kế hoạch đề ra trong năm 2023 trước tình hình kinh tế khó khăn do ảnh hưởng sau dịch Covid và diễn biến giá dầu phức tạp.



PHÂN TÍCH CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

	Đơn vị	2020	2021	2022	2023
Nhóm chỉ số Sinh lợi					
Tỷ suất lợi nhuận gộp biên	%	18,01	13,80	12,42	15,59
Tỷ lệ lãi EBIT	%	1,88	1,99	1,94	2,79
Tỷ lệ lãi EBITDA	%	3,98	3,54	3,18	3,97
Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu thuần	%	1,18	1,41	1,45	1,87
Tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	5,75	7,87	9,70	10,51
Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản bình quân (ROA)	%	2,52	3,33	4,12	4,14
Nhóm chỉ số Thanh khoản					
Tỷ số thanh toán hiện hành	Lần	0,99	1,00	1,02	1,03
Tỷ số thanh toán nhanh	Lần	0,80	0,82	0,85	0,94
Tỷ số thanh toán bằng tiền mặt	Lần	0,32	0,36	0,29	0,50
Nhóm chỉ số Hiệu quả hoạt động					
Thời gian thu tiền khách hàng bình quân	Ngày	36,36	31,61	30,01	35,15
Thời gian tồn kho bình quân	Ngày	11,89	11,49	8,64	8,49
Thời gian trả tiền khách hàng bình quân	Ngày	51,83	54,61	51,08	53,06
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	2,13	2,36	2,84	2,21
Vòng quay vốn chủ sở hữu	Vòng	4,87	5,63	6,73	5,60
Nhóm chỉ số Đòn bẩy tài chính					
Tỷ số Nợ ngắn hạn trên Tổng tài sản	%	48,32	48,51	47,73	55,82
Tỷ số Nợ vay trên Tổng tài sản	%	23,13	1,99	11,25	20,63
Tỷ số Nợ trên Tổng tài sản	%	57,96	58,23	57,35	63,09
Tỷ số Vốn chủ sở hữu trên Tổng tài sản	%	42,04	41,78	42,65	36,88



NHÓM CHỈ SỐ SINH LỢI

Với lợi thế lâu năm trong ngành, hiện nay Công ty sở hữu hệ thống phân phối khí rộng khắp phía Nam và Trung Bộ, các cơ sở trên được Công ty đầu tư lâu năm nên khi hết khấu hao, tỷ suất sinh lợi trên VCSH (ROE) tăng rõ rệt qua các năm 2020 là **5,75%** tăng dần qua các năm đến năm 2023 là **10,51%**.



NHÓM CHỈ SỐ KHẢ NĂNG THANH KHOẢN

Chỉ số thanh toán hiện hành đạt 1,03 lần trong năm tăng dần qua các năm và trên 1. Công ty cân đối dòng tiền tốt sẵn sàng thanh toán các khoản nợ đến hạn.



NHÓM CHỈ SỐ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Thời gian tồn kho bình quân của Công ty duy trì ổn định ở mức 8,44 giảm dần qua các năm từ 2020-2023. Công ty chủ động dự báo và cân đối nguồn hàng hiệu quả giảm thiểu tối đa hàng tồn kho đặc biệt năm 2023 khi giá CP biến đổi mạnh giảm không ngừng việc giảm thiểu tối đa hàng tồn kho góp phần tích cực nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty tránh các rủi ro khi giá CP giảm sâu.



NHÓM CHỈ SỐ ĐÒN BẰNG TÀI CHÍNH

Nhìn chung tình hình sử dụng đòn bẩy tài chính của Công ty năm 2023 là **20,63%** có xu hướng tăng so với các năm 2021-2022. Do Công ty cân đối tốt dòng tiền trong giai đoạn lãi suất cho vay ưu đãi thấp và lãi suất gửi tiết kiệm cao góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính Công ty.

PHÂN TÍCH DÒNG TIỀN

Đơn vị: Tỷ đồng

	2020	2021	2022	2023
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(49,7)	653,5	(172,3)	325,3
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(37,8)	(52,6)	(85,3)	(93,6)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	241,2	(545,6)	167,4	198,7
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	153,7	55,3	(90,2)	430,3
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	212,2	365,9	421,2	331,0
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	365,9	421,2	331,0	761,4

Từ năm 2020 đến nay, Công ty thực hiện mở rộng đầu tư các dự án LNG đa dạng hóa sản phẩm, điều này làm cho dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư tăng trong giai đoạn này.

Năm 2023, dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty dương 325,3 tỷ. Công ty đã chủ động cân đối tốt được dòng tiền cho các hoạt động kinh doanh.



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

- ▶ Kết quả sản xuất kinh doanh ước thực hiện năm 2023 của GAS SOUTH.
- ▶ Nhu cầu thị trường và tình hình kinh doanh thực tế của GAS SOUTH.
- ▶ Đơn giá xây dựng kế hoạch 2024:
 - » Giá đầu thô 70 USD/thùng, giá CP 574 USD/tấn, tỷ giá: 23.500 VNĐ/USD;
 - » Giá CNG đầu vào tạm tính theo giá CNG năm 2023;
 - » Giá đầu DO 0,05S: 18.082đ/lít, FO 3,5S: 13.217đ/lít (theo giá bình quân gia quyền hết tháng 6/2023 và chưa có thuế VAT)
 - » Căn cứ giá thép bình quân tạm tính: 650\$/tấn (theo dự báo của MEPS); Giá đồng thau bình quân tạm tính: 9.000\$/tấn, tương đương mức giá van 3.8\$/cái (theo dự báo của LME.COM)

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- ▶ Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ▶ Tập trung vào công tác phát triển thị trường LPG bán lẻ.
- ▶ Chú trọng phát triển thị trường nước ngoài để xuất khẩu vỏ chai LPG, bình gas lạnh.
- ▶ Tập trung nghiên cứu sản phẩm mới: Bình chứa LNG.
- ▶ Duy trì các chứng chỉ quốc tế DOT 4BA, ISO 4706:2008 EN 1442:2017.
- ▶ Tăng cường tiếp thị, quảng cáo, tìm kiếm khách hàng mới sử dụng CNG – LNG.
- ▶ Tăng cường quản lý công nợ, tiết giảm chi phí để gia tăng hiệu quả kinh doanh.
- ▶ Rà soát, sắp xếp lại các vị trí làm việc để nhằm nâng cao năng suất lao động cũng như để tăng thu nhập cho người lao động.
- ▶ Tập trung thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất kinh doanh để tăng năng, hiệu suất công việc.
- ▶ Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất hiện có.



CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2024

Năm 2024 được đánh giá là còn nhiều thách thức và khó khăn hơn năm 2023. Trong bối cảnh nền kinh tế chưa có dấu hiệu phục hồi, các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu ở các ngành hàng tiêu dùng; vật liệu xây dựng; gạch men; sắt; thép; may mặc...vẫn đang dần thu hẹp thêm quy mô sản xuất (đã giảm từ cuối năm 2022) do không bán được hàng dẫn đến nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu đốt sẽ giảm mạnh. Giá nhiên liệu dầu DO, FO có xu hướng giảm so với năm 2023, lợi thế về tỷ giá ngoại tệ, về giá bán CNG trong năm 2024 không còn, thị trường kinh doanh LPG ngày càng cạnh tranh khốc liệt do nhu cầu giảm dẫn đến sản lượng sản xuất bình mới cũng bị ảnh hưởng theo... Đứng trước các thách thức khó khăn như vậy, Ban lãnh đạo Công ty đã đặt mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	KH 2024/ TH 2023
Chỉ tiêu sản lượng					
1	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	204.790	211.789	103,42%
1.1	LPG dân dụng	Tấn	134.487	142.889	106,25%
1.2	LPG rời	Tấn	70.303	68.900	98,00%
2	Sản lượng Vỏ bình	Vỏ			
2.1	Vỏ bình làm mới	vỏ	130.340	143.175	109,85%
2.2	Vỏ bình bảo dưỡng	vỏ	769.004	755.250	98,21%
3	Xăng dầu	Lít	4.277.931	4.390.000	102,62%
4	Khí nén CNG	SM³	123.864.990	127.624.658	103,04%
Chỉ tiêu tài chính					
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.920,82	6.456,57	109,05%
2	Chi phí	Tỷ đồng	937,47	966,04	103,05%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	145,58	132,74	91,18%
Đầu tư xây dựng					
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	105,91	119,63	112,95%
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	80,23	106,59	132,86%
Nhân sự đào tạo					
1	Lao động và thu nhập				
-	Số lao động bình quân	Người	1.212	1.235	101,90%
-	Thu nhập bình quân	Trđ/Ng/Tháng	16,07	15,96	99,32%
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	3.419	4.076	119,22%
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	0,78	1,86	238,46%

Kế hoạch Lợi nhuận 2024 thấp hơn Lợi nhuận thực hiện 2023 do: Thực hiện 2023 được lợi thế về chênh lệch tỷ giá USD, giá bán CNG cho khách hàng được tính quy đổi theo giá dầu FO, DO, trong năm 2023 giá dầu FO, DO đang giữ ở mức cao. Bên cạnh đó hiệu quả kinh LPG chai cũng tăng (tăng giá bán ở một số khu vực). Sang năm 2024 các lợi thế trên không còn, dự báo nhu cầu thị trường giảm, cạnh tranh ngày càng gay gắt. Chi phí năm 2024 tăng so với thực hiện năm 2023 như sau: Tăng chi phí khấu hao tài sản

(trạm LNG), Tăng chi phí chuyển đổi vỏ chai LPG do sơn sửa chuyển đổi thương hiệu đối với số vỏ đang thuê, tăng chi phí quảng cáo, phát triển thị trường, chăm sóc khách hàng do triển khai đưa sản phẩm mới LNG, Bình ga lạnh ra thị trường nước ngoài, tăng chi phí khấu hao trạm nạp mới (Trạm Nha Trang), các phương tiện vận chuyển (LNG) nên kế hoạch lợi nhuận năm 2024 Gas South đưa ra ở mức phù hợp với tình hình chung của thị trường và đã có sự tăng trưởng 29,7% so với kế hoạch lợi nhuận năm 2023.

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

CÔNG TÁC AN TOÀN TRONG SẢN XUẤT KINH DOANH

- » Thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo an ninh, an toàn PCCC, vận hành bảo dưỡng sửa chữa nhằm đảm bảo các thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt và ngăn ngừa các nguy cơ gây ra các sự cố, tai nạn.
- » Tổ chức các lớp tập huấn cho CBCNV nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.
- » Tổ chức các lớp đào tạo an toàn theo yêu cầu pháp luật cho các đối tượng theo kế hoạch đào tạo 2024.
- » Kiểm định, tái kiểm định các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
- » Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBNV toàn Công ty.

CÔNG TÁC KINH DOANH

Về kinh doanh LPG

- » Đảm bảo nguồn hàng theo tiêu chuẩn phù hợp cho từng khu vực.
- » Rà soát đánh giá nhu cầu thị trường để cân đối nguồn hàng hợp lý đảm bảo đủ nguồn hàng phục vụ sản xuất cũng như đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- » Theo dõi sát sao hiệu quả kinh doanh LPG của các đơn vị để có các phương án xử lý kịp thời phù hợp với tình hình thị trường nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh chung của Công ty.
- » Tiếp tục phối hợp với cơ quan chức năng, các đơn vị để xử lý các vấn đề liên quan đến việc tranh chấp nhãn hiệu và chống gian lận thương mại, san chiết nạp trái phép.
- » Duy trì tốt công tác vệ sinh vỏ chai LPG, kiểm soát chất lượng LPG nhằm nâng cao vị thế sản phẩm của GAS SOUTH với người tiêu dùng.
- » Tăng cường ứng dụng công nghệ vào công tác bán hàng (App quản lý đơn hàng) và công nghệ truy xuất nguồn gốc chai LPG.
- » Tiếp tục triển khai các chương trình khuyến mãi nhằm tăng cường mức độ nhận diện thương hiệu và tăng sản lượng tại các Tổng đại lý/ Đại lý/ Cửa hàng: Làm bảng hiệu, hộp đèn, tặng vật phẩm bán hàng, các chương trình trưng bày tại điểm bán, quảng cáo billboard tại các khu công nghiệp, các khu chợ dân sinh, đặc biệt sẽ tiếp tục triển khai chương trình tích điểm sản lượng du lịch nước ngoài.
- » Tăng cường quảng bá trên các kênh truyền thông online: báo online, tối ưu hóa tìm kiếm trên Google, chạy quảng cáo trên các kênh Zalo, Facebook, Tik Tok.



CÔNG TÁC KINH DOANH

Về kinh doanh Vỏ chai LPG – Gia công cơ khí

- » Chú trọng vào nhiệm vụ sản xuất vỏ chai LPG mới đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ để tạo uy tín với khách hàng trong nước và quốc tế.
- » Tìm kiếm khách hàng tiềm năng trong và ngoài nước để phát triển các sản phẩm Vỏ chai LPG, Bình gas lạnh mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- » Tìm kiếm khách hàng mới về gia công cơ khí, tận dụng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất có sẵn nhằm đảm bảo công việc ổn định và tạo nguồn tăng thu nhập cho người lao động trong lúc thị trường kinh doanh LPG đang gặp khó khăn nhu cầu sản xuất vỏ chai LPG giảm.
- » Hoàn thiện thử nghiệm sản phẩm mới Bình gas lạnh để đưa ra thị trường thương mại.
- » Nghiên cứu sản xuất Bồn chứa LNG.
- » Xúc tiến hợp tác đầu tư với nhà đầu tư nước ngoài về việc lắp đặt dây truyền sản xuất Bình gas lạnh tại Việt Nam.

VỀ KINH DOANH CNG - LNG

- » Đảm bảo sản xuất an toàn, liên tục, vận chuyển khí kịp thời cung cấp cho khách hàng đảm bảo sản xuất.
- » Chăm sóc tốt các khách hàng hiện hữu.
- » Tập trung tìm kiếm, phát triển khách hàng mới tại các Khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp sản xuất để tăng sản lượng CNG- LNG.
- » Theo sát tiến độ lắp đặt thiết bị trạm LNG và làm việc với khách hàng để sẵn sàng cung cấp khí LNG khi có nguồn cung.

CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

- » Tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng nguồn tài chính để tối đa hóa lợi nhuận.
- » Xác định đúng các nhu cầu về vốn cho hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng để đảm bảo thu xếp nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả.
- » Kiểm soát, đánh giá mức độ rủi ro các khoản nợ, tăng cường các biện pháp đảm bảo cho các khoản nợ theo đúng quy trình quản lý công nợ.
- » Kiểm soát, quản lý tốt các khoản chi phí, đảm bảo chi đúng, chi đủ, chi hợp lý hợp lệ để tối ưu hiệu quả kinh doanh.



CÔNG TÁC NHÂN SỰ, ĐÀO TẠO

- » Đẩy mạnh công tác đào tạo và tự đào tạo; Lựa chọn các đơn vị đào tạo có uy tín, chất lượng để thực hiện đào tạo đạt hiệu quả cao; Đào tạo nâng cao đối với giảng viên đào tạo nội bộ.
- » Xây dựng khung năng lực và đánh giá năng lực CBNV, từ kết quả đó sẽ đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- » Phối hợp với Công đoàn triển khai các hoạt động truyền thông nội bộ và văn hóa doanh nghiệp.
- » Khuyến khích toàn thể CBNV sáng tạo, tìm tòi, góp ý, đề xuất những ý tưởng mới trong công tác SXKD nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng năng suất lao động.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

- » Tính toán phương án đầu tư để đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.
- » Đảm bảo thực hiện các dự án đúng tiến độ, thường xuyên cập nhật tình hình thực hiện để kịp thời có phương án giải quyết nhằm đảm bảo triển khai dự án đúng kế hoạch.
- » Tăng cường công tác giám sát, quản lý chặt chẽ để đảm bảo chất lượng dự án.
- » Hoàn thiện hồ sơ thủ tục thanh, quyết toán các dự án đã hoàn thành theo đúng quy định.

CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

- » Duy trì công tác hướng dẫn sử dụng và thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc sử dụng các sáng kiến số “Văn phòng số - DX06” và “Kho dữ liệu và Báo cáo quản trị điều hành – DX01 giai đoạn 1”.
- » Hoàn thành Sáng kiến số DX02 “Giải pháp hỗ trợ bán hàng LPG Chai”.
- » Triển khai Sáng kiến số DX01 (Giai đoạn 2) “Kho dữ liệu và Báo cáo quản trị điều hành”.
- » Triển khai sáng kiến số DX03 “Quản lý điều độ”.
- » Triển khai sáng kiến số DX04 “Quản lý Kỹ thuật - An toàn”.
- » Triển khai sáng kiến số DX07 “Phần mềm quản lý nhân sự”.

IV

BÁO CÁO

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

THÔNG TIN CHUNG

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC VỀ PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG XANH

HỆ THỐNG QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI GAS SOUTH

ĐÓNG GÓP KINH TẾ

CẢI TIẾN NĂM 2023

ĐÓNG GÓP CHO XÃ HỘI - CỘNG ĐỒNG

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG NGHỀ NGHIỆP≠ KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ

CÔNG TÁC AN SINH XÃ HỘI VÀ HOẠT ĐỘNG ĐOÀN THỂ

HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH

SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA KHÁCH HÀNG



THÔNG TIN CHUNG

Báo cáo Phát triển Bền vững này được Gas South trình bày dưới dạng một báo cáo tích hợp vào Báo cáo Thường niên và tập trung vào các vấn đề trọng yếu liên quan đến hoạt động của Gas South nhưng chưa được trình bày ở các phần khác của Báo cáo Thường niên.

Kỳ báo cáo: Báo cáo Phát triển Bền vững này được lập cho niên độ tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 và định kỳ hàng năm.

Phạm vi báo cáo: Thông tin và dữ liệu trình bày trong báo cáo được thu thập và phân tích cho niên độ tài chính 2023 trong phạm vi toàn Gas South, các Chi nhánh trực thuộc, Công ty thành viên bao gồm: Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh, Chi nhánh miền Tây, Chi nhánh Đồng Nai, Chi nhánh Bình Khí, Chi nhánh miền Trung, Chi nhánh Nam Trung Bộ và Công ty TNHH Khí hoá lỏng Việt Nam – VT GAS.

Tiêu chuẩn áp dụng: Báo cáo Phát triển Bền vững của Gas South năm 2023 được thiết lập dựa trên Tiêu chuẩn GRI 2016 – Cốt lõi.

Thông tin liên hệ: Mọi ý kiến đóng góp hoặc câu hỏi liên quan đến nội dung của báo cáo, vui lòng liên hệ với:

- ▶ Tổ Báo cáo Thường niên – CTCP Kinh doanh Khí miền Nam (Gas South)
- ▶ Địa chỉ: Lầu 4, PetroVietnam Tower, Số 1 - 5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- ▶ Điện thoại: (84.28) 3910.0108 – 3910.0324
- ▶ Fax: (84.28) 3910.0097 – 3910.0325
- ▶ Website: www.pgs.com.vn

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC VỀ PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG XANH

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

Phát triển GAS SOUTH thành doanh nghiệp kinh doanh LPG, CNG và LNG chuyên nghiệp, thương hiệu dẫn đầu tại thị trường Việt Nam và khu vực Đông Dương. GAS SOUTH tiếp tục kiên định phát triển Công ty theo hướng đột phá, bền vững; mở rộng thị phần khí và các

sản phẩm khí, nâng cao chất lượng các dịch vụ sau bán hàng; đảm bảo an toàn, chất lượng, hiệu quả; hướng tới lợi ích chung của cộng đồng, vì một môi trường xanh, sạch, không bị ô nhiễm.

MỤC TIÊU NĂM 2023

- 1

Đảm bảo tuyệt đối công tác an ninh, an toàn, tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh trên toàn Công ty, đặc biệt là các quy định về an toàn, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường.
- 2

Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường bán lẻ LPG nhằm gia tăng thị phần bán lẻ LPG; Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống kho, trạm chiết của Công ty; Tập trung sản xuất vỏ chai đáp ứng tốt nhu cầu nội bộ và khách hàng bên ngoài. Duy trì, phát triển thị trường CNG cho khách hàng Công nghiệp và Giao thông vận tải.
- 3

Tiếp tục triển khai dự án đầu tư hệ thống phân phối sản phẩm LNG để kịp thời cung cấp ra thị trường, đảm bảo đạt hiệu quả cao.
- 4

Tăng cường công tác chuyển đổi số và chuẩn hóa các thiết bị tại các kho/trạm cho phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- 5

Quan tâm, chăm lo về vật chất và tinh thần cho người lao động, thu hút nhân tài; tiếp tục duy trì các hoạt động đoàn thể, an sinh xã hội, vì cộng đồng.

XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

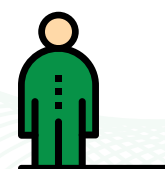
SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan

- » Mỗi bên liên quan là một mắt xích quan trọng trong sự tồn tại, vận hành và phát triển của GAS SOUTH. Vì thế, việc đánh giá tương tác cũng như ảnh hưởng của các bên liên quan đến hoạt động của Công ty và ngược lại là một trong những hoạt động quan trọng và được thực hiện liên tục, nhằm giúp Công ty định hướng và đưa ra kế hoạch hành động để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.
- » Quy trình xác định các bên liên quan tại GAS SOUTH gồm 4 bước: (1) Định vị chiến lược và mục tiêu sản xuất kinh doanh, (2) Xác định các bên liên quan trong toàn bộ chuỗi giá trị và hoạt động, (3) Xác định mức độ ưu tiên và phương thức tham vấn bên liên quan, và (4) Xem xét và đánh giá lại qua từng thời kỳ.

Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan

- » Các bên liên quan được GAS SOUTH chia thành 6 nhóm chính để áp dụng các phương thức tiếp cận phù hợp nhằm đảm bảo sự tương tác và gắn kết có hiệu quả.



Khách hàng

- » Hội nghị khách hàng, Chương trình giao lưu
- » Khảo sát, đánh giá sự thỏa mãn của khách hàng
- » Gặp gỡ, thương lượng trực tiếp
- » Website Công ty



Người lao động

- » Hội nghị người lao động
- » Các cuộc họp đánh giá khen thưởng định kỳ
- » Hoạt động của Công đoàn
- » Chương trình huấn luyện, đào tạo



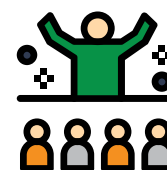
Cổ đông/Nhà đầu tư

- » Các chương trình giao lưu, giới thiệu, gặp gỡ nhà đầu tư
- » Đại hội cổ đông
- » Website Công ty và các kênh truyền thông
- » Hotline



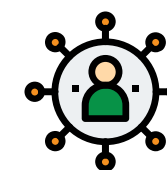
Cơ quan quản lý Nhà nước

- » Tham gia các hội nghị, hội thảo do Chính phủ, các Bộ/Ban/Ngành và Tập đoàn tổ chức
- » Tham gia các tổ chức, hiệp hội



Cộng đồng địa phương

- » Gặp mặt trực tiếp, phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan quản lý để tìm hiểu các tâm tư nguyện vọng của cộng đồng địa phương



Nhà cung cấp

- » Hội nghị, hội thảo nhà cung cấp
- » Email, điện thoại
- » Gặp gỡ, thương lượng trực tiếp
- » Website Công ty

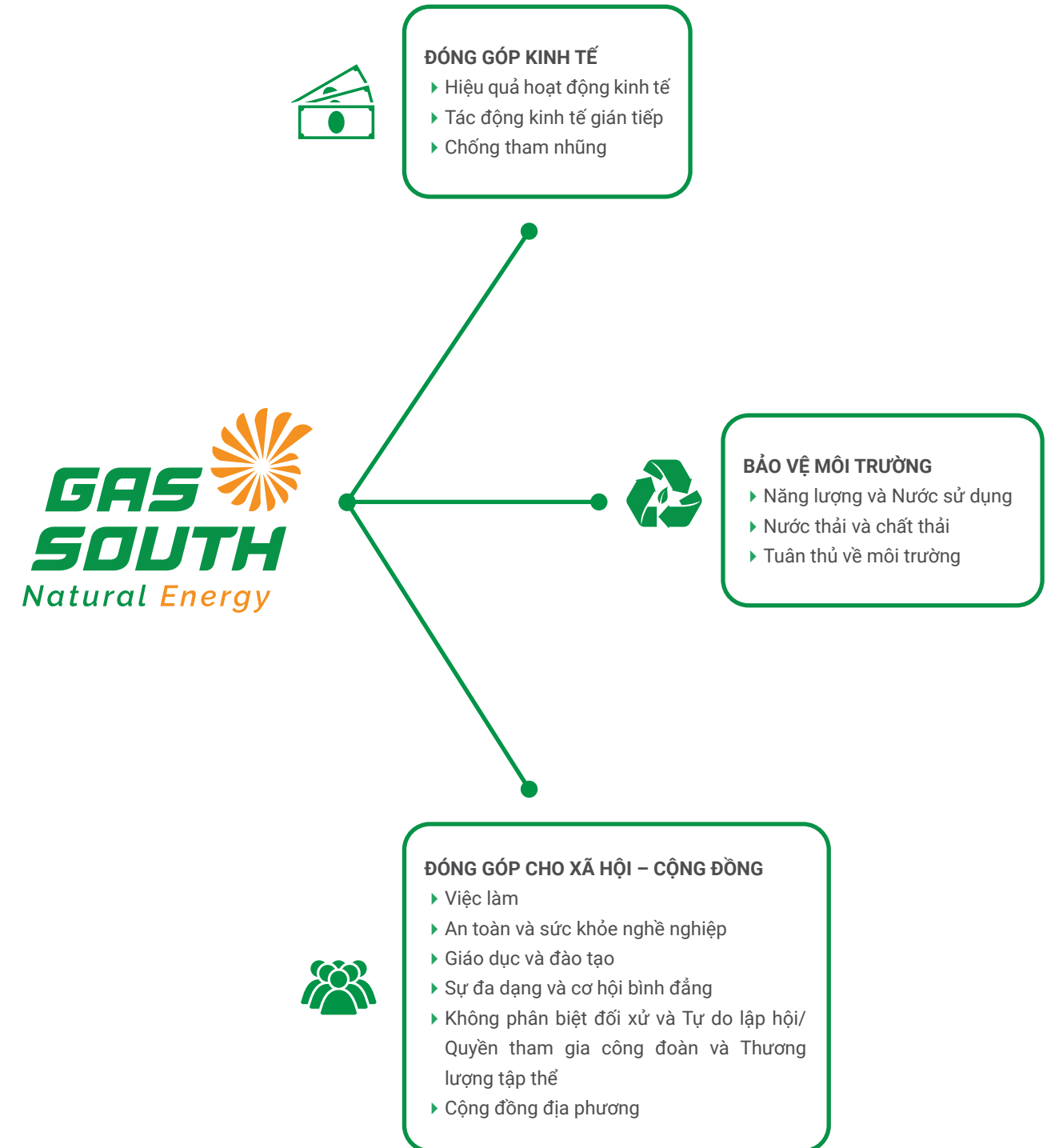
CÁC MỐI QUAN NGẠI VÀ CHỦ ĐỀ CHÍNH

Thông qua các kênh tham vấn, Công ty có thể xác định được các vấn đề mà các bên liên quan cũng như kỳ vọng của họ. Từ đó, Công ty có thể liên tục đánh giá tầm quan trọng và kỳ vọng của các bên liên quan nhằm xác định những việc cần làm để duy trì sự gắn kết với các bên liên quan, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.

Bên liên quan	Mối quan tâm và kỳ vọng	Tầm quan trọng của sự gắn kết với bên liên quan
Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> Chất lượng, giá cả sản phẩm, dịch vụ và chế độ hậu mãi. Điều khoản và điều kiện hợp đồng/thỏa thuận mua bán. Hoạt động ổn định liên tục, An toàn trong vận hành và vận chuyển, Tác động đến môi trường. 	<ul style="list-style-type: none"> Là nguồn cung cấp nhu cầu để tạo ra các loại sản phẩm, dịch vụ. Ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của Công ty. Là một trong những lợi thế cạnh tranh của Công ty.
Người lao động	<ul style="list-style-type: none"> Chế độ lao động: quyền lợi lương thưởng, bảo hiểm, an toàn nghề nghiệp... Môi trường làm việc và cơ hội thăng tiến. Thành tích và uy tín của Công ty về kinh tế, môi trường, xã hội. 	<ul style="list-style-type: none"> Là yếu tố cốt lõi tạo ra giá trị cho khách hàng. Là một trong những lợi thế cạnh tranh của Công ty.
Cổ đông/Nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> Thành quả hoạt động của Công ty trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, xã hội và môi trường. Hoạt động quan hệ nhà đầu tư, công bố thông tin. 	<ul style="list-style-type: none"> Là nguồn vốn tài chính cho hoạt động của Công ty. Do đó, sự kỳ vọng của Cổ đông/Nhà đầu tư chính là sự bảo đảm cho việc phát triển kinh doanh và cơ hội đầu tư của Công ty.
Nhà cung cấp	<ul style="list-style-type: none"> Điều khoản và điều kiện hợp đồng/thỏa thuận mua bán. Tài chính vững mạnh, hoạt động ổn định liên tục. 	<ul style="list-style-type: none"> Là nguồn cung cấp nguyên vật liệu đầu vào cho hoạt động sản xuất. Ảnh hưởng tới giá cả và chất lượng sản phẩm đầu ra. Là người hỗ trợ Công ty đạt được sự hài lòng của khách hàng. Là một trong những lợi thế cạnh tranh của Công ty.
Cơ quan quản lý Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> Môi trường làm việc, chăm sóc về sức khỏe và an toàn lao động. Quản lý nước thải và chất thải, vấn đề môi trường. Việc tuân thủ các quy định pháp luật. Đóng góp vào cộng đồng địa phương. 	<ul style="list-style-type: none"> Là bên chịu trách nhiệm cấp phép cho tất cả các hoạt động và kiểm soát sự tuân thủ của Công ty.
Cộng đồng địa phương	<ul style="list-style-type: none"> Môi trường, an toàn sản xuất và quyền lợi cho người lao động địa phương. Đóng góp vào cộng đồng địa phương. 	<ul style="list-style-type: none"> Đây là bên liên quan chịu ảnh hưởng trực tiếp từ hoạt động SXKD của Công ty, và cách Công ty cư xử với bên liên quan này sẽ ảnh hưởng đến cách nhìn nhận, quan điểm của nhà đầu tư và hình ảnh của Công ty.

CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU TRONG BÁO CÁO

Dựa trên phân tích, đánh giá về mối quan tâm và kỳ vọng của các bên liên quan, GAS SOUTH xác định các lĩnh vực trọng yếu của Báo cáo Phát triển Bền vững bao gồm:



HỆ THỐNG QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI GAS SOUTH

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Với mục tiêu tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và hướng đến thông lệ quản trị tốt nhất, hoạt động Quản trị Công ty của Gas South được dựa trên các nguyên tắc: (1) **Tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật;** (2) **Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả;** (3) **Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Đối xử công bằng giữa các cổ đông;** (4) **Đảm bảo vai trò của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty;** (5) **Minh bạch trong hoạt động của Công ty;** (6) **HDQT định hướng và giám sát, BKS kiểm soát Công ty hiệu quả.**

Hoạt động quản trị của Công ty đảm bảo các vấn đề trọng yếu của các bên liên quan luôn được chú trọng, thông qua đó cũng không ngừng cải thiện vị thế cạnh tranh, hình ảnh của Gas South. Vui lòng xem thêm thông tin chi tiết trong phần Báo cáo Quản trị Công ty.

HỆ THỐNG QUẢN LÝ TÍCH HỢP CHẤT LƯỢNG - AN TOÀN – MÔI TRƯỜNG – NĂNG LƯỢNG

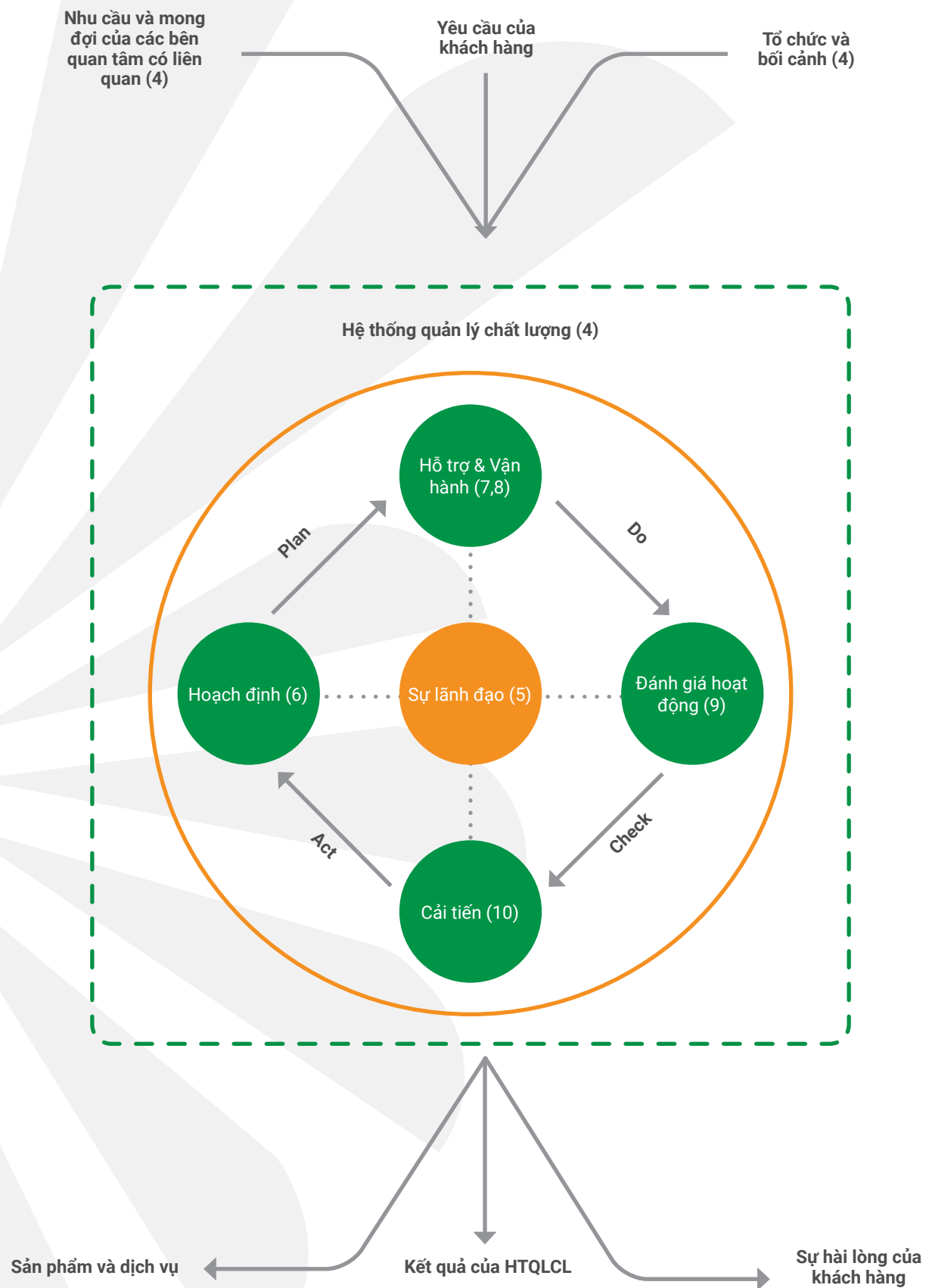
Gas South áp dụng Hệ thống quản lý tích hợp Chất lượng - An Toàn - Môi trường – Năng lượng theo các tiêu chuẩn nghiêm ngặt đã được Viện Tiêu Chuẩn Anh (BSI) công nhận và cấp giấy chứng nhận. Công ty cũng liên tục nâng cấp những phiên bản mới nhất để tăng cường hiệu quả hoạt động của Hệ thống quản lý tích hợp. Hệ thống quản lý tích hợp Chất lượng - An toàn – Môi trường – Năng lượng đã được Gas South nâng cấp theo phiên bản PAS 99:2012. Bên cạnh đó, Hệ thống quản lý tích hợp còn được thiết lập thống nhất từ Công ty cho đến các Đơn vị trực thuộc, thành viên. Bộ tài liệu Quản lý An toàn trong hoạt động dầu khí theo quy định của Chính phủ đã được hoàn thành và phổ biến cho toàn bộ các Kho/Trạm nạp LPG/CNG của Gas South.

Hệ thống quản lý tích hợp của Gas South được tích hợp bởi các hệ thống tiêu chuẩn:

OHSAS 18001 VÀ ISO/ DIS 45001:2016	<ul style="list-style-type: none"> Giảm thiểu rủi ro tri hoãn sản xuất, tạo môi trường an toàn cho việc kinh doanh. Giúp doanh nghiệp xác định và kiểm soát các mối nguy hiểm về an toàn và sức khỏe, từ đó giảm thiểu được rủi ro xảy đến với người lao động.
ISO 14001:2015	<ul style="list-style-type: none"> Cung cấp khuôn khổ cho việc quản lý môi trường, bằng cách cung cấp các công cụ thiết thực để xác định và kiểm soát tác động môi trường của doanh nghiệp, mang lại hệ thống quản lý môi trường hiệu quả. Đảm bảo các tác động đến môi trường luôn được giám sát, đo lường và cải thiện.
ISO 9001:2015	<ul style="list-style-type: none"> Thiết lập và kiểm soát các quá trình hoạt động thông qua các chỉ số đo lường hiệu lực của quá trình. Nâng cao chất lượng sản phẩm thông qua việc thực hiện cải tiến liên tục.
TCVN ISO 50001	<ul style="list-style-type: none"> Giúp tiết kiệm chi phí năng lượng và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết bị tiêu thụ năng lượng. Thúc đẩy các thực hành tốt trong hoạt động quản lý năng lượng giảm, phát thải khí nhà kính và các tác động môi trường khác có liên quan thông qua quản lý năng lượng một cách hệ thống.
PAS 99:2012	<ul style="list-style-type: none"> Xác định rõ ràng vai trò và trách nhiệm các mục tiêu nổi bật, giúp dễ dàng cải tiến hệ thống quản lý. Đưa ra các hướng dẫn về việc lập kế hoạch, thực hiện và điều hành khung quản lý tích hợp cũng như giám sát và cải thiện hiệu suất.

Để đảm bảo được hiệu quả hoạt động của Hệ thống quản lý tích hợp Chất lượng - An toàn – Môi trường – Năng lượng thì việc đánh giá và cải tiến không ngừng là yếu tố cốt lõi. Do đó, Hệ thống quản lý tích hợp tại Gas South hoạt động dựa trên nguyên lý Chu trình PDCA (Plan-Do-Check-Act). Khi thực hiện chu trình PDCA thì vai trò lãnh đạo được đặt ở vị trí trung tâm. Lãnh đạo chính là động lực thúc đẩy quá trình cải tiến đi lên, quá trình sau lặp lại quá trình trước nhưng ở một mức độ cao hơn.

PLAN – Kế hoạch (Lập kế hoạch, xác định mục tiêu, phạm vi, nguồn lực để thực hiện, thời gian và phương pháp đạt mục tiêu.)	<ul style="list-style-type: none"> Xác định phạm vi của Hệ thống quản lý chất lượng (QMS) và quá trình QMS thông qua việc tìm hiểu nhu cầu của từng Bộ phận, Đơn vị quan tâm đến QMS. Đặt QMS làm trọng tâm bằng việc xác định vai trò và trách nhiệm của tổ chức và thiết lập Chính sách chất lượng dưới sự cam kết của Lãnh đạo Công ty trong việc hướng tổ chức tập trung vào khách hàng. Nhận diện và ghi lại những rủi ro, cơ hội của QMS gồm thiết lập và lên kế hoạch cho mục tiêu và thay đổi việc hỗ trợ cải tiến liên tục. Nhận diện và thực thi hỗ trợ toàn bộ máy cho phép hoàn thành việc thực hiện các kế hoạch.
DO – Thực hiện (Đưa kế hoạch vào thực hiện.)	<ul style="list-style-type: none"> Sự kiểm soát cần được nhận diện cho quá trình hoạt động của QMS. Cụ thể, những yêu cầu về sản phẩm, dịch vụ cần được nhận diện, phác thảo mở rộng; và kiểm soát địa điểm trong việc cung cấp quá trình, dịch vụ và sản phẩm bên ngoài. Quá trình sản xuất sản phẩm, dịch vụ cần được hoàn thành với việc kiểm soát phát hành, bất cứ sự không phù hợp nào của sản phẩm, dịch vụ cần được ghi nhận lại.
CHECK – Kiểm tra (Dựa theo kế hoạch để kiểm tra kết quả thực hiện.)	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra quá trình trong QMS dựa trên các yêu cầu về tiêu chuẩn để đảm bảo rằng các hoạt động đang được diễn ra đúng như kế hoạch. Giám sát, đo lường, phân tích và đánh giá sản phẩm, dịch vụ để đảm bảo đáp ứng được yêu cầu của khách hàng. Kết quả của quá trình kiểm tra, đánh giá là dữ liệu giám sát để thay đổi và lên kế hoạch giải quyết những vấn đề xảy ra.
ACT – Điều chỉnh (Thông qua các kết quả thu được để đề ra những tác động điều chỉnh thích hợp nhằm bắt đầu lại chu trình với những thông tin đầu vào mới.)	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện những hành động điều chỉnh cần thiết để giải quyết bất cứ vấn đề nào được phát hiện trong bước kiểm tra. Khi thực hiện những tác động điều chỉnh, điều quan trọng là cần áp dụng những biện pháp để tránh lặp lại những điều chưa phù hợp đã phát hiện, cần loại bỏ các yếu tố nguyên nhân đã gây ra những điều đó.



VĂN PHÒNG SỐ (DX06)

Văn phòng số 1C: Document Management là bước đột phá trong quá trình chuyển đổi số của Gas South, không chỉ nâng cao hiệu quả công việc mà còn tạo ra một môi trường làm việc đồng bộ, linh hoạt và hiệu quả cao.

Văn phòng số là một phần quan trọng trong chiến lược chuyển đổi số của Gas South, với mục tiêu tối ưu hóa và số hóa quy trình làm việc nội bộ, DX06 được thiết kế để nâng cao hiệu suất công việc và tạo điều kiện thuận lợi cho giao tiếp nội bộ, qua đó thúc đẩy sự linh hoạt và hiệu quả trong mọi hoạt động của Công ty. DX06 mang lại một loạt lợi ích vượt trội:

Tạo điều kiện chia sẻ thông tin nhanh chóng: Cung cấp nền tảng cho sự chia sẻ thông tin tức thời, giúp mọi thông tin liên quan đến công việc có thể được tìm kiếm và truy cập một cách dễ dàng thông qua từ khóa.

Bảo mật và quản lý dữ liệu: Hệ thống đảm bảo quản lý và truy cập dữ liệu an toàn thông qua việc phân quyền truy cập tài liệu, tăng cường bảo mật thông tin.

Giảm chi phí: DX06 giúp tiết giảm đáng kể chi phí in ấn, liên lạc, đi lại giữa Công ty, các Đơn vị trực thuộc và thành viên, nhờ vào việc ứng dụng các công nghệ số.

Quản lý công việc chặt chẽ: Hệ thống cho phép phân công công việc một cách minh bạch, theo dõi tiến độ thực hiện của từng thành viên, đánh giá kết quả công việc một cách chính xác.

Tăng cường giao tiếp nội bộ: DX06 khuyến khích sự tương tác và trao đổi thông tin giữa các bộ phận thông qua các diễn đàn trực tuyến, thúc đẩy sự hợp tác và đổi mới.

Quản lý tài liệu nội bộ một cách hiệu quả: Hệ thống hỗ trợ quản lý tài liệu, quy trình, biểu mẫu và đánh giá hồ sơ theo tiêu chuẩn ISO, đảm bảo chất lượng và tuân thủ quy định.

Tối ưu hóa quản lý công việc: Với khả năng sắp xếp công việc theo nhiều tiêu chí, DX06 giúp giảm tải công việc và đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

Quản lý cuộc họp hiệu quả: Hệ thống cung cấp công cụ để dễ dàng sắp xếp và quản lý cuộc họp, giúp các thành viên dễ dàng theo dõi lịch trình và tham gia hiệu quả.

THỰC HÀNH 5S

Thực hành 5S giúp Gas South đảm bảo được môi trường làm việc lành mạnh, an toàn cho người lao động; dễ dàng, thuận lợi, tiết kiệm thời gian trong quá trình làm việc; loại bỏ sự lãng phí trong sản xuất, giảm thiểu các hoạt động không gia tăng giá trị. Từ đó, năng suất lao động và chất lượng sản phẩm dịch vụ được nâng cao, và nhiều khoản chi phí cũng được tiết giảm.

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ

Song song với những nỗ lực thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả, Gas South luôn ưu tiên trách nhiệm đảm bảo lợi ích của tất cả các bên liên quan và không ngừng nỗ lực để mang lại ngày càng nhiều giá trị bền vững hơn, thịnh vượng hơn. Năm 2023, Công ty ghi nhận các khoản phân bổ giá trị kinh tế như sau

Các khoản đã nộp ngân sách Nhà nước năm 2023: 84,91 tỷ đồng

Chi trả cổ tức: Công ty đã thanh toán cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 20% (tương ứng 2.000 đ/cổ phiếu).



TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP

Trong năm Công ty đã tổ chức chương trình An sinh xã hội, mỗi CBNV đóng góp 02 ngày công làm việc cho các hoạt động: Xây nhà tình thương, Tiếp sức đến trường, Xuân yêu thương để trao tặng cho các gia đình đặc biệt nghèo khó, thăm và tặng quà cho học sinh nghèo vượt khó, các cụ già neo đơn, các cháu khuyết tật, mồ côi tại các cơ sở nuôi dưỡng trên địa bàn kinh doanh của Công ty. Tổng chi phí cho hoạt động đóng góp cho cộng đồng trên 1,6 tỷ đồng. Ngoài ra, GAS SOUTH còn tạo cơ hội việc làm cho nhiều lao động tại địa bàn Công ty có đặt cơ sở kinh doanh như trạm chiết, nhà máy.

CHỐNG THAM NHŨNG

Chống tham nhũng là một nhiệm vụ quan trọng giúp đảm bảo tính minh bạch, trung thực và bảo vệ uy tín của GAS SOUTH, vì thế việc ngăn ngừa tiêu cực trong hoạt động kinh doanh là một trong những vấn đề được Công ty chú trọng. Để phòng chống tham nhũng hiệu quả, GAS SOUTH đã áp dụng thực hiện các biện pháp sau:

- ▶ Thực hiện công khai, minh bạch các quy định, quy trình trong quá trình hoạt động của Công ty đã góp phần nâng cao ý thức và trách nhiệm của CBNV trong việc phòng chống tham nhũng.
 - ▶ Ban hành Quy chế lựa chọn nhà thầu trong hoạt động đầu tư, Quy định quản lý công tác đầu tư đảm bảo việc đầu tư, đấu thầu diễn ra một cách minh bạch, khoa học.
 - ▶ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, do Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam thực hiện để xác minh tính chính xác và minh bạch của báo cáo tài chính.
 - ▶ Thực hiện kiểm tra, đánh giá nội bộ để phát hiện và ngăn chặn sự gian lận và tham nhũng.
 - ▶ Hợp tác với Cơ quan chức năng để tạo ra một môi trường kinh doanh lành mạnh và không tham nhũng.
- Trong những năm qua chưa hề xảy ra vụ việc tham nhũng nào trong Công ty, các Đơn vị trực thuộc và thành viên.

SÁNG KIẾN, CẢI TIẾN NĂM 2023

Trong năm 2023, Gas South đã có tổng cộng 54 sáng kiến tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, trong đó có 34 sáng kiến được công nhận và khen thưởng. Các sáng kiến này bao gồm việc áp dụng các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật như: Sản xuất theo công đoạn, Cải tạo hệ thống băng xích tải chai LPG, Gia công hệ thống sơn tĩnh điện tự động, Chế tạo máy dập thông tin kiểm định tự động, Cải tạo hệ thống thu hồi bụi máy bán bi, Cải tạo hệ thống thu hồi lọc bụi sơn dây chuyền sơn, Cải tạo máy hàn đệm van

chai LPG để hàn đệm van bình gas lạnh, Cải tạo máy hàn chân đế chai LPG để tích hợp hàn chu vi bình gas lạnh, Hệ thống tự động xịt nước xà phòng để kiểm tra rò rỉ chai LPG sau khi nạp,... Việc thực hiện sáng kiến, cải tiến này đã mang lại nhiều lợi ích, từ việc tăng động lực và sự sáng tạo cho Người lao động đến việc hợp lý hóa dây chuyền sản xuất, nâng cao hiệu suất lao động và an toàn sản xuất. Điều này không chỉ giúp cải thiện chất lượng và hiệu quả hoạt động của Công ty mà còn góp phần vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.



ĐÓNG GÓP CHO XÃ HỘI - CỘNG ĐỒNG

SỐ LƯỢNG NHÂN VIÊN THUÊ MỚI VÀ TỶ LỆ THÔI VIỆC

Kết thúc năm 2023, toàn Công ty có 1.218 lao động, với 100% CBNV được ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật, trong đó phần lớn (51.3 %) được ký hợp đồng không xác định thời hạn, thể hiện sự cam kết lâu dài của Công ty về đảm bảo việc làm. 100% người lao động được bố trí việc làm đúng theo năng lực chuyên môn và không xảy ra trường hợp mất việc, ngừng việc, góp phần giúp Công ty khai thác tối đa nguồn lực về nhân sự.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2023
1	Hợp đồng lao động	Người	1.218
a	Không xác định thời hạn	Người	625
b	Xác định thời hạn 1 – 3 năm	Người	546
c	Thời hạn ngắn dưới 1 năm	Người	47
2	Tỷ lệ nhân viên được ký hợp đồng lao động	%	100
3	Biến động về nhân viên		
a	Tuyển dụng mới	Người	173
b	Nghỉ việc, trong đó	Người	154
c	Nghỉ hưu	Người	0
d	Chấm dứt hợp đồng	Người	154

Chỉ tiêu	2019	2020	2021	2022	2023
Tiền lương bình quân của người lao động (Triệu đồng/người/tháng)	12.1	13.07	13.81	14.99	14,89



BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Đặc thù ngành nghề của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Dầu khí nên Gas South nhận thức rất rõ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường xung quanh. Do đó, công tác bảo vệ môi trường luôn được Gas South chú trọng và nỗ lực giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến môi trường.

Gas South đã và đang ưu tiên đầu tư các công nghệ hiện đại góp phần tiết kiệm năng lượng – nước sử dụng và giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, Gas South còn tích cực quảng bá, khuyến khích sử dụng LPG, CNG trong hoạt động sản xuất, giao thông hướng tới mục tiêu sử dụng nguồn năng lượng thân thiện hơn với môi trường, đóng góp tích cực vào hoạt động chống biến đổi khí hậu.

NĂNG LƯỢNG VÀ NƯỚC SỬ DỤNG

Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả không những giúp tiết kiệm chi phí trong Công ty mà còn góp phần bảo vệ môi trường, tránh lãng phí nguồn tài nguyên. Bên cạnh việc đầu tư trang thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng thì việc kiểm tra bảo dưỡng định kỳ các thiết bị, máy móc đang sử dụng cũng góp phần không nhỏ vào việc giảm tiêu hao năng lượng và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Các sản phẩm khí thiên nhiên và khí hóa lỏng của Gas South cũng được tích cực sử dụng trong các hoạt động tại Công ty, góp phần tiết kiệm chi phí, giảm thiểu phát thải khí nhà kính và các tác động tiêu cực tới môi trường.



Loại nhiên liệu, năng lượng	ĐVT	Tổng cộng				
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Khí CNG	Sm ³	4.370.762	2.921.882	3.141.054	3.234.215	5.114.121
Khí LPG	tấn	95,08	178,93	37,96	166,37	76,464
Dầu DO	tấn	758,97	241,96	310,86	223,43	433,042
Điện	Kwh	15.268.041	10.461.436	12.263.266	10.324.298	11.536.763
Nước cấp (nước máy)	m ³	72.682	87.837	94.184	78.328,00	79.553,26
Nước ngầm (giếng khoan)	m ³	3.757	4.064	914	572	604,50

NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI

Gas South luôn kiểm soát chặt chẽ các khâu xử lý nước thải, chất thải nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường cũng như đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các Đơn vị trực thuộc và thành viên không gây tác động xấu đến môi trường, đa dạng sinh học tại địa bàn hoạt động.

Chất thải rắn được phân loại theo từng chủng loại và dán nhãn theo quy định. Gas South ký hợp đồng với các Đơn vị dịch vụ để xử lý các loại chất thải rắn theo đúng quy định của pháp luật về môi trường.

	ĐVT	Tổng cộng				
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nước thải công nghiệp	m ³	18.905	14.596	16.731	25.814	27.599,60
Nước thải sinh hoạt	m ³	46.027	58.267	57.856	55.313,80	34.167,48
Chất thải rắn thông thường	tấn	240,39	261,19	233,34	58,83	52,79
Chất thải nguy hại	tấn	18,09	17,47	16,15	9,43	11,92

TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG

Các quy định liên quan đến lĩnh vực môi trường đều được Gas South cập nhật kịp thời, tuân thủ và triển khai đồng bộ nên không có vi phạm nào liên quan đến lĩnh vực môi trường trong năm 2023. Bên cạnh đó, Hệ thống quản lý tích hợp Chất lượng - An toàn - Môi trường - Năng lượng của Gas South luôn được cập nhật đầy đủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường xung quanh và ảnh hưởng đến các bên liên quan. Ngoài ra, các quy trình xử lý nước thải, chất thải luôn được Gas South quản lý nghiêm ngặt. Gas South cũng định kỳ thực hiện các Chương trình quan trắc môi trường không khí, môi trường

nước theo quy định của pháp luật để kiểm soát và có biện pháp xử lý kịp thời.

Đoàn Thanh niên của Gas South thường xuyên tổ chức các hoạt động về môi trường nhân ngày Môi trường Thế giới hàng năm như cam kết không xả rác ra môi trường, tổ chức các hoạt động trồng cây xanh, nhặt rác bãi biển, ...

Tiếp tục các hoạt động phổ biến, đưa sản phẩm khí CNG, LPG, LNG đến với nhiều khách hàng hơn nhằm khuyến khích sử dụng năng lượng xanh, góp phần giảm thiểu khí thải nhà kính.

TT	Nội dung quan trắc	Tổng chỉ tiêu phân tích	Số chỉ tiêu không đạt	Số vị trí không đạt	Ghi chú / Cách khắc phục
1	Quan trắc môi trường lao động	638	0	0	
2	Quan trắc nước thải	209	0	0	-
3	Quan trắc khí thải	294	0	0	-

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

Công tác an toàn, vệ sinh lao động và sức khỏe nghề nghiệp là một trong những công tác được Gas South quản lý nghiêm ngặt nhằm đảm bảo môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động cũng như đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục và không bị gián đoạn bởi các tai nạn sự cố.

Người lao động luôn được trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân. Ngoài ra các chế độ về an toàn, vệ sinh lao động cũng được Gas South tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định hiện hành. Công tác an toàn vệ sinh, lao động được quản lý nghiêm ngặt dựa trên hệ thống quản lý tích hợp An toàn – Chất lượng – Môi trường – Năng lượng. Hoạt động kiểm định và hiệu chuẩn các máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, các phương tiện đo lường được Gas South thực hiện đảm bảo tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật.

Trong năm vừa qua, công tác ứng cứu khẩn cấp tai nạn sự cố nội bộ được tổ chức 01 tháng/lần tại tất cả các sơ sở SXKD của Gas South.

Gas South đã mua bảo hiểm đầy đủ cho các Văn phòng cơ quan, Kho/Trạm nạp LPG, các Trạm nén CNG, trạm cấp khí CNG cho giao thông vận tải và các trạm PRU tại các khách hàng, bảo hiểm sản phẩm....

Năm 2023, mạng lưới An toàn vệ sinh viên đã tích cực hoạt động trong công tác ATVSLĐ, hướng dẫn cho nhân viên mới tuyển dụng quy trình vận hành an toàn, đơn đốc nhắc nhở mọi người tuân thủ nội quy lao động, quy định an toàn nơi làm việc, các An toàn vệ sinh viên đã phát hiện và nhắc nhở một số người lao động chưa chấp hành nghiêm các quy tắc an toàn, nội quy lao động như đỗ xe không đúng vị trí, không sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân đầy đủ,... góp phần ngăn ngừa các sự cố, tai nạn lao động xảy ra. Gas South đã tổ chức lớp đào tạo nghiệp vụ công tác An toàn vệ sinh lao động cho mạng lưới An toàn vệ sinh viên của Gas South.

CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG NĂM 2023

Stt	Nội dung	Số lượt đầu việc Thực hiện/ Kế hoạch				
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Các biện pháp về kỹ thuật an toàn và phòng chống cháy nổ	215/245	283/457	380/642	422/642	438/568
2	Các biện pháp về vệ sinh lao động, phòng chống độc hại, cải thiện điều kiện làm việc	261/280	270/336	267/323	343/447	347/426
3	Trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân	83/86	43/71	90/138	232/301	177/227
4	Chăm sóc sức khỏe người lao động	270/306	254/336	288/317	302/422	325/495
5	Tuyên truyền và huấn luyện về BHLĐ	264/269	262/292	34/68	53/79	147/153

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO AN TOÀN

TT	Nội dung đào tạo	Đối tượng đào tạo	Kết quả đào tạo		
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Huấn luyện KTAT trong kinh doanh khí đầu mỏ hóa lỏng	NLĐ trực tiếp làm việc tại các Kho, Trạm và kinh doanh khí	551	636	725
2	Kỹ thuật AT vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	Thủ kho, Bốc xếp, Lái xe vận chuyển khí	162	73	175
3	Kỹ thuật an toàn điện	Người vận hành máy phát điện	42	129	56
4	Huấn luyện về ATVSLĐ nhóm 1	CBNV thuộc nhóm 1	46	17	48
5	Huấn luyện về ATVSLĐ nhóm 2	CBNV thuộc nhóm 2	11	05	13
6	Huấn luyện về ATVSLĐ nhóm 3	CBNV thuộc nhóm 3	480	369	433
7	Huấn luyện về ATVSLĐ nhóm 4	CBNV thuộc nhóm 4	374	350	312
8	Huấn luyện về ATVSLĐ nhóm 5	CBNV làm công tác y tế...	0	0	0
9	Huấn luyện về ATVSLĐ nhóm 6	ATVSV	35	37	79
10	Huấn luyện sơ cứu, cấp cứu	CBNV thuộc nhóm 4	275	316	338
11	Nghiệp vụ CNCH	Thành viên Đội PCCC cơ sở	355	279	196
12	Nghiệp vụ PCCC	Thành viên Đội PCCC cơ sở	295	269	270

SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG NGHỀ NGHIỆP + KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ

SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG

Chính sách lương thưởng được thực hiện dựa trên hiệu quả làm việc góp phần thu hút nguồn nhân lực và giữ chân nguồn lao động chất lượng cao cũng như tạo động lực làm việc cho toàn thể nhân viên. Vị trí công việc được sắp xếp theo năng lực, đúng người đúng chỗ nhằm tạo ra hiệu quả làm việc cao nhất và tạo cơ hội cho CBNV phát huy tốt năng lực bản thân. Ngoài ra, cơ hội nghề nghiệp cũng được đánh giá trên năng lực và hiệu quả làm việc nhằm tạo cơ hội bình đẳng cho nhân viên.

Về bình đẳng giới, hiện lao động Nữ chiếm 16% lực lượng lao động của Công ty. Đây cũng là điều dễ hiểu khi GAS SOUTH hoạt động trong lĩnh vực sản xuất khí thiên nhiên

nên công việc đặc thù phù hợp với Nam giới hơn Nữ giới. Tuy vậy, Công ty cũng nỗ lực trong việc thực hiện bình đẳng giới khi có đến 3/3 thành viên Ban Kiểm soát là Nữ, trong khi HĐQT cũng có 2 thành viên là Nữ giới, chiếm 40%.

Nguồn nhân lực của Công ty thể hiện trình độ lao động khi có tới 35,9% lực lượng lao động có trình độ từ Cao đẳng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới. Lực lượng lao động cũng cho thấy sự trẻ trung, năng động khi 62.4% tương đương 760 CBNV có tuổi đời dưới 40 tuổi.

Cơ cấu lao động theo chức vụ	Nam	Nữ	% lao động Nữ
Hội đồng Quản trị	3	2	40%
Ban Giám đốc	4	0	0%
Ban Kiểm soát	0	3	100%
Toàn bộ Công ty	1.218	189	16%

Cơ cấu lao động theo trình độ	Năm 2023	(%) Tỷ trọng
Tiến sỹ	3	0,25%
Thạc sỹ	20	1,64%
Đại học	329	27,01%
Cao đẳng	85	6,98%
Trung cấp	127	10,43%
Công nhân kỹ thuật	281	23,07%
Lao động phổ thông	373	30,62%
Tổng cộng	1218	100

Cơ cấu lao động theo độ tuổi	Năm 2023	(%) Tỷ trọng
21 tuổi - 30 tuổi	289	23,7%
31 tuổi - 39 tuổi	428	35,1%
40 tuổi - 49 tuổi	361	29,6%
50 tuổi - 55 tuổi	94	7,7%
56 tuổi - 62 tuổi	46	3,8%
Tổng cộng	1218	100

TT	Chỉ tiêu	Chi phí (Tỷ đồng)
1	Chi phí bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sức khỏe cho nhân viên	4.57
2	Chi phí cho hoạt động chăm sóc sức khỏe	7.35

KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ VÀ TỰ DO LẬP HỘI/ QUYỀN THAM GIA CÔNG ĐOÀN VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ

Nhân viên GAS SOUTH luôn đối xử hòa nhã thân thiện với nhau, không có tình trạng phân biệt đối xử nào về giới tính, dân tộc ... xảy ra trong Công ty.

Thỏa ước lao động tập thể nhằm đưa ra thống nhất bằng văn bản thỏa thuận giữa tập thể lao động và người sử dụng lao động với những quyền lợi và nghĩa vụ của hai bên để đảm bảo lợi ích hai bên góp phần duy trì sự gắn bó lâu dài giữa

người lao động và doanh nghiệp. Ngoài thỏa ước lao động tập thể, Công ty và Công đoàn còn tổ chức hội nghị người lao động định kỳ nhằm tìm hiểu nguyện vọng cũng như khó khăn của người lao động để kịp thời ghi nhận và điều chỉnh, góp phần tăng cường gắn kết giữa Công ty và người lao động. Bên cạnh đó, các hoạt động tập thể, hoạt động Công đoàn cũng được tổ chức giúp nâng cao tương tác giữa các thành viên trong Công ty.



CÔNG TÁC AN SINH XÃ HỘI VÀ HOẠT ĐỘNG ĐOÀN THỂ

Ban chấp hành Công đoàn Công ty luôn phối hợp với Công ty quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa thiết thực như: Thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho Người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, ốm đau, hiếu hỉ, để động viên, khích lệ tinh thần làm việc của toàn thể CBNV trong toàn Công ty thi đua lao động sản xuất; Tổ chức tặng quà nhân dịp 8/3, 20/10 cho nữ CBNV, tặng quà Tết thiếu nhi 1/6, Tết trung thu cho các cháu là con em CBNV trong Công ty; Phối hợp với Công ty tổ chức hội thao “Ngày hội Gas South”, Tổ chức giải chạy bộ online; Hỗ trợ kinh phí tổ chức chương trình “Gắn đoàn viên, kết sức mạnh” cho người lao động Chi nhánh Nam Trung Bộ, chương trình “bóng đá” cho người lao động Chi nhánh miền Tây với tổng số tiền cho các chương trình hơn 750.000.000 đồng.

Đồng thời GAS SOUTH thường xuyên có những hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương như tạo cơ hội việc làm cho lao động địa phương, hay những chương trình thiện nguyện góp phần chia sẻ khó khăn với người dân tại địa bàn hoạt động của Công ty.

Công tác An sinh Xã hội được quan tâm và thực hiện có hiệu quả, năm 2023 CBNV Công ty đã tự nguyện đóng góp để thực hiện các chương trình ASXH như sau:

- ▶ Đóng góp 01 ngày công làm thêm tương ứng hơn 630.000.000 đồng để thực hiện chương trình ASXH như: Xây nhà tình thương, trao tặng học bổng cho trẻ em nghèo, tặng quà cho các cháu khuyết tật, mồ côi, các cháu mắc bệnh nghèo, các gia đình khó khăn trên địa bàn các Đơn vị hoạt động;
- ▶ Đóng góp 03 ngày công làm thêm để ủng hộ quỹ TTDK, Vì thế hệ trẻ, chương trình từ thiện, An sinh xã hội, ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão lụt của Tập đoàn;



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH

Hoạt động trên thị trường vốn xanh và báo cáo tác động liên quan đến môi trường, xã hội của Gas South được phản ánh qua việc kinh doanh và sản xuất LPG, CNG, LNG. Các sản phẩm này là loại nhiên liệu được đánh giá cao về mặt thân thiện với môi trường và hiệu quả sử dụng, không chỉ góp phần giảm thiểu ô nhiễm không khí vì không phát thải CO₂, SOx, NOx mà còn đóng góp vào việc chuyển dịch năng lượng sạch. Việc mở rộng kinh doanh LPG, CNG, LNG đồng nghĩa với việc tăng cường sử dụng nhiên liệu xanh, thể hiện cam kết mạnh mẽ của

Gas South trong việc hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội. Việc đầu tư vào Gas South không chỉ là một hoạt động đầu tư thông thường mà còn là một đóng góp cho sự phát triển của ngành công nghiệp thân thiện với môi trường. Có thể nói, Gas South không chỉ tập trung vào việc sản xuất và cung cấp các sản phẩm thân thiện với môi trường mà còn đầu tư vào các dự án xanh, điều này không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn giúp tạo ra một môi trường sống lành mạnh và bền vững.

SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA KHÁCH HÀNG

Gas South đặt sự an toàn và sức khỏe của khách hàng lên hàng đầu trong mọi hoạt động của Công ty. Chất lượng sản phẩm và dịch vụ, cùng với khả năng cung cấp đều đặn cho khách hàng, là mục tiêu quan trọng của hệ thống quy trình chính của Gas South.

Gas South đảm bảo sự an toàn và sức khỏe cho khách hàng thông qua Hệ thống Quản lý Chất lượng - An toàn - Môi trường - Năng lượng, một cơ cấu được thiết lập để kiểm soát chặt chẽ mọi khía cạnh của sản phẩm và dịch vụ. Sản phẩm chính của Gas South là khí thiên nhiên, có đặc tính nhẹ hơn không khí, điều này có nghĩa là trong

trường hợp có sự cố rò rỉ, các sản phẩm này cũng sẽ nhanh chóng bay hơi và giảm thiểu nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của khách hàng.

Gas South cũng thường xuyên thực hiện bảo trì và bảo dưỡng hệ thống đường ống, công nghệ và thiết bị để đảm bảo an toàn tối đa cho khách hàng. Ngoài ra, tất cả các kho, trạm, nhà máy, phương tiện vận chuyển LPG, CNG, LNG và chai LPG đều được bảo hiểm cháy nổ, đảm bảo một mức độ bảo vệ cao nhất cho cả khách hàng và cộng đồng xung quanh.



V

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

THÔNG TIN CHUNG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 4103007397 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25 tháng 7 năm 2007. Công ty sau đó đã nhận được các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp sửa đổi số 0305097236 ngày 15 tháng 5 năm 2015, với lần sửa đổi gần nhất là lần thứ 23 cấp ngày 11 tháng 8 năm 2022. Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch PGS.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và công ty con (“Nhóm Công ty”) là xuất khẩu, nhập khẩu khí dầu mỏ hóa lỏng (“LPG”); mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng, các sản phẩm khí, các vật tư, thiết bị và phương tiện phục vụ cho công tác vận chuyển, tàng trữ, đóng bình và mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng; xây lắp và tư vấn đầu tư các công trình khí hóa lỏng, các công trình công nghiệp khí; chuyển giao công nghệ, khai thác kinh doanh và bảo dưỡng các công trình liên quan

đến khí hóa lỏng; vận chuyển khí hóa lỏng và kinh doanh vận tải hàng hóa bằng container; các dịch vụ liên quan đến khí hóa lỏng và các sản phẩm khí trong lĩnh vực công nghiệp, dân dụng và giao thông vận tải; kinh doanh xăng, dầu nhớt và các chất phụ gia liên quan đến xăng, dầu, nhớt; bán buôn và bán lẻ khí thiên nhiên nén (“CNG”); bán buôn phân bón; kinh doanh bất động sản; dịch vụ xếp dỡ hàng hóa; sản xuất, chiết nạp, phân phối khí đầu mỏ hóa lỏng và khí thiên nhiên nén; sản xuất thùng chứa kim loại cho khí nén, khí dầu mỏ hóa lỏng và khí đốt; sửa chữa các thùng bể chứa, container bằng kim loại; sơn, duy tu, sửa chữa bồn chứa, bể chứa, đường ống, kho chứa khí dầu mỏ các loại; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; xây dựng và hoàn thiện công trình kỹ thuật dân dụng.

Công ty có trụ sở chính tại Tầng 4, Tòa nhà Petro Việt Nam, Số 1 - 5 Đường Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Phan Quốc Nghĩa	Chủ tịch
Ông Nguyễn Ngọc Luận	Thành viên
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên
Bà Vũ Thị Thanh Tâm	Thành viên - bổ nhiệm ngày 12 tháng 12 năm 2023
Ông Vũ Hoàng Hà	Thành viên - bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2023 và miễn nhiệm ngày 12 tháng 12 năm 2023
Ông Hà Anh Tuấn	Thành viên - miễn nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2023

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Đào Thanh Hằng	Trưởng Ban
Bà Trần Thị Thu Hiền	Thành viên
Bà Đặng Thị Hồng Yến	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Ngọc Luận	Tổng Giám đốc
Ông Đào Hữu Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đặng Văn Vĩnh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Anh Dũng	Phó Tổng Giám đốc

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là:

Ông Nguyễn Ngọc Luận – Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Nhóm Công ty

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán của Nhóm Công ty áp dụng có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ▶ lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Nhóm công ty đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Nguyễn Ngọc Luận
Tổng Giám Đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 26 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi:

Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam
Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (“Công ty”) và công ty con (sau đây được gọi chung là “Nhóm Công ty”), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2024 và được trình bày từ trang 6 đến trang 35, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm

thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Dương Phúc Kiên
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN Kiểm toán
Số: 4613-2023-004-1



Trần Nam Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN Kiểm toán
Số: 3021-2024-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 26 tháng 3 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.578.488.435.818	1.161.053.243.780
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	4	761.371.999.502	331.046.143.059
111	Tiền		261.371.799.502	236.046.143.059
112	Các khoản tương đương tiền		500.000.200.000	95.000.000.000
120	Đầu tư tài chính ngắn hạn		58.474.000.000	37.964.000.000
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.1	58.474.000.000	37.964.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		619.688.103.486	604.593.023.277
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	546.807.222.467	560.859.604.232
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	36.126.272.400	41.596.210.433
136	Phải thu ngắn hạn khác	8	58.450.168.332	22.739.665.914
137	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(21.695.559.713)	(20.602.457.302)
140	Hàng tồn kho	9	92.402.675.242	130.568.619.422
141	Hàng tồn kho		98.583.501.516	135.293.086.459
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(6.180.826.274)	(4.724.467.037)
150	Tài sản ngắn hạn khác		46.551.657.588	56.881.458.022
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	10	5.144.373.358	5.394.819.275
152	Thuế GTGT được khấu trừ	15	40.204.676.727	45.269.848.414
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	1.202.607.503	6.216.790.333
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		1.159.148.886.449	1.228.398.072.450
210	Phải thu dài hạn		3.525.863.398	3.448.083.229
216	Phải thu dài hạn khác	8	3.525.863.398	3.448.083.229
220	Tài sản cố định		382.519.873.732	390.278.998.234
221	Tài sản cố định hữu hình	11	357.358.565.391	363.549.160.982
222	Nguyên giá		2.013.023.314.874	1.963.062.330.061
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.655.664.749.483)	(1.599.513.169.079)
227	Tài sản cố định vô hình	12	25.161.308.341	26.729.837.252
228	Nguyên giá		41.523.103.900	44.066.190.806
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(16.361.795.559)	(17.336.353.554)
240	Tài sản dở dang dài hạn		81.960.393.908	61.961.205.620
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	81.960.393.908	61.961.205.620
250	Đầu tư tài chính dài hạn	5.2	-	-
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	50.000.000.000
254	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		-	(50.000.000.000)
260	Tài sản dài hạn khác		691.142.755.411	772.709.785.367
261	Chi phí trả trước dài hạn	10	683.523.577.003	756.763.916.759
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	27.3	7.619.178.408	15.945.868.608
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.737.637.322.267	2.389.451.316.230

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	NỢ PHẢI TRẢ		1.727.864.471.701	1.370.459.551.997
310	Nợ ngắn hạn		1.528.216.103.650	1.140.426.364.431
311	Phải trả người bán ngắn hạn	14	698.434.416.957	694.906.219.711
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn		2.647.931.561	1.992.463.831
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	10.426.076.931	1.775.890.705
314	Phải trả người lao động		49.145.329.487	47.357.068.689
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	16	162.759.653.129	103.660.112.636
319	Phải trả ngắn hạn khác	17	23.076.112.395	8.750.596.854
320	Vay ngắn hạn	18	564.844.530.548	268.801.811.123
321	Dự phòng phải trả ngắn hạn		4.823.690.678	-
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		12.058.361.964	13.182.200.882
330	Nợ dài hạn		199.648.368.051	230.033.187.566
337	Phải trả dài hạn khác	17	177.877.689.485	210.864.084.081
338	Vay dài hạn	18	21.770.678.566	19.169.103.485
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.009.772.850.566	1.018.991.764.233
410	Vốn chủ sở hữu	19.1	1.009.772.850.566	1.018.991.764.233
411	Vốn cổ phần		500.000.000.000	500.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		500.000.000.000	500.000.000.000
412	Thặng dư vốn cổ phần		45.594.384.212	45.594.384.212
415	Cổ phiếu quỹ		(12.061.327)	(12.061.327)
418	Quỹ đầu tư phát triển		362.934.290.222	362.934.290.222
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		101.256.237.459	110.475.151.126
421a	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		6.096.001.502	24.616.335.257
421b	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		95.160.235.957	85.858.815.869
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.737.637.322.267	2.389.451.316.230

Lê Thị Diễm Chi
Người lập

Cao Nguyễn Đức Anh
Kế toán trưởng



Nguyễn Ngọc Luận
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 26 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1	5.905.226.559.572	7.024.162.697.131
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	21.1	(227.873.786.060)	(203.473.638.026)
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1	5.677.352.773.512	6.820.689.059.105
11	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	22	(4.792.196.520.802)	(5.973.475.503.420)
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		885.156.252.710	847.213.555.685
21	Doanh thu hoạt động tài chính	21.2	10.443.785.373	10.551.939.511
22	Chi phí tài chính	23	(12.815.390.908)	(10.374.455.966)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(12.762.581.378)	(8.215.129.069)
25	Chi phí bán hàng	24	(655.765.955.413)	(632.555.080.647)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	(86.514.031.540)	(96.116.992.210)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		140.504.660.222	118.718.966.373
31	Thu nhập khác		5.147.143.011	6.343.616.048
32	Chi phí khác		(73.295.277)	(958.386.784)
40	Lợi nhuận khác		5.073.847.734	5.385.229.264
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		145.578.507.956	124.104.195.637
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	27.1	(31.091.581.798)	(21.070.213.104)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	27.1	(8.326.690.201)	(4.175.166.664)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN		106.160.235.957	98.858.815.869
61	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		106.160.235.957	98.858.815.869
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	20	1.903	1.717
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	20	1.903	1.717

Lê Thị Diễm Chi
Người lập

Cao Nguyễn Đức Anh
Kế toán trưởng



Nguyễn Ngọc Luận
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 26 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		145.578.507.956	124.104.195.637
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao và hao mòn	11, 12	66.782.474.205	84.478.553.573
03	Các khoản dự phòng (hoàn nhập dự phòng)		7.373.152.326	(24.603.629.566)
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		14.492.948	58.469.486
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(8.830.083.573)	(11.063.140.659)
06	Chi phí lãi vay	23	12.762.581.378	8.215.129.069
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		223.681.125.240	181.189.577.540
09	Tăng (giảm) các khoản phải thu		2.731.088.159	(96.951.252.017)
10	Giảm hàng tồn kho		36.709.584.943	22.545.255.230
11	Tăng (giảm) các khoản phải trả		29.010.368.488	(246.702.212.115)
12	Giảm chi phí trả trước		73.490.785.673	20.730.147.116
14	Tiền lãi vay đã trả		(13.002.619.795)	(7.278.648.977)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(20.414.819.887)	(35.361.561.496)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(6.925.550.000)	(10.443.052.889)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		325.279.962.821	(172.271.747.608)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng tài sản cố định		(81.200.065.670)	(97.100.580.109)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		1.942.381.683	2.154.712.084
23	Tiền thu từ tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		(20.510.000.000)	(310.000.000)
27	Tiền lãi nhận được		6.141.110.551	9.966.629.744
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(93.626.573.436)	(85.289.238.281)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	Tiền thu từ đi vay	18	1.205.190.323.152	979.618.133.045
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	18	(906.546.028.646)	(739.624.378.439)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu	19.2	(99.971.806.000)	(72.598.259.700)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		198.672.488.506	167.395.494.906
50	Lưu chuyển tiền và tương đương thuần trong năm		430.325.877.891	(90.165.490.983)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		331.046.143.059	421.210.835.493
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(21.448)	798.549
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	761.371.999.502	331.046.143.059

Lê Thị Diễm Chi
Người lập

Cao Nguyễn Đức Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Ngọc Luận
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 26 tháng 3 năm 2024

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

THÔNG TIN VỀ NHÓM CÔNG TY

Nhóm Công ty bao gồm Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam ("PGS" hoặc "Công ty") và công ty con như sau:

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 4103007397 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25 tháng 7 năm 2007. Công ty sau đó đã nhận được các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp sửa đổi số 0305097236 ngày 15 tháng 5 năm 2015, với lần sửa đổi gần nhất là lần thứ 23 cấp ngày 11 tháng 8 năm 2022. Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch PGS.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Nhóm Công ty là xuất khẩu, nhập khẩu khí dầu mỏ hóa lỏng ("LPG"); mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng, các sản phẩm khí, các vật tư, thiết bị và phương tiện phục vụ cho công tác vận chuyển, tàng trữ, đóng bình và mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng; xây lắp và tư vấn đầu tư các công trình khí hóa lỏng, các công trình công nghiệp khí; chuyển giao công nghệ, khai thác kinh doanh và

bảo dưỡng các công trình liên quan đến khí hóa lỏng; vận chuyển khí hóa lỏng và kinh doanh vận tải hàng hóa bằng container; các dịch vụ liên quan đến khí hóa lỏng và các sản phẩm khí trong lĩnh vực công nghiệp, dân dụng và giao thông vận tải; kinh doanh xăng, dầu nhớt và các chất phụ gia liên quan đến xăng, dầu, nhớt; bán buôn và bán lẻ khí thiên nhiên nén ("CNG"); bán buôn phân bón; kinh doanh bất động sản; dịch vụ xếp dỡ hàng hóa; sản xuất, chiết nạp, phân phối khí dầu mỏ hóa lỏng và khí thiên nhiên nén; sản xuất thùng chứa kim loại cho khí nén, khí dầu mỏ hóa lỏng và khí đốt; sửa chữa các thùng bể chứa, container bằng kim loại; sơn, duy tu, sửa chữa bồn chứa, bể chứa, đường ống, kho chứa khí dầu mỏ các loại; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; xây dựng và hoàn thiện công trình kỹ thuật dân dụng.

Công ty có trụ sở chính tại Tầng 4, Tòa nhà Petro Việt Nam, Số 1 - 5 Đường Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số lượng nhân viên của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 là: 1.172 người (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 1.152 người).

CÔNG TY CON

Tên công ty con	Lĩnh vực kinh doanh	Tình trạng hoạt động	Tỷ lệ sở hữu %	Tỷ lệ biểu quyết %
Công ty TNHH Khí Hóa lỏng Việt Nam - VT Gas	Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, các sản phẩm khí, vật tư, thiết bị và phương tiện để cung cấp dịch vụ vận chuyển, lưu trữ, chiết nạp và kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng.	Đang hoạt động	100,00	100,00

CƠ SỞ TRÌNH BÀY

CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con ("Nhóm Công ty") được trình bày bằng Việt Nam đồng ("VND") phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

CƠ SỞ TRÌNH BÀY (TIẾP)

CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG (TIẾP)

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
 - Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
 - Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
 - Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
 - Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).
- Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục, nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

HÌNH THỨC SỔ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Nhóm Công ty là Nhật ký chung.

KỶ KẾ TOÁN NĂM

Kỷ kế toán năm của Nhóm Công ty áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

ĐƠN VỊ TIỀN TỆ TRONG KẾ TOÁN

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ trong kế toán của Nhóm Công ty là VND.

CƠ SỞ HỢP NHẤT

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Các công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Nhóm Công ty thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Nhóm Công ty thực sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty, các khoản thu nhập và chi phí, các

khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch giữa các đơn vị này được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Nhóm Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

HÀNG TỒN KHO

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến (bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí lao động trực tiếp, chi phí liên quan trực tiếp khác, chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường) để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho cuối kỳ với giá trị được xác định như sau:

Nguyên vật liệu, hàng tiêu dùng, hàng hóa để bán lại	Chi phí mua theo phương pháp bình quân gia quyền.
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	Giá gốc thành phẩm áp dụng theo phương pháp bình quân gia quyền.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời, v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang và hàng hóa bất động sản để bán thuộc quyền sở hữu của Nhóm Công ty dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi hàng tồn kho bị hủy bỏ do hết hạn sử dụng, mất phẩm chất, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập và giá gốc hàng tồn kho được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

CÁC KHOẢN PHẢI THU

Khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi cần trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Nhóm Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số

dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi các khoản nợ phải thu khó đòi được xác định là không thể thu hồi được và kế toán thực hiện xóa nợ, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng nợ phải thu khó đòi và giá gốc nợ phải thu được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa

tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất được ghi nhận như tài sản cố định vô hình trên bảng cân đối kế toán hợp nhất khi Nhóm Công ty được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nguyên giá quyền sử dụng đất bao gồm tất cả những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa đất vào trạng thái sẵn sàng để sử dụng và không được khấu trừ khi có thời gian sử dụng lâu dài.

KHẤU HAO VÀ HAO MÒN

Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 50 năm
Máy móc, thiết bị	3 - 8 năm
Phương tiện vận tải	3 - 10 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 4 năm
Quyền sử dụng đất	38 - 50 năm
Nhãn hiệu hàng hóa	9 năm
Phần mềm máy tính	2 - 5 năm

CHI PHÍ ĐI VAY

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Nhóm Công ty. Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm.

THUÊ TÀI SẢN

Việc xác định một thỏa thuận có phải là thỏa thuận thuê tài sản hay không dựa trên bản chất của thỏa thuận đó tại thời điểm khởi đầu: liệu việc thực hiện thỏa thuận này có phụ thuộc vào việc sử dụng một tài sản nhất định và thỏa thuận có bao gồm điều khoản về quyền sử dụng tài sản hay không.

Thỏa thuận thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu theo hợp đồng thuê tài sản bên cho thuê chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê. Tất cả các thỏa thuận thuê tài sản khác được phân loại là thuê hoạt động.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Trong trường hợp Nhóm Công ty là bên cho thuê

Tài sản theo hợp đồng cho thuê hoạt động được ghi nhận là tài sản cố định trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Chi phí trực tiếp ban đầu để thương thảo thỏa thuận cho thuê hoạt động được ghi nhận vào giá trị tài sản cho thuê và phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo thời hạn của hợp đồng thuê.

Đối với các trường hợp cho thuê tài sản theo hợp đồng thuê hoạt động, thu nhập từ tiền cho thuê được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

Trong trường hợp Nhóm Công ty là bên đi thuê

Tài sản theo hợp đồng thuê tài chính được vốn hóa trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm khởi đầu thuê tài sản theo giá trị thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Khoản

tiền gốc trong các khoản thanh toán tiền thuê trong tương lai theo hợp đồng thuê tài chính được hạch toán như khoản nợ phải trả. Khoản tiền lãi trong các khoản thanh toán tiền thuê được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong suốt thời gian thuê tài sản theo lãi suất cố định trên số dư còn lại của khoản nợ thuê tài chính phải trả.

Tài sản thuê tài chính đã được vốn hóa được trích khấu hao theo phương pháp khấu hao đường thẳng theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian hữu dụng ước tính và thời hạn thuê tài sản, nếu không chắc chắn là bên thuê sẽ được chuyển giao quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê.

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê.

CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước của chi phí tương ứng với các lợi ích kinh tế được tạo ra từ các chi phí này.

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

- ▶ Vỏ chai chứa LPG được khấu hao trong 10 năm;
- ▶ Chi phí trả trước về thuê cơ sở hạ tầng;
- ▶ Chi phí bảo hiểm;
- ▶ Công cụ dụng cụ xuất dùng trong nhiều năm với giá trị lớn; v.v.

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ

- ▶ Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác
- ▶ Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được ghi nhận theo giá mua thực tế.
- ▶ Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước bao gồm số dư chưa phân bổ hết của khoản tiền thuê đất đã trả theo hợp đồng thuê đất trong thời hạn 5 đến 49 năm. Khoản tiền thuê đất trả trước nói trên được ghi nhận như chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng trong thời gian còn lại của hợp đồng thuê theo quy định của Thông tư số 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành vào ngày 25 tháng 4 năm 2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ (TIẾP)

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Dự phòng giảm giá trị các khoản đầu tư góp vốn

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VÀ TRÍCH TRƯỚC

Các khoản phải trả và trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Nhóm Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

Khoản tiền ký cược vỏ bình LPG

Theo Điểm 3, Điều 7 Thông tư 118/2010/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2010 hướng dẫn về chế độ tài chính và thuế đối với cơ sở kinh doanh khí đầu mỏ hoá lỏng chai, hàng năm, khi thực hiện phân bổ chi phí vỏ bình LPG, Công ty phải kết chuyển khoản tiền ký cược vào thu nhập khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, thời gian kết chuyển thu nhập tương ứng thời gian phân bổ chi phí vỏ chai LPG vào chi phí kinh doanh LPG, là 10 năm.

CÁC NGHIỆP VỤ BẰNG NGOẠI TỆ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ trong kế toán của Nhóm Công ty ("VND") được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- ▶ Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty chỉ định khách hàng thanh toán; và
- ▶ Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty dự kiến giao dịch;

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán theo nguyên tắc sau:

CỔ PHIẾU QUỸ

Các công cụ vốn chủ sở hữu được Nhóm Công ty mua lại (cổ phiếu quỹ) được ghi nhận theo nguyên giá và trừ vào vốn chủ sở hữu. Nhóm Công ty không ghi nhận các khoản lãi/(lỗ) khi mua, bán, phát hành hoặc hủy các công cụ vốn chủ sở hữu của mình.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ

phiếu phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam. Nhóm Công ty trích lập các quỹ dự phòng sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Nhóm Công ty theo đề nghị của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên:

- ▶ *Quỹ đầu tư phát triển*
 - » Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Nhóm Công ty.
- ▶ *Quỹ khen thưởng, phúc lợi*
 - » Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên, và được trình bày như một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

GHI NHẬN DOANH THU

Doanh thu được ghi nhận khi Nhóm Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với thời điểm chuyển giao hàng hóa

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu được ghi nhận khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ. *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

Tiền cho thuê

Thu nhập từ tiền cho thuê tài sản theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

THUẾ

Thuế thu nhập hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế

thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

THUẾ

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp của cùng một đơn vị nộp thuế và được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế.

CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan nêu trên có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

THÔNG TIN BỘ PHẬN

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận được chia theo hoạt động kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi một bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Hoạt động chính của Nhóm Công ty là kinh doanh các sản phẩm khí, xăng dầu nhớt, kinh doanh sản xuất và cung cấp dịch vụ bảo dưỡng bình gas. Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty chủ yếu được thực hiện trong lãnh thổ Việt Nam. Vì vậy, rủi ro và tỷ suất sinh lời của Nhóm Công ty không bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm mà Nhóm Công ty kinh doanh, sản xuất ra hoặc do Nhóm Công ty hoạt động tại nhiều khu vực địa lý khác nhau. Do đó, Ban Giám đốc nhận định là Nhóm Công ty chỉ có một bộ phận theo hoạt động kinh doanh và khu vực địa lý. Theo đó, Nhóm Công ty không cần phải trình bày thông tin theo bộ phận.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	24.720.710.290	17.544.998.049
Tiền gửi ngân hàng	236.651.089.212	218.501.145.010
Các khoản tương đương tiền (*)	500.000.200.000	95.000.000.000
TỔNG CỘNG	761.371.999.502	331.046.143.059

(*) Các khoản tương đương tiền thể hiện các khoản tiền gửi ngắn hạn có kỳ hạn gốc dưới ba tháng. Chi tiết như sau:

Tên ngân hàng	Số cuối năm (VND)	Ngày đáo hạn	Lãi suất %/năm
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ("Agribank") - Chi nhánh ("CN") Phan Đình Phùng	180.000.000.000	từ ngày 15 tháng 1 năm 2024 đến ngày 28 tháng 3 năm 2024	2,30 - 3,85
Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam - CN Hồ Chí Minh	110.000.000.000	từ ngày 6 tháng 1 năm 2024 đến ngày 31 tháng 1 năm 2024	3,70 - 4,75
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bến Nghé	90.000.000.000	từ ngày 29 tháng 1 năm 2024 ngày 28 tháng 3 năm 2024	2,10 - 2,60
Agribank - CN Mỹ Thành	70.000.000.000	từ ngày 12 tháng 1 năm 2024 đến ngày 10 tháng 2 năm 2024	3,85
Ngân hàng Malayan Banking Berhad - CN Hồ Chí Minh	50.000.000.000	ngày 26 tháng 1 năm 2024	4,30
Ngân hàng TMCP Quân Đội	200.000	Ngày 12 tháng 1 năm 2024	0,50
TỔNG CỘNG	500.000.200.000		

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ

ĐẦU TƯ NĂM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN NGẮN HẠN

Khoản đầu tư năm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn thể hiện khoản tiền gửi bằng VND tại các ngân hàng thương mại có kỳ hạn từ bốn (4) đến mười hai (12) tháng. Chi tiết như sau:

Đơn vị tính: VND

Tên ngân hàng	Số cuối năm (VND)	Ngày đáo hạn	Lãi suất %/năm
Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam -CN Hồ Chí Minh	50.000.000.000	Từ ngày 11 tháng 4 năm 2024 đến ngày 13 tháng 4 năm 2024	6,30
Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương - Chi nhánh Hồ Chí Minh	7.654.000.000	Ngày 28 tháng 6 năm 2024	3,50
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát Triển	510.000.000	Ngày 2 tháng 2 2024	8,60
Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương - Chi nhánh Đồng Nai	310.000.000	Ngày 5 tháng 1 năm 2024	4,65
TỔNG CỘNG	58.474.000.000		

ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY KHÁC

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Công ty Cổ phần Năng lượng Vinabenny (*)	-	-	50.000.000.000	(50.000.000.000)

(*) Đây là khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Năng lượng Vinabenny ("Vinabenny") tương đương 14% vốn điều lệ của Vinabenny. Vinabenny đã mất khả năng thanh toán và dừng mọi hoạt động kinh doanh từ năm 2012. Theo biên bản họp của Hội đồng Quản trị số 16/BB-KMN ngày 22 tháng 8 năm 2023, Nhóm Công ty đã xóa sổ khoản đầu tư và dự phòng nói trên.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu bên khác	546.755.837.947	559.078.786.229
Trong đó:		
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Quản lý Nam Sơn	32.366.826.882	26.731.314.561
Công ty TNHH Totalenergies LPG Việt Nam	30.623.610.042	13.088.512.142
Công ty TNHH Tam Đỉnh	24.621.372.520	881.832.052
Khác	459.144.028.503	518.377.127.474
Phải thu bên liên quan (Thuyết minh số 28)	51.384.520	1.780.818.003
TỔNG CỘNG	546.807.222.467	560.859.604.232
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(17.612.930.327)	(16.519.827.916)
GIÁ TRỊ THUẦN	529.194.292.140	544.339.776.316

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	16.519.827.916	20.598.082.404
Dự phòng trích lập trong năm	1.986.628.680	2.299.020.854
Hoàn nhập dự phòng trong năm	(893.526.269)	(6.377.275.342)
Số cuối năm	17.612.930.327	16.519.827.916

TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	16.529.004.347	16.417.144.864
Công ty Cổ phần Xây lắp và Thương mại Kỹ thuật Thăng Long	4.112.041.401	3.521.035.170
Khác	15.485.226.652	21.658.030.399
TỔNG CỘNG	36.126.272.400	41.596.210.433
Dự phòng trả trước cho người bán ngắn hạn	(782.629.386)	(782.629.386)
GIÁ TRỊ THUẦN	35.343.643.014	40.813.581.047

PHẢI THU KHÁC

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	58.450.168.332	22.739.665.914
Trích trước doanh thu CNG	47.291.829.919	8.802.267.138
Lãi tiền gửi ngân hàng	2.760.688.433	427.575.646
Tạm ứng cho nhân viên	1.565.938.170	2.436.926.953
Khác	6.831.711.810	11.072.896.177
Dài hạn	3.525.863.398	3.448.083.229
Ký quỹ, ký cược	3.525.863.398	3.448.083.229
TỔNG CỘNG	61.976.031.730	26.187.749.143
Dự phòng phải thu ngắn hạn khác khó đòi	(3.300.000.000)	(3.300.000.000)
GIÁ TRỊ THUẦN	58.676.031.730	22.887.749.143

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

HÀNG TỒN KHO

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	33.340.462.181	31.047.914.639
Nguyên liệu, vật liệu tồn kho	29.383.939.583	39.518.592.885
Hàng hóa	26.920.895.332	49.332.210.973
Thành phẩm	5.589.559.857	13.311.907.218
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	3.348.644.563	2.082.460.744
TỔNG CỘNG	98.583.501.516	135.293.086.459
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(6.180.826.274)	(4.724.467.037)
GIÁ TRỊ THUẦN	92.402.675.242	130.568.619.422

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	(4.724.467.037)	(5.481.492.101)
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	(5.338.176.351)	(1.208.520.282)
Trừ: Hoàn nhập dự phòng trong năm	3.881.817.114	1.965.545.346
Số cuối năm	(6.180.826.274)	(4.724.467.037)

CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	5.144.373.358	5.394.819.275
Chi phí thuê	2.128.484.878	1.279.192.957
Chi phí mua bảo hiểm	1.107.745.585	1.119.588.136
Khác	1.908.142.895	2.996.038.182
Dài hạn	683.523.577.003	756.763.916.759
Chi phí vô bình gas chờ phân bổ (*)	519.246.196.544	579.200.452.668
Tiền thuê đất trả trước	68.968.045.153	72.459.655.522
Tiền thuê văn phòng trả trước	39.906.114.679	41.734.852.007
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	37.231.313.961	42.776.934.931
Chi phí bảo dưỡng	9.367.965.652	8.831.540.705
Chi phí cải tạo văn phòng	1.762.031.552	3.934.542.647
Khác	7.041.909.462	7.825.938.279
TỔNG CỘNG	688.667.950.361	762.158.736.034

(*) Giá trị vô bình gas biến động như sau:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	579.200.452.668	600.534.752.411
Tăng thêm trong năm	40.366.505.566	91.865.507.166
Kết chuyển vào chi phí sản xuất kinh doanh	(100.320.761.690)	(113.199.806.909)
Số cuối năm	519.246.196.544	579.200.452.668

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Đơn vị tính: VND

	Nguyên giá	Phương tiện vận tải	Máy móc, thiết bị	Thiết bị văn phòng	Khác	Tổng cộng
Số đầu năm	606.256.906.186	1.251.438.928.563	69.913.469.575	8.524.809.487	26.928.216.250	1.963.062.330.061
Mua mới	3.667.515.972	9.640.757.642	5.812.078.471	443.556.000	60.000.000	19.623.908.085
Kết chuyển từ đầu tư xây dựng cơ bản	21.548.064.408	19.317.898.658	-	-	-	40.865.963.066
Thanh lý	(296.678.617)	(4.507.143.655)	(2.711.761.381)	(2.218.133.334)	(795.169.351)	(10.528.886.338)
Số cuối năm	631.175.807.949	1.275.890.441.208	73.013.786.665	6.750.232.153	26.193.046.899	2.013.023.314.874
Trong đó:						
Đã khấu hao hết	146.428.122.389	1.067.428.764.390	22.687.635.632	4.397.421.894	23.351.386.765	1.264.293.331.070
Giá trị khấu hao lũy kế						
Số đầu năm	393.453.177.843	1.139.006.353.126	35.965.269.925	6.717.701.207	24.370.667.578	1.599.513.169.079
Khấu hao trong năm	30.168.888.462	27.487.063.821	6.321.379.050	745.069.944	371.544.017	65.093.945.294
Thanh lý	(296.678.617)	(4.162.743.964)	(1.469.639.624)	(2.218.133.334)	(795.169.351)	(8.942.364.890)
Số cuối năm	423.325.387.688	1.162.330.672.983	40.817.008.751	5.244.637.817	23.947.042.244	1.655.664.749.483
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	212.803.728.943	112.432.575.437	33.948.200.250	1.807.108.280	2.557.548.672	363.549.160.982
Số cuối năm	207.850.420.261	113.559.768.225	32.196.777.914	1.505.594.336	2.246.004.655	357.358.565.391

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

Đơn vị tính: VND

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Nhãn hiệu hàng hóa	Tổng cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	28.839.738.884	13.762.081.546	1.464.370.376	44.066.190.806
Mua mới	-	120.000.000	-	120.000.000
Thanh lý	-	(2.663.086.906)	-	(2.663.086.906)
Số cuối năm	28.839.738.884	11.218.994.640	1.464.370.376	41.523.103.900
Trong đó:				
Đã hao mòn hết	-	8.759.158.585	1.464.370.376	10.223.528.961
Giá trị khấu hao lũy kế				
Số đầu năm	4.088.580.530	11.783.402.648	1.464.370.376	17.336.353.554
Hao mòn trong năm	343.355.436	1.345.173.475	-	1.688.528.911
Thanh lý	-	(2.663.086.906)	-	(2.663.086.906)
Số cuối năm	4.431.935.966	10.465.489.217	1.464.370.376	16.361.795.559
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	24.751.158.354	1.978.678.898	-	26.729.837.252
Số cuối năm	24.407.802.918	753.505.423	-	25.161.308.341

CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỨ DANG

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phương án kinh doanh LNG	73.179.702.669	53.698.703.103
Tiền thuê đất và giải phóng mặt bằng	4.773.938.018	4.922.438.018
Khác	4.006.753.221	3.340.064.499
TỔNG CỘNG	81.960.393.908	61.961.205.620

PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả cho bên khác	331.889.548.220	294.201.478.637
Trong đó:		
Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn	115.773.578.056	111.855.181.545
Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam – Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Vũng Tàu	70.998.657.161	57.427.300.643
Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam – Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Nhơn Trạch	39.926.234.666	33.264.426.796
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Quản lý Nam Sơn	25.722.424.198	26.954.162.752
Khác	80.059.913.711	64.700.406.901
Phải trả cho bên liên quan (Thuyết minh số 28)	366.544.868.737	400.704.741.074
TỔNG CỘNG	699.025.676.529	694.906.219.711

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

THUẾ

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số cuối năm
Thuế giá trị gia tăng	(44.881.923.732)	557.812.537.923	(549.183.376.077)	(36.252.761.886)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(5.014.182.830)	31.091.581.798	(20.414.819.887)	5.662.579.081
Thuế thu nhập cá nhân	1.387.607.358	7.052.449.103	(7.628.832.117)	811.224.344
Khác	(1.202.248.838)	368.492.239	(368.492.239)	(1.202.248.838)
TỔNG CỘNG	(49.710.748.042)	596.325.061.063	(577.595.520.320)	(30.981.207.299)
Trong đó:				
Thuế GTGT được khấu trừ	(45.269.848.414)			(40.204.676.727)
Thuế nộp thừa	(6.216.790.333)			(1.202.607.503)
Thuế phải nộp	1.775.890.705			10.426.076.931

CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí nhập mua khí CNG	109.379.935.936	85.384.326.792
Chi phí dỡ đang trạm LPG Nha Trang	18.552.028.416	-
Chi phí thuê vỏ bình	13.056.554.521	4.378.979.143
Chi phí xúc tiến thương mại	10.929.026.940	6.275.136.400
Khác	10.842.107.316	7.621.670.301
TỔNG CỘNG	162.759.653.129	103.660.112.636

PHẢI TRẢ KHÁC

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	23.076.112.395	8.750.596.854
Mượn hàng	13.377.399.060	62.268.741
Kinh phí công đoàn	2.261.473.257	1.852.290.293
Nhận ký quỹ, ký cược	352.221.400	1.222.221.400
Khác	7.085.018.678	5.613.816.420
Dài hạn	177.877.689.485	210.864.084.081
Nhận ký quỹ, ký cược (*)	177.877.689.485	210.864.084.081
TỔNG CỘNG	200.953.801.880	219.614.680.935
Trong đó:		
Phải trả cho bên khác	200.953.801.880	219.256.490.409
Phải trả cho bên liên quan (Thuyết minh số 28)	-	358.190.526

(*) Đây là số tiền ký quỹ, ký cược giá trị vỏ bình gas nhận được từ khách hàng. Biến động về khoản tiền ký cược vỏ bình gas nhận được trong năm như sau:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	210.864.084.081	234.056.760.417
Tăng thêm trong năm	17.214.888.162	23.521.140.000
Kết chuyển vào doanh thu	(35.828.274.596)	(35.624.916.346)
Thanh lý	(14.373.008.162)	(11.088.899.990)
Số cuối năm	177.877.689.485	210.864.084.081

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

VAY

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	564.844.530.548	268.801.811.123
Vay ngân hàng ngắn hạn (Thuyết minh số 18.1)	555.168.673.412	262.903.625.436
Vay ngân hàng dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 18.2)	9.675.857.136	5.898.185.687
Dài hạn	21.770.678.566	19.169.103.485
Vay ngân hàng dài hạn (Thuyết minh số 18.2)	21.770.678.566	19.169.103.485
TỔNG CỘNG	586.615.209.114	287.970.914.608

Chi tiết các khoản vay ngân hàng được trình bày như sau:

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	268.801.811.123	1.189.907.493.552
Vay ngân hàng	262.903.625.436	1.189.907.493.552
Vay dài hạn đến hạn phải trả	5.898.185.687	-
Dài hạn	19.169.103.485	15.282.829.600
Vay ngân hàng	19.169.103.485	15.282.829.600
TỔNG CỘNG	287.970.914.608	1.205.190.323.152

VAY NGẮN HẠN

Nhóm Công ty có các khoản vay ngân hàng ngắn hạn tín chấp nhằm tài trợ cho vốn lưu động. Chi tiết được trình bày như sau:

Tên ngân hàng	Số cuối năm (VND)	Ngày đáo hạn	Lãi suất %/năm
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam	289.780.657.137	Từ ngày 8 tháng 1 năm 2024 đến ngày 26 tháng 3 năm 2024	2,50 - 3,20
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kỳ Đồng	186.601.073.197	Từ ngày 1 tháng 2 năm 2024 đến ngày 18 tháng 3 năm 2024	2,50 - 3,00
Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam	78.786.943.078	Từ ngày 16 tháng 1 năm 2024 đến ngày 18 tháng 3 năm 2024	3,00 - 3,20
TỔNG CỘNG	555.168.673.412		

VAY DÀI HẠN

Chi tiết các khoản vay dài hạn từ ngân hàng được trình bày như sau:

Tên ngân hàng	Số cuối năm (VND)	Ngày đáo hạn	Lãi suất %/năm	Đảm bảo
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	31.446.535.702	Từ ngày 25 tháng 1 năm 2024 đến ngày 12 tháng 1 năm 2027	6,80 - 7,90	Tất cả tài sản, bao gồm nhưng không giới hạn các loại máy móc, phương tiện và hệ thống phụ trợ khác thuộc Dự án Kinh doanh LNG cung cấp cho Khách hàng công nghiệp và giao thông vận tải theo Quyết định số 144/QĐ-KMN ngày 22 tháng 3 năm 2021
Trong đó:				
Vay dài hạn	21.770.678.566			
Vay dài hạn đến hạn trả	9.675.857.136			

Nhóm Công ty ký kết hợp đồng vay này cho mục đích tài trợ chi phí đầu tư xây dựng cho hệ thống cung cấp LNG cho mục đích kinh doanh.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

VỐN CHỦ SỞ HỮU

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

(*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Số 296/NQ-KMN ngày 23 tháng 6 năm 2023, cổ đông của Công ty đã thông qua việc trả cổ tức năm 2022 bằng tiền tại mức 20% trên mệnh giá cổ phiếu phổ thông. Vào ngày 21 tháng 7 năm 2023, Công ty đã hoàn tất chi trả cổ tức nói trên.

	Số đầu năm	Số cuối năm	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Số đầu năm	500.000.000.000	500.000.000.000	45.594.384.212	(12.061.327)	362.934.290.222	98.232.964.632	1.006.749.577.739
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	98.858.815.869	98.858.815.869
Cổ tức đã công bố	-	-	-	-	-	(72.616.629.375)	(72.616.629.375)
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	(13.000.000.000)	(13.000.000.000)
Điều hành	-	-	-	-	-	(1.000.000.000)	(1.000.000.000)
Số cuối năm	500.000.000.000	500.000.000.000	45.594.384.212	(12.061.327)	362.934.290.222	110.475.151.126	1.018.991.764.233
Số đầu năm	500.000.000.000	500.000.000.000	45.594.384.212	(12.061.327)	362.934.290.222	110.475.151.126	1.018.991.764.233
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	106.160.235.957	106.160.235.957
Cổ tức đã công bố (*)	-	-	-	-	-	(104.379.149.624)	(104.379.149.624)
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	(11.000.000.000)	(11.000.000.000)
Số cuối năm	500.000.000.000	500.000.000.000	45.594.384.212	(12.061.327)	362.934.290.222	101.256.237.459	1.009.772.850.566

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

VỐN CHỦ SỞ HỮU

CÁC GIAO DỊCH VỀ VỐN VỚI CÁC CHỦ SỞ HỮU VÀ PHÂN PHỐI CỔ TỨC

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Vốn đã góp		
Vốn góp đầu năm và cuối năm	500.000.000.000	500.000.000.000
Cổ tức		
Cổ tức đã trả	(99.971.806.000)	(72.598.259.700)

CỔ PHIẾU

	Số lượng cổ phiếu	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ phiếu được phép phát hành	50.000.000	50.000.000
Cổ phiếu đã phát hành và góp vốn đầy đủ	50.000.000	50.000.000
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>50.000.000</i>	<i>50.000.000</i>
Cổ phiếu quỹ	1.206	1.206
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>1.206</i>	<i>1.206</i>
Cổ phiếu đang lưu hành	49.998.794	49.998.794
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>49.998.794</i>	<i>49.998.794</i>

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành là 10.000 VND/cổ phiếu.

LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

Nhóm Công ty sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước (được trình bày lại)
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	106.153.177.216	98.858.815.869
Điều chỉnh giảm do trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND) (*)	(11.000.000.000)	(13.000.000.000)
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	95.153.177.216	85.858.815.869
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông (không bao gồm cổ phiếu quỹ) để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (cổ phiếu)	49.998.794	49.998.794
Lãi (lỗ) cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.903	1.717

(*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2022 số 10/NQ-KMN ngày 15 tháng 6 năm 2023, cổ đông Nhóm Công ty đã phê duyệt phương án thưởng Ban Điều hành và trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022 và kế hoạch năm 2023. Theo đó, lợi nhuận dùng để tính lãi trên cổ phiếu cho năm 2022 và 2023 được điều chỉnh giảm cho khoản trích thưởng Ban Điều hành và Quỹ khen thưởng, phúc lợi này.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm đến ngày báo cáo tài chính hợp nhất này.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

DOANH THU

DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	5.905.226.559.572	7.024.162.697.131
<i>Trong đó:</i>		
Doanh thu khí LPG	4.123.155.154.833	5.239.158.358.929
Doanh thu khí CNG	1.564.837.621.873	1.550.490.596.211
Doanh thu xăng dầu nhớt	87.791.382.150	104.530.583.160
Doanh thu bán vỏ bình chữa LPG	39.491.688.442	31.327.740.661
Doanh thu dịch vụ bảo dưỡng vỏ bình	25.831.141.310	35.624.916.346
Doanh thu từ việc đặt cọc bình gas	35.828.274.596	26.275.715.000
Doanh thu khác	28.291.296.368	36.754.786.824
Các khoản giảm trừ doanh thu	(227.873.786.060)	(203.473.638.026)
Doanh thu thuần	5.677.352.773.512	6.820.689.059.105
<i>Trong đó:</i>		
Doanh thu đối với các bên khác	5.677.211.604.081	6.813.672.522.600
Doanh thu đối với các bên liên quan (Thuyết minh số 28)	141.169.431	7.016.536.505

DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi	8.474.223.338	9.966.629.744
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái	1.969.562.035	511.829.035
Khác	-	73.480.732
TỔNG CỘNG	10.443.785.373	10.551.939.511

GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn khí LPG	3.336.455.428.031	4.562.735.857.468
Giá vốn khí CNG	1.197.729.864.255	1.148.386.223.044
Giá vốn xăng dầu nhớt	84.646.073.798	102.330.174.244
Giá vốn bán vỏ bình LPG	37.272.911.181	27.422.596.152
Giá vốn dịch vụ bảo dưỡng vỏ bình	8.917.752.656	15.875.130.634
Phân bố vỏ bình gas	117.668.010.443	110.541.124.355
Giá vốn khác	9.506.480.438	6.184.397.523
TỔNG CỘNG	4.792.196.520.802	5.973.475.503.420

CHI PHÍ TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	12.762.581.378	8.215.129.069
Lỗ chênh lệch tỷ giá trong năm	52.809.530	2.159.326.897
TỔNG CỘNG	12.815.390.908	10.374.455.966

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

CHI PHÍ BÁN HÀNG

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	208.034.862.662	232.885.008.029
Công cụ, dụng cụ	149.980.025.975	109.386.434.178
Chi phí dịch vụ mua ngoài	83.698.460.067	88.975.550.445
Chi phí vận chuyển	66.625.227.565	66.156.769.694
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	58.216.536.350	70.579.278.027
Khác	89.210.842.794	64.572.040.274
TỔNG CỘNG	655.765.955.413	632.555.080.647

CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	39.973.252.379	35.840.976.538
Chi phí dịch vụ mua ngoài	29.401.807.825	34.363.536.475
Công cụ, dụng cụ	7.972.598.620	13.157.812.474
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	2.075.028.096	2.089.139.047
Khác	7.091.344.620	10.665.527.676
TỔNG CỘNG	86.514.031.540	96.116.992.210

CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn hàng hóa	4.524.199.813.724	5.763.176.050.346
Chi phí dịch vụ mua ngoài	293.011.582.578	254.006.999.889
Chi phí nhân công	270.195.749.160	291.103.288.388
Chi phí công cụ dụng cụ	158.828.139.187	122.544.246.652
Nguyên vật liệu	89.812.042.860	110.234.724.664
Chi phí khấu hao và hao mòn (Thuyết minh số 11 và 12)	66.782.474.205	84.478.553.573
Chi phí khác	132.913.189.860	72.843.044.203
TỔNG CỘNG	5.535.742.691.574	6.698.386.907.715

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") của Nhóm Công ty là 20% thu nhập chịu thuế.

Các báo cáo thuế của Nhóm Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

CHI PHÍ THUẾ TNDN

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.091.581.798	21.070.213.104
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	8.326.690.201	4.175.166.664
TỔNG CỘNG	39.418.271.999	25.245.379.768

Dưới đây là đối chiếu giữa chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	145.578.507.956	124.104.195.637
Thuế TNDN theo thuế suất áp dụng cho Nhóm Công ty	29.115.701.592	24.820.839.127
Các khoản điều chỉnh:		
Điều chỉnh tài sản thuế TNDN hoãn lại liên quan đến dự phòng khoản đầu tư	9.282.420.241	-
Chi phí không được trừ	1.020.150.166	424.540.641
Chi phí thuế TNDN	39.418.271.999	25.245.379.768

THUẾ TNDN HIỆN HÀNH

Thuế TNDN hiện hành phải nộp được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế của Nhóm Công ty khác với lợi nhuận được báo cáo trong báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải nộp của Nhóm Công ty được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TIẾP)

CHI PHÍ THUẾ TNDN

Nhóm Công ty đã ghi nhận một số khoản tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả với các biến động trong năm báo cáo và năm trước như sau:

Đơn vị tính: VND

	Bảng cân đối kế toán hợp nhất		Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận chưa thực hiện	3.570.500.137	1.569.567.742	2.000.932.394	(73.088.676)
Dự phòng hàng tồn kho	1.236.165.255	944.893.407	291.271.848	(151.405.013)
Dự phòng nợ phải thu	798.774.880	3.099.987.218	(2.301.212.338)	(889.477.095)
Dự phòng đầu tư	-	9.282.420.241	(9.282.420.241)	-
Dự phòng khác	2.013.738.136	1.049.000.000	964.738.136	(3.061.195.880)
TỔNG CỘNG	7.619.178.408	15.945.868.608	(8.326.690.201)	(4.175.166.664)

NGHIỆP VỤ VỚI BÊN CÁC LIÊN QUAN

Những giao dịch trọng yếu của Nhóm Công ty với các bên liên quan trong năm nay và năm trước bao gồm:

Đơn vị tính: VND

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
PV Gas	Cổ đông	Mua hàng hóa và dịch vụ	1.699.667.912.938	2.238.839.958.947
		Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	141.169.431	7.016.536.505

Các khoản phải thu và phải trả với bên liên quan vào ngày kết thúc năm tài chính như sau:

Đơn vị tính: VND

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu ngắn hạn của khách hàng				
PV Gas	Cổ đông	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	51.384.520	1.780.818.003
Phải trả người bán ngắn hạn				
PV Gas	Cổ đông	Mua hàng hóa và dịch vụ	366.544.868.737	400.704.741.074
Phải trả ngắn hạn khác				
PV Gas	Cổ đông	Thu chi khác	-	358.190.526

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TIẾP)

CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN KHÁC

Thù lao của các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc được trình bày như sau:

Đơn vị tính: VND

Tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
Hội đồng Quản trị			
Ông Phan Quốc Nghĩa	Chủ tịch	569.600.000	496.333.333
Ông Nguyễn Ngọc Luận	Thành viên	560.000.000	560.000.000
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên	410.000.000	408.000.000
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên	186.000.000	132.000.000
Ông Hà Anh Tuấn	Thành viên (miễn nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2023)	88.500.000	132.000.000
Ông Vũ Hoàng Hà	Thành viên (bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2023 và miễn nhiệm ngày 28 tháng 12 năm 2023)	88.269.230	-
Bà Vũ Thị Thanh Tâm	Thành viên (bổ nhiệm ngày 12 tháng 12 năm 2023)	9.230.770	-
Ban Kiểm soát			
Bà Đào Thanh Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	829.487.367	903.656.195
Bà Trần Thị Thu Hiền	Thành viên	362.797.734	363.030.490
Bà Đặng Thị Hồng Yến	Thành viên	86.333.333	41.666.667
Ban Tổng Giám đốc			
Ông Nguyễn Ngọc Luận	Tổng Giám đốc	2.763.300.624	3.070.926.543
Ông Trần Anh Dũng	Phó Tổng giám đốc	1.567.377.337	1.716.361.428
Ông Đặng Văn Vĩnh	Phó Tổng giám đốc	1.564.466.949	1.678.526.377
Ông Đào Hữu Thắng	Phó Tổng giám đốc	1.359.679.790	1.500.694.926

CÁC CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

Nhóm Công ty hiện đang thuê đất và văn phòng theo hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đến 1 năm	6.850.688.380	5.619.841.367
Từ 1 đến 5 năm	6.560.246.475	5.053.839.180
Trên 5 năm	6.432.211.055	7.421.321.823
TỔNG CỘNG	19.843.145.910	18.095.002.370

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.

Lê Thị Diễm Chi
Người lập

Cao Nguyễn Đức Anh
Kế toán trưởng



Nguyễn Ngọc Luận
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 26 tháng 3 năm 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM

Lầu 4 PetroVietnam Tower, Số 1 - 5 Đường Lê Duẩn
Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

www.pgs.com.vn

(84.28). 3910 0108 - 3910 0324